

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC - MẦM NON

ĐINH THỊ VÂN ANH

**KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG
TÁC PHẨM VĂN HỌC
NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
CHO TRẺ 5-6 TUỔI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Mã sinh viên: 2252010839

NINH BÌNH, 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC MẦM NON

ĐINH THỊ VÂN ANH

**KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG
TÁC PHẨM VĂN HỌC
NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
CHO TRẺ 5-6 TUỔI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Mã sinh viên: 2252010839

Người hướng dẫn: ThS. VŨ THỊ DIỆU THÚY

NINH BÌNH, 2022

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài “*Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi*” là sản phẩm quá trình nghiên cứu của tôi, nội dung trong đề tài chưa công bố trong bất kì công trình nào khác. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

Tác giả

Đinh Thị Vân Anh

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Đề tài “*Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi*” là công trình nghiên cứu của sinh viên Đinh Thị Vân Anh, nội dung trong đề tài chưa công bố trong bất kì công trình nào khác. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

Người hướng dẫn

ThS. Vũ Thị Diệu Thúy

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

BẢNG TỪ VIẾT TẮT

MỞ ĐẦU 1

1. Tính cấp thiết và tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài 1

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu 7

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 8

4. Phương pháp nghiên cứu 8

5. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn 9

6. Kết cấu của đề tài 9

NỘI DUNG..... 10

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC

PHẨM VĂN HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG

TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI 10

1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM 10

1.2. TÁC PHẨM VĂN HỌC THIẾU NHI VỚI GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI..... 12

1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học thiếu nhi..... 12

1.2.2. Đặc điểm của trẻ 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học 17

1.2.3. Hệ thống tác phẩm văn học về phương tiện giao thông trong các Tuyển tập thơ, truyện, câu đố... sử dụng trong trường mầm non..... 26

1.3. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI..... 29

1.3.1. Đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi về phương tiện giao thông..... 29

1.3.2. Mục đích, nhiệm vụ, nội dung cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông..... 33

1.3.3. Phương pháp cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông..... 36

1.3.4. Hoạt động khám phá khoa học về phương tiện giao thông 42

1.4. Ý NGHĨA CỦA VIỆC KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI.....	48
Kết luận chương 1	50
Chương 2: KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI.....	51
2.1. THỐNG KÊ NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG DÀNH CHO TRẺ 5-6 TUỔI.....	51
2.1.1. Thơ về phương tiện giao thông.....	51
2.1.2. Truyện về phương tiện giao thông.....	55
2.1.3. Tục ngữ về phương tiện giao thông.....	55
2.1.4. Câu đố về phương tiện giao thông.....	56
2.2. XÁC ĐỊNH NỘI DUNG, CÂU HỎI GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUA TÁC PHẨM VĂN HỌC..	56
2.2.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục nhận thức về phương tiện giao thông trong tác phẩm văn học.....	56
2.2.2. Xác định nội dung và câu hỏi giáo dục trẻ nhận thức về phương tiện giao thông trong tác phẩm văn học.....	61
2.2.3. Đề xuất cách ứng dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi	86
2.3. LẬP KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI.....	90
Kết luận chương 2	125
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	126
1. Kết luận	126
2. Kiến nghị.....	127
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	129
PHỤ LỤC	

BẢNG TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
GD	Giáo dục
GDMN	Giáo dục mầm non
GT	Giao thông
GV	Giáo viên
GVMN	Giáo viên mầm non
HTBT	Hình thành biểu tượng
KH	Khoa học
KPKH	Khám phá khoa học
MN	Mầm non
MTXQ	Môi trường xung quanh
NCKH	Nghiên cứu khoa học
PTGT	Phương tiện giao thông
TPVH	Tác phẩm văn học
VHTE	Văn học trẻ em
VHTN	Văn học thiếu nhi

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết và tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài

1.1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong quá trình giáo dục, việc giáo dục cho trẻ nhận thức về PTGT có vai trò quan trọng. Thông qua việc dạy trẻ làm quen với biểu tượng PTGT sẽ giúp trẻ phát triển khả năng quan sát, năng lực tư duy trí tuệ, ngôn ngữ, đồng thời bồi dưỡng và phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ, tưởng tượng. Đặc biệt, giáo dục về PTGT còn nhằm chuẩn bị kiến thức và kĩ năng sống cho trẻ trong việc tham gia GT an toàn cũng như trang bị cho trẻ những hành vi văn hóa khi tham gia GT.

Trẻ 5-6 tuổi thường tò mò về thế giới xung quanh, đặc biệt những đối tượng chuyển động thường sẽ thu hút sự chú ý của trẻ. Trẻ không chỉ thích thú với tiếng còi, tiếng động cơ, tốc độ, cấu tạo, nơi hoạt động, người điều khiển... các PTGT mà còn nỗ lực tìm hiểu sự giống và khác nhau của các PTGT, tìm ra điểm chung của những PTGT để phân nhóm chúng theo cách hiểu của trẻ, từ đó trẻ còn có thể so sánh các nhóm PTGT với nhau. Việc tham gia GT an toàn, đúng cách cũng là một trong những sự quan tâm của trẻ. Khi được cung cấp những thông tin về ATGT, trẻ hưởng ứng nhiệt tình với hành vi tham gia GT đúng luật, cực lực phản đối hành vi sai luật. Trẻ yêu quý cảnh sát GT vì biết họ đang giữ gìn trật tự GT, đảm bảo an toàn cho mọi người chứ không sợ, không ghét cảnh sát GT như một số người lớn từng vi phạm luật an toàn GT. Do vậy, việc giáo dục trẻ 5-6 tuổi nhận thức về phương tiện giao thông là hoàn toàn phù hợp.

Có rất nhiều phương tiện và hình thức khác nhau có thể giáo dục cho trẻ về PTGT. Tuy nhiên bằng phương pháp sử dụng tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi có vai trò to lớn với việc giáo dục nhận thức cho trẻ về phương tiện giao thông... một cách nhẹ nhàng mà ấn tượng sâu sắc. Vì trẻ em lứa tuổi mầm non có trí tưởng tượng vô cùng phong phú luôn suy tưởng tới tất cả những sự vật, hiện tượng diễn ra xung quanh, tâm hồn giàu xúc cảm, tình cảm, cách tư duy “vật ngã đồng nhất” vạn vật có linh hồn nên trẻ rất dễ hòa mình vào thế giới xung quanh. Tác phẩm văn học thiếu nhi thường hồn nhiên,

ngây thơ phù hợp với bản tính của trẻ thơ, dễ làm rung động tâm hồn trẻ, các đối tượng - nhân vật phản ánh trong tác phẩm văn học lại thường được nhân cách hóa phù hợp với tâm hồn của trẻ em. Do vậy, văn học dễ đi vào tâm hồn con trẻ, dễ làm trẻ hiểu, trẻ nhớ, trẻ yêu đối tượng được phản ánh trong tác phẩm ấy. Từ đó, tác phẩm văn học giúp trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, chất liệu, tác dụng, nơi hoạt động, cách sử dụng... về PTGT.

Hiện nay, khi thực hiện giáo dục trẻ 5-6 tuổi trong chủ đề giao thông, giáo viên mầm non (GVMN) đã sử dụng một số bài thơ, câu chuyện, câu đố... về phương tiện giao thông để dạy trẻ nhưng việc lựa chọn và sử dụng một số bài thơ, câu chuyện chưa thực sự phù hợp độ tuổi; chưa sử dụng hợp lý các câu hỏi khai thác thông tin giúp trẻ khám phá khoa học về phương tiện giao thông; việc sử dụng TPVH dành cho trẻ em trong giờ KPKH hầu hết mới dừng lại ở tác dụng chuyển tiếp nội dung, khơi gợi hứng thú mà chưa sử dụng TPVH cho trẻ khám phá phương tiện giao thông. Do vậy, giáo viên chưa khai thác, sử dụng hết giá trị của TPVH dành cho trẻ em với phát triển nhận thức cho trẻ về chủ đề giao thông.

Xuất phát từ những lý do trên, chúng tôi nghiên cứu đề tài: ***“Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi”***

1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài

1.2.1. Những nghiên cứu về văn học thiếu nhi dành cho trẻ em lứa tuổi mầm non

- Nghiên cứu về vai trò của văn học dành cho trẻ em

Nói về vai trò của tác phẩm văn học thiếu nhi với sự lớn khôn của trẻ em, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc trong Lễ phát động cuộc vận động sáng tác văn học về đề tài thiếu nhi, trao giải thưởng Tác giả trẻ lần thứ nhất (2022) đã cho rằng: “Văn học đích thực là nguồn suối trong lành, tươi mát trong tâm hồn, rũ bỏ bụi bặm và mệt nhọc của cuộc sống. Sáng tác văn học thiếu nhi là một chủ đề thú vị và ý nghĩa, cần được khuyến khích và lan tỏa mạnh mẽ bởi con người cần được gieo những hạt giống tâm hồn, không

ngừng ước mơ nuôi dưỡng những khát khao, tôi rèn ý chí hoài bão ngay từ khi còn nhỏ cho đến khi trưởng thành và văn học chính là nguồn dưỡng khí nuôi tâm hồn, hướng thiện, lành mạnh, vị tha, giàu lòng nhân ái, đồng thời hun đúc ý chí, nghị lực vươn lên của con người, nhất là đối với thế hệ trẻ, thanh niên, thiếu niên, thiếu nhi, nhi đồng. Những gì chứa đựng trong tâm hồn trẻ em hôm nay, chính là bản thiết kế quan trọng cho chân dung những công dân Việt Nam trong tương lai”[50]. Quan điểm trên tạo nên động lực cho các văn nghệ sĩ quan tâm đến mảng sáng tác văn học dành cho trẻ em, từ đó GVMN có thêm cơ hội lựa chọn những tác phẩm phù hợp nhất để cho trẻ làm quen, từ đó giúp trẻ phát triển toàn diện nói chung và nhận thức về các PTGT nói riêng.

Báo Nhân Đạo đời sống, số ra ngày 04/12/2013, cũng cho rằng: Văn học dành cho thiếu nhi là món ăn tinh thần quan trọng. Những tác phẩm có giá trị có những tác động tích cực trong việc làm phong phú thêm đời sống tâm hồn, hoàn thiện nhân cách, góp phần bồi dưỡng, nâng cao định hướng thị hiếu thẩm mỹ cho lớp độc giả nhỏ tuổi [53].

Nhà văn Võ Diệu Thanh chia sẻ: văn học thiếu nhi không chỉ là phương tiện tốt nhất giúp các em tiếp thu dần những tri thức cần thiết trong đời sống mà còn là món ăn tinh thần bổ ích nuôi dưỡng tâm hồn và phát triển toàn diện về nhân cách cho các em... Nếu người sáng tác không nắm bắt được nhu cầu tâm lý thiếu nhi, từ đó áp đặt quá nhiều bài học, lối viết không mới, kém hấp dẫn sẽ dễ gây ra sự nhàm chán của trẻ [47]. Chia sẻ quan trọng này là một trong các cơ sở để khóa luận lựa chọn, phân loại và sử dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi.

Trong *Giáo trình văn học trẻ em* [11] và *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non* [10], tác giả Lã Thị Bắc Lý định hướng vai trò của văn học thiếu nhi dành cho trẻ em mầm non, phân tích giá trị của TPVH đối với trẻ em trong đó chú trọng mục đích giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ qua TPVH. Đây là cơ sở để đề tài kế thừa và khai thác TPVH nhằm phát triển nhận thức cho trẻ 5-6 tuổi về PTGT.

- Nghiên cứu về việc cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học

Các tác giả Lê Thị Ánh Tuyết, Lê Thị Bắc Lý đã khẳng định: “Việc cho trẻ em lứa tuổi mầm non làm quen với TPVH từ lâu đã được đặt ra như một nội dung, một phương tiện vô cùng quan trọng trong chương trình giáo dục trẻ. Là loại hình nghệ thuật ngôn từ, văn học có khả năng đi vào lòng người một cách tự nhiên và sâu sắc. Có thể nói, đó là một trong những phương tiện hữu hiệu nhất để hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ em một cách toàn diện” [13, tr.13]. Điều đó cũng có nghĩa là GVMN có thể sử dụng TPVH làm phương tiện giúp trẻ nhận thức về các PTGT.

Nhà giáo dục Hà Nguyễn Kim Giang cho rằng: “Cho trẻ làm quen với văn học góp phần mở rộng nhận thức phát triển trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thẩm mỹ, phát triển ngôn ngữ, hứng thú đọc sách, kỹ năng đọc và kể tác phẩm cho trẻ” [3, tr.28]. Như vậy, GVMN có thể hình thành biểu tượng về các PTGT qua hoạt động làm quen với TPVH.

Giáo trình phương pháp cho trẻ làm quen với TPVH của các tác giả Lê Thị Bắc Lý, Lê Thị Ánh Tuyết [13], Hà Nguyễn Kim Giang [3] định hướng GVMN về khả năng tiếp nhận TPVH của trẻ mầm non, mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức và phương tiện cho trẻ làm quen với TPVH, làm cơ sở cho khóa luận khai thác, nghiên cứu về việc sử dụng TPVH để phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi.

- Nghiên cứu về việc phân loại TPVH dành cho trẻ em

Nhiều nhà giáo dục đã sáng tác, sưu tầm, hệ thống các TPVH thiếu nhi dành cho trẻ mầm non theo chủ đề giáo dục trong đó có TPVH về phương tiện giao thông như nhóm tác giả Đặng Thu Quỳnh với *Tuyển chọn truyện kể cho trẻ* [28], nhóm tác giả Lê Thị Thu Hương với *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề trẻ 5-6 tuổi* [7].

Nhóm tác giả Trần Thị Trọng lựa chọn một số TPVH hấp dẫn phù hợp với trẻ mầm non trong *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo 5-6 tuổi* [41], tuy nhiên, tài liệu này chưa hệ thống TPVH theo chủ đề giáo dục.

Nguồn Thi viện trên Internet [6], [27], [32] cung cấp phong phú các bài thơ của các tác giả Nguyễn Lâm Thắng, Phạm Hồ, Võ Quảng... với 1001 bài thơ mà đề tài tham khảo, lựa chọn và khai thác.

Nguồn tác phẩm văn học trẻ em dồi dào này đã cung cấp cho trẻ em nguồn kiến thức sinh động về các PTGT, từ đó khơi gợi hứng thú, phát triển trí thông minh cho trẻ, nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ để trẻ yêu quý các PTGT, người điều khiển PTGT, bước đầu tham gia giao thông an toàn, văn minh.

1.2.2. Những nghiên cứu về hoạt động cho trẻ 5-6 tuổi khám phá khoa học về phương tiện giao thông

Trong trang web classroom, Lucia Mata chỉ ra 5 bước giúp trẻ nhận biết PTGT và cách chúng hoạt động, hình thành các khái niệm quan trọng về luật GT đơn giản bằng phương pháp sử dụng các trò chơi và đồ thủ công khi dạy trẻ về phương tiện đi lại [45].

Trang web Top Teaching Ideas chỉ dẫn cách giảng dạy chủ đề GT cho trẻ mẫu giáo nhằm phát huy tính tích cực chủ động của trẻ qua việc xây dựng góc chơi về PTGT, HTBT về luật GT qua “hoạt động xóa mù”, tích hợp HTBT về PTGT qua hoạt động làm quen với toán, âm nhạc, KPKH, tạo hình, thơ truyện... [52]

Nước ta cũng có nhiều nghiên cứu về việc hình thành biểu tượng về MTXQ, trong đó có PTGT của các nhà giáo dục, điển hình là *Giáo trình Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với MTXQ* của tác giả Hoàng Thị Phương [26]; *Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về MTXQ* của các tác giả Nguyễn Thị Xuân, Hoàng Thị Oanh [22]. Các tài liệu trên giúp GVMN xác định mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, hình thức và phương tiện cho trẻ làm quen với MTXQ nói chung và KPKH về PTGT riêng, là nền tảng lí luận khoa học nhất mà đề tài sử dụng.

Tác giả Hoàng Thị Nho đã hệ thống một số thông tin có tính khoa học về chủ đề PTGT và định hướng việc HTBT về PTGT cho trẻ qua trò chơi đóng vai có chủ đề, giúp đề tài có thêm cơ sở khoa học về nội dung HTBT về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi [21].

Nghiên cứu khoa học của sinh viên Đinh Thị Vân Anh đã hệ thống cơ sở lý luận và khảo sát thực trạng việc hình thành biểu tượng về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi [1]. Tài liệu này là nền tảng để tác giả tiếp tục nghiên cứu về việc khai thác và sử dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi trong khóa luận này.

1.2.3. Những nghiên cứu về việc khai thác, sử dụng TPVH để giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non

Nhiều nhà tâm lý, giáo dục đã khẳng định ***vai trò của TPVH đối với việc cho trẻ KPKH về PTGT***. Nguyễn Ánh Tuyết cho rằng: “Nếu đứng ở phương diện sư phạm thì có thể coi đây là một phương pháp giáo dục tuyệt vời. Không cần phải đao to búa lớn, không cần đến những điều răn dạy khô khan hay mệnh lệnh áp đặt mà bằng cách nhìn, cách cảm, cách nghĩ của trẻ thơ, bằng chính ngôn ngữ của các cháu, nhà thơ đã làm cho tác động giáo dục của mình trở nên nhẹ nhàng, thấm sâu vào lòng con trẻ. Những bài thơ đó thường mang nội dung sâu sắc và phong phú về nhiều mặt mà trẻ lại dễ tiếp nhận, dễ thuộc, dễ nhớ” [40]. Trần Thị Thanh cũng nói: “Vai trò của tác phẩm văn học trong việc hỗ trợ các phương pháp quan sát, đàm thoại,... làm cho quá trình cho trẻ làm quen với MTXQ nhẹ nhàng và sinh động hơn” [30]. Hoàng Thị Phương quan niệm: “Trong hoạt động hướng dẫn trẻ làm quen với MTXQ, có thể sử dụng các loại sách viết cho thiếu nhi về các sự vật, hiện tượng, mối quan hệ xung quanh trẻ. Các loại sách này có tác động không chỉ đến ý thức mà còn đến tình cảm của trẻ” [26].

Trong lời mở đầu cuốn “Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non” tác giả Lã Thị Bắc Lý đã khẳng định rằng “Việc đưa TPVH vào các hoạt động học tập như là một phương tiện dạy học đã được các giáo viên sử dụng tương đối linh hoạt. Hầu hết giáo viên đã biết sử dụng thế mạnh của văn học vào mục đích dạy học của từng môn nhằm phát huy khả năng nhận thức của trẻ...”. Tác giả cũng đã chỉ ra ý nghĩa của TPVH trong việc giúp trẻ nhận biết về thế giới xung quanh [10]

Một số khoá luận tốt nghiệp, đề tài NCKH của sinh viên và giảng viên trường Đại học Hoa Lư nghiên cứu về việc giáo dục trẻ mầm non qua TPVH như sinh viên Dương Thị My với đề tài *“Tích hợp giáo dục đảm bảo an toàn cho trẻ 5- 6 tuổi thông qua hoạt động làm quen với các tác phẩm văn học”* [16], Văn Thu Hiền với đề tài *“Thực trạng sử dụng tác phẩm văn học cho trẻ 5 - 6 tuổi làm quen với môi trường xung quanh* [5], Dương Thị Mai với đề tài *“Thực trạng sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về môi trường xung quanh cho trẻ 5 – 6 tuổi”* [14], giảng viên Phạm Thị Thanh Vân với đề tài *“Lập kế hoạch sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về môi trường xung quanh cho trẻ 5-6 tuổi”* [43].

Các nghiên cứu trên đã hệ thống lí luận về đặc điểm tiếp nhận văn học của trẻ 5-6 tuổi, đặc trưng của văn học dành cho trẻ em lứa tuổi mầm non mà đề tài kế thừa. Tuy nhiên, chưa có công trình nào nghiên cứu về việc sử dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức cho trẻ 5-6 tuổi về PTGT, do vậy khóa luận kế thừa lí luận từ các nghiên cứu trên để làm rõ cách thức khai thác TPVH giúp trẻ 5-6 tuổi nhận biết về PTGT.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc khai thác và ứng dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi từ đó thực hiện khai thác TPVH, bước đầu lập kế hoạch sử dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc khai thác và ứng dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi
- Xác định nội dung, câu hỏi giáo dục nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH
- Khai thác và ứng dụng TPVH nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Khóa luận nghiên cứu trong phạm vi sau:

- Nghiên cứu và ứng dụng TPVH thiếu nhi để phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ mẫu giáo, cụ thể:

+ Xác định nội dung phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH.

+ Xây dựng câu hỏi phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH.

+ Xác định thời điểm, cách thức phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH trong hoạt động Khám phá khoa học.

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 10/2021 đến tháng 4/2022

4. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm:

- Phương pháp phân tích, tổng hợp lý thuyết

+ Phương pháp phân tích lý thuyết: Là phân tích lý thuyết thành những mặt, những bộ phận, những mối quan hệ theo lịch sử thời gian để nhận thức, phát hiện và khai thác các khía cạnh khác nhau của lý thuyết từ đó chọn lọc những thông tin cần thiết phục vụ cho đề tài nghiên cứu [48].

+ Phương pháp tổng hợp lý thuyết: Là phương pháp liên kết những mặt, những bộ phận, những mối quan hệ, thông tin từ các lý thuyết đã thu thập được thành một chỉnh thể để tạo ra một hệ thống lý thuyết mới đầy đủ và sâu sắc về chủ đề nghiên cứu [48].

- Phương pháp phân loại, hệ thống hóa lý thuyết

+ Phương pháp phân loại lý thuyết: là phương pháp sắp xếp các tài liệu khoa học thành hệ thống logic chặt chẽ theo từng mặt, từng đơn vị kiến thức, từng vấn đề khoa học có cùng dấu hiệu bản chất, có cùng hướng phát triển để

dễ nhận biết, dễ sử dụng theo mục đích nghiên cứu, giúp phát hiện các quy luật phát triển của đối tượng, sự phát triển của kiến thức khoa học để từ đó dự đoán được các xu hướng phát triển mới của khoa học và thực tiễn [40, tr.50].

+ Phương pháp hệ thống hóa lý thuyết: là phương pháp sắp xếp những thông tin đa dạng thu thập được từ các nguồn, các tài liệu khác nhau thành một hệ thống với một kết cấu chặt chẽ (theo quan điểm hệ thống – cấu trúc của việc xây dựng một mô hình lý thuyết trong nghiên cứu khoa học) để từ đó mà xây dựng một lý thuyết mới hoàn chỉnh giúp hiểu biết đối tượng được đầy đủ và sâu sắc hơn [37, tr.50].

- Phương pháp cụ thể hóa lý thuyết:

Để lý thuyết khoa học dễ hiểu, dễ sử dụng vào thực tiễn, người nghiên cứu cần cụ thể hóa những vấn đề đã được khái quát hóa trong lý thuyết của mình bằng phương pháp minh họa và phương pháp mô hình hóa lý thuyết [37, tr.51].

5. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

5.1. Ý nghĩa khoa học

Hệ thống hóa lý luận về việc sử dụng TPVH cho trẻ 5-6 tuổi KPKH về GT, hệ thống hóa lý luận về hoạt động tổ chức cho trẻ 5-6 tuổi KPKH về PTGT, định hướng việc khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi.

5.2. Ý nghĩa thực tiễn

Là tài liệu tham khảo cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục mầm non khi học khối kiến thức chuyên ngành và thực hành sư phạm thường xuyên, thực tập sư phạm.

6. Kết cấu của đề tài

Ngoài phần Mở đầu, phần Kết luận và kiến nghị, nội dung đề tài gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi

Chương 2: Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi

NỘI DUNG
Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN
VỀ KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC
NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
CHO TRẺ 5-6 TUỔI

1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM

1.1.1. Tác phẩm văn học thiếu nhi

Theo Từ điển thuật ngữ văn học của Lê Bá Hán: Văn học thiếu nhi theo nghĩa hẹp gồm những tác phẩm văn học hoặc phổ cập khoa học dành riêng cho thiếu nhi. Tuy vậy, khái niệm văn học thiếu nhi cũng thường bao gồm một phạm vi rộng rãi những tác phẩm văn học thông thường (cho người lớn) đã đi vào phạm vi đọc của thiếu nhi [4].

Theo Bách khoa thư Văn học thiếu nhi Việt Nam, khái niệm văn học thiếu nhi thể hiện ở nhiều góc độ: chủ thể sáng tác, nhân vật trung tâm, mục đích sáng tác, đối tượng tiếp nhận... Cụ thể:

- Mọi tác phẩm được mọi nhà sáng tạo ra với mục đích giáo dục, bồi dưỡng tâm hồn, tính cách cho thiếu nhi. Nhân vật trung tâm của nó là thiếu nhi, và đôi khi cũng là người lớn, hoặc là một cơn gió, một loài vật, một đồ vật, một cái cây... Tác giả của văn học thiếu nhi không chỉ là chính các em mà cũng là các nhà văn thuộc mọi lứa tuổi.

- Những tác phẩm mà thiếu nhi thích thú tìm đọc. Bởi vì các em đã tìm thấy trong đó cách nghĩ cách cảm cùng những hành động gần gũi với cách nghĩ cách cảm và cách hành động của chính các em, hơn thế, các em còn tìm được ở trong đó một lời nhắc nhở, một sự răn dạy, với những nguồn động viên khích lệ, những sự dẫn dắt ý nhị, bổ ích... trong quá trình hoàn thiện tính cách của mình [4].

Như vậy, văn học thiếu nhi là những tác phẩm văn học mà nhân vật trung tâm hoặc là thiếu nhi, hoặc là người lớn, hoặc là con người, hoặc là thế

giới tự nhiên... nhưng được nhìn bằng đôi mắt trẻ thơ, có nội dung gần gũi, quen thuộc với vốn trải nghiệm của trẻ, được các em thích thú, say mê và có tác dụng hoàn thiện đạo đức, tâm hồn cho trẻ

1.1.2. Phương tiện giao thông

Theo Wikipedia Tiếng Việt:

“Phương tiện” là cái dùng để tiến hành công việc gì.

“Giao thông” là hệ thống di chuyển, đi lại của mọi người bao gồm những người tham gia giao thông dưới các hình thức đi bộ, cưỡi động vật, sử dụng xe đạp, xe máy, ô tô hay các phương tiện giao thông khác một cách đơn lẻ hoặc cùng nhau.

“Phương tiện giao thông” để chỉ bất kì những gì dùng để đi lại.

Theo Từ điển Tiếng Việt của Hoàng Phê (1997):

“Phương tiện” là cái dùng để làm một việc gì, để đạt một mục đích nào đó, ví dụ PTGT [24, tr.766]

“Giao thông” là việc đi lại từ nơi này đến nơi khác của người và phương tiện chuyên chở [24, tr.378]

Trong đề tài nghiên cứu khoa học chúng tôi thực hiện năm 2020 là đề tài “Thực trạng việc hình thành biểu tượng về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non”, chúng tôi đã sử dụng khái niệm PTGT như sau: Phương tiện giao thông là những đồ vật do con người làm ra giúp con người di chuyển, mang hàng hóa từ nơi này đến nơi khác mà đỡ mất nhiều sức lực và thời gian [1, tr.26]. Tuy nhiên, động vật cưỡi cũng được coi là PTGT nên dùng từ “do con người làm ra” chưa thực sự phù hợp. Vì vậy, kết hợp các khái niệm trên, chúng tôi cho rằng:

Phương tiện giao thông là cái giúp con người di chuyển, mang hàng hóa từ nơi này đến nơi khác mà khi sử dụng nó, con người đỡ mất nhiều sức lực và thời gian so với đi bộ.

1.1.3. Khai thác tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi

Theo Từ điển Tiếng Việt thì nghĩa của từ “khai thác” bao gồm:

- Hoạt động để thu lấy những sản vật có sẵn trong tự nhiên. Ví dụ: Khai thác tài nguyên...

- Tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu. Ví dụ: Khai thác nguồn tư liệu quý...

- Tra xét, dò hỏi để biết thêm điều bí mật. Ví dụ: Khai thác tù binh [49]

Ý nghĩa thứ hai phù hợp hơn theo định hướng nghiên cứu của khóa luận: Khai thác là tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu.

Từ các khái niệm trên, đề tài xác định: *Khai thác TPVH nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi là tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu trong tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi viết về phương tiện giao thông để giúp trẻ 5-6 tuổi hiểu biết về phương tiện giao thông.*

1.2. TÁC PHẨM VĂN HỌC THIẾU NHI VỚI GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI

1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học thiếu nhi

Văn học thiếu nhi thuộc nghệ thuật sáng tác văn học nói chung nên có đặc điểm của sáng tác nghệ thuật ngôn từ [10, tr.7].

Trẻ mầm non là đối tượng hết sức đặc biệt của văn học vì trẻ là những “bạn đọc” đặc biệt, chưa biết đọc, chỉ biết “đọc” một cách gián tiếp. Vì vậy, văn học thiếu nhi dành cho trẻ mầm non ngoài những đặc điểm của văn học nói chung còn có những đặc trưng sau:

1.2.1.1. Văn học trẻ em có chức năng giáo dục

TPVH dành cho trẻ em phù hợp với thị hiếu, tâm lí các em và hướng dẫn tới cái đẹp chân – thiện – mỹ. Một tác phẩm văn học dù viết cho lứa tuổi nào đều mang một chức năng cơ bản đó là *chức năng giáo dục*. Là loại hình nghệ thuật ngôn từ, văn học có khả năng tác động mạnh mẽ tới tâm hồn và nhận thức của con người, nhất là với lứa tuổi mầm non, văn học đặc biệt là thơ càng có sự tác động nhanh nhạy. Tuy nhiên, trẻ chỉ có thể “đọc” tác phẩm một cách gián tiếp, tư duy logic lại chưa phát triển nên hầu như chưa có khả năng suy luận phán đoán. Chính vì thế, mỗi TPVH phải đem đến cho trẻ một ý nghĩa giáo dục cụ thể, rõ ràng [10, tr.17].

Văn học thiếu nhi là một phương tiện giáo dục hiệu quả cho trẻ nhỏ. Mỗi bài thơ, câu chuyện đều mang ý nghĩa giáo dục nhẹ nhàng mà sâu lắng và là phương tiện bằng lời giúp trẻ tiếp thu những hình tượng nghệ thuật được vẽ nên trong tác phẩm. Tác phẩm văn học dành cho trẻ em tác động từ từ, bền bỉ các giá trị nhân văn tới nhân cách của trẻ [18, tr.10]. Một tác phẩm văn học thiếu nhi thực thụ phải là tác phẩm mà “trẻ em khen hay, người lớn khen tốt”. Tính giáo dục là một trong những đặc trưng cơ bản nhất có tính sống còn với văn học thiếu nhi.

Văn học thiếu nhi có vai trò to lớn trong việc giáo dục toàn diện nhân cách trẻ em, về cả đạo đức, trí tuệ và thẩm mỹ. Trẻ mang theo những hình ảnh, ước mơ, những ấn tượng từ những bài thơ, câu chuyện mà chúng được làm quen vào tương lai. Sự tác động sâu xa, bền vững ấy của TPVH vào cuộc đời trẻ em đòi hỏi người cầm bút cho các em phải có ý thức trách nhiệm lớn lao, giàu nhiệt huyết [12], nó cũng là một yếu tố làm nên sức hấp dẫn của VHTN - những bài học nhân văn nhẹ nhàng và sâu lắng [10, tr.16].

Tác giả Lã Thị Bắc Lý xác định những vai trò của tác phẩm văn học dành cho trẻ em với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non gồm:

- + TPVH với giáo dục thẩm mỹ cho trẻ em lứa tuổi mầm non
- + TPVH với giáo dục lòng nhân ái cho trẻ em lứa tuổi mầm non
- + TPVH với giáo dục trí tuệ cho trẻ em lứa tuổi mầm non
- + TPVH với phát triển ngôn ngữ cho trẻ em lứa tuổi mầm non [10, tr.26-61]

Khẳng định vai trò của TPVH với giáo dục trẻ em nhưng nhà văn Xecgay Mikhancop (Nga) cảnh báo: “Tương lai của nhân loại tùy thuộc nhiều ở lí tưởng và đạo đức của chúng ta sẽ gieo trồng vào thế hệ đang lớn lên... Tính giáo dục là nét nổi bật, là yếu tố quan trọng song nếu quá coi trọng điều đó thì e rằng sẽ làm mất đi chất văn học trong tác phẩm, lúc đó sẽ không còn là tác phẩm văn học thiếu nhi nữa mà sẽ trở thành tác phẩm giáo dục dễ gây nhàm chán cho các em khi quá nặng về chức năng” [12]. Do vậy, nhà giáo dục cần lựa chọn và sử dụng hợp lí những TPVH nói chung, nhất là TPVH về

PTGT cho phù hợp, đảm bảo các giá trị của TPVH chứ không chỉ là thông tin khoa học về PTGT để giáo huấn trẻ.

1.2.1.2. Văn học trẻ em hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng

Những sáng tác văn học dành cho trẻ phù hợp với tâm lí của trẻ em, được “nhìn đôi mắt trẻ thơ” và xuất phát từ cảm xúc hồn nhiên, trong trẻo, tự nhiên “như trẻ thơ”; mỗi lần sáng tác cho các em là một lần người viết được “sống lại” tuổi thơ của mình và hòa đồng tâm hồn với trẻ thơ; thế giới xung quanh trẻ luôn vui tươi, trong trẻo, niềm vui như là một lẽ sống tự nhiên của các em – từ cách nhìn, cách nghe, cách cảm, cách nghĩ, trí tưởng tượng. Những tác phẩm thơ, truyện dành cho thiếu nhi rất hồn nhiên, vui tươi, ngộ nghĩnh và trong sáng, thể hiện những xúc cảm chân thành, hồn nhiên, trong trẻo,... như chính bản tính của trẻ thơ; qua cái nhìn “trong veo” ấy, cuộc sống xung quanh các em trở nên hấp dẫn, đẹp đẽ và đầy sức sống [10, tr.9]

Ví dụ bài thơ *Chiếc xe lu* của tác giả Trần Nguyên Đào đã trình bày theo cách nói, lời hiểu ngây thơ, hồn nhiên của trẻ về đặc điểm và công dụng của chiếc xe lu:

<i>Tớ là chiếc xe lu</i>	<i>Trời nắng như lửa thiêu</i>
<i>Người tớ to lù lù</i>	<i>Tớ vẫn lăn đều đều</i>
<i>Con đường nào mới đắp</i>	<i>Trời lạnh như ướp đá</i>
<i>Tớ san bằng tấm tắc</i>	<i>Tớ càng lăn vội vã...</i>
<i>Con đường nào rải nhựa</i>	<i>Tớ là chiếc xe lu</i>
<i>Tớ là phẳng như lụa</i>	<i>Đừng chê tớ lù đù</i>

1.2.1.3. Văn học trẻ em giàu hình ảnh, vần điệu và nhạc điệu

Tính giàu hình ảnh, vần điệu và nhạc điệu làm nên cái hay, cái đẹp và sức cuốn hút của VHTN. Trong thơ viết cho người lớn, nhiều khi vần không phải là yếu tố quan trọng nhất. Song thơ viết cho trẻ em thì vần và cách gieo vần thật phù hợp luôn là yếu tố không thể thiếu. Hơn nữa, trong các tác phẩm thơ viết cho trẻ em, gieo vần là yếu tố quan trọng tạo nên nhạc điệu cho các câu thơ. Để gây ấn tượng ngay từ ban đầu cũng như để lại dấu ấn lâu dài đối với trẻ nhỏ, VHTN cần phải giàu hình ảnh. Hơn nữa, hình ảnh lại phải cụ thể, sinh động, nhiều màu sắc,

đáng yêu và gần gũi với cuộc sống của trẻ... Để có được đặc điểm này, VHTN thường sử dụng các từ tượng hình, tượng thanh, các động từ, tính từ miêu tả, tính từ chỉ màu sắc. Bởi những loại từ này có khả năng tạo nên sắc thái cụ thể, tác động trực tiếp vào giác quan của trẻ; kích thích và khơi gợi trí tưởng tượng, sự sáng tạo của trẻ. Từ đó trẻ có thể dễ cảm nhận, dễ hiểu và dễ rung động trước các hình ảnh, nội dung, tư tưởng của tác phẩm [10, tr.13-14].

Ví dụ, mô tả chiếc xe chữa cháy, Phạm Hồ dùng hình ảnh “Minh đỏ như lửa” để nói về màu sắc của xe, mô tả cấu tạo liên quan đến chức năng của xe bằng câu “Bụng chứa nước đầy” để “Nhà nào bốc lửa” thì “Tôi dập tắt ngay”, nói về tốc độ của xe “Tôi chạy như bay”, giúp trẻ biết đây là xe ưu tiên bằng cách thể hiện tiếng còi cứu hỏa qua các câu thơ “Hết vang đường phố” và “Có ngay... có ngay...”. Bài thơ nhỏ cũng giúp trẻ biết rằng khi hỏa hoạn cần biết gọi chữa cháy bằng số máy 112... Về vần điệu, tác giả sử dụng khéo léo các vần nối: lửa – chứa, đầy – bay, ngay – cháy – ngay... Câu thơ cuối với điệp từ “Có ngay... có ngay...” réo rắt như tiếng nhạc, như mô phỏng tiếng còi đặc biệt ấn tượng của xe chữa cháy, tạo nên ấn tượng sâu sắc cho người nghe.

1.2.1.4. Văn học trẻ em sử dụng yếu tố truyện trong thơ và yếu tố thơ trong truyện

Về yếu tố *thơ trong truyện*, tác phẩm truyện viết cho trẻ em lời cuốn, hấp dẫn, có sức cảm hóa lạ lùng, mạnh mẽ được các em là vì luôn lấp lánh chất thơ, lung linh như bức tranh thủy mặc, réo rắt như tiếng nhạc [36, tr.32]. Ví dụ, chi tiết trong truyện *Kiến con đi xe ô tô* giúp trẻ tưởng tượng đến một không gian cổ tích sinh động trên xe ô tô “Có bạn trong bọn họ vào rừng hái nấm, có bạn vào rừng chơi trốn tìm, có bạn đến dạo chơi bên hồ ở trong rừng”; tác giả miêu tả vẻ dễ thương của Kiến con bằng những từ ngữ đầy chất thơ, giúp trẻ tưởng tượng đôi mắt trong sáng, vui nhộn và thân thiện của Kiến con lấp lánh như sao trời: “Kiến con lấp lánh ánh mắt một cách hóm hỉnh”, rồi chi tiết khơi gợi trí tưởng tượng về giọng hát của Kiến con “Kiến con hát cho bác Gấu nghe nhiều bài hát, những bài hát du dương quá, hay quá khiến bác Gấu lim dim đôi mắt, khoan khoái lắng nghe”...

Yếu tố *truyện trong thơ* giúp trẻ có thể dễ dàng nắm bắt được nội dung từ đó liên hệ, phát hiện và cảm nhận được những điều thú vị của cuộc sống được gửi gắm trong tác phẩm; hình thành được những cảm xúc đẹp và nhân văn cho trẻ [13, tr.12]. Ngoài những truyện thơ như *Gấu qua cầu*,... thì mỗi bài thơ ngắn viết cho thiếu nhi, người đọc dễ dàng gặp ở đó một câu chuyện kể về một sự kiện hay hiện tượng nào đó, ví dụ: bài thơ *Giúp bà* (Hoàng Thị Phảng – Ninh Bình) giúp trẻ biết quan tâm, giúp đỡ cụ già khi đi bộ trên đường với lời nói và cử chỉ ân cần; bài thơ *Bé và mẹ* (Lương Thị Xiêm – Thái Nguyên) giúp trẻ biết cách đi bộ an toàn trên đường phố; bài thơ *Bé tập đi xe đạp* (Cao Thúy Hưng) kể về câu chuyện bé được bố tặng xe và dạy bé đi xe đạp, về niềm vui và sự nỗ lực để biết đi xe đạp của bé, về những lời căn dặn đi xe đạp an toàn của ông dành cho bé...

1.2.1.5. Văn học trẻ em ngắn gọn và rõ ràng

Khả năng tập trung chưa cao, tính kiên trì hạn chế, cái gì không hấp dẫn và quá khó sẽ khiến trẻ ngại và chán. Vì vậy VHTN có một đặc trưng và cũng là một trong những yếu tố làm nên sự lôi cuốn đối với trẻ, đó là *sự ngắn gọn, rõ ràng* [10, tr.10-12]. Tác phẩm ngắn sẽ giúp trẻ dễ nhớ, dễ thuộc; rõ ràng sẽ giúp trẻ dễ đọc và dễ hiểu. Chỉ những bài thơ, câu chuyện dễ nhớ, dễ đọc, dễ thuộc, dễ hiểu thì trẻ mới thích và nhớ được lâu. Ví dụ bài thơ “*Tiếng còi tàu*” (Hồng Vy) là một bài thơ ngắn gọn giúp trẻ biết tàu có đường đi riêng là đường ray, đây là nơi rất nguy hiểm vì tàu chạy rất nhanh, rất khó dừng lại, công chắn ở đường tàu là ranh giới an toàn, bé không được vượt qua ranh giới đó khi tiếng còi tàu vang lên báo hiệu tàu đang đến gần:

Xình xịch xình xịch	Chớ có liêu lĩnh
Nghe tiếng còi tàu	Vượt qua đường tàu
Hãy nhắc nhở nhau	Khi tàu xịch đến
Đừng ra công chắn	Biết tránh vào đâu?

1.2.1.6. Văn học trẻ em giàu yếu tố tưởng tượng

Văn học cho thiếu nhi thường giàu yếu tố tưởng tượng. Truyện viết cho thiếu nhi không giống truyện viết cho người lớn. Độc giả lứa tuổi này bé nhỏ,

mong manh nên cần có những tác phẩm phù hợp với tâm sinh lí các em. Theo Vân Thanh: “văn học thiếu nhi cần nhiều cách điệu, khoa trương, nhiều mơ mộng, tưởng tượng tàn bạo hơn nữa. Không phải những tưởng tượng viển vông tách rời hiện thực, đi sâu vào hiện thực một cách khái quát hơn, bản chất hơn. Dù mơ mộng đến đây, lùi xa về quá khứ hay viển tưởng đến tương lai thì nơi khởi đầu và chỗ đến cuối cùng của chúng ta vẫn là sự chân thật của ngày hôm nay” [12]. Ví dụ, nghe bài thơ *Xe chữa cháy*, trẻ tưởng tượng ra một phương tiện giao thông vừa nhanh, vừa mạnh như siêu nhân, vừa “tốt bụng” sẵn sàng giúp đỡ nhà bị hỏa hoạn lại vừa đẹp, nổi bật trên đường phố bởi màu sắc đỏ rực như lửa; nghe bài *Chiếc xe lu*, trẻ tưởng tượng đến một phương tiện to lớn “to lù lù”, chậm rãi, nặng nề nhưng lại rất tốt bụng, giúp “là” con đường bằng phẳng cho các phương tiện khác đi lại nhanh và an toàn...

Như vậy, để làm nên cái hay, cái đẹp và sức hấp dẫn của VHTN thì phải cần đến sự kết hợp của nhiều yếu tố, trong đó có các yếu tố cơ bản như tính hồn nhiên, ngây thơ; tính giàu hình ảnh, vần điệu và nhạc điệu; tính ngắn gọn, rõ ràng; yếu tố tưởng tượng, yếu tố truyện trong thơ, yếu tố thơ trong truyện và những bài học nhân văn nhẹ nhàng và sâu lắng... Sự kết hợp của các yếu tố này sẽ đem màu sắc riêng cho bộ phận VHTN cũng như phong cách riêng của nhà thơ, nhà văn trong mảng văn học này. Điều đó càng khẳng định sự cần thiết và ý nghĩa của các yếu tố này đối với việc làm nên sức hấp dẫn cũng như giá trị của mảng VHTN.

1.2.2. Đặc điểm của trẻ 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học

1.2.2.1. Đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học

a. Đặc điểm sinh lý

Hệ thống tín hiệu 2 (ngôn ngữ) của trẻ phát triển rất nhanh nên các phản xạ có điều kiện hình thành sớm, phong phú và bền vững hơn. Trẻ 5-6 tuổi đã sử dụng thành thạo tiếng mẹ đẻ trong sinh hoạt hàng ngày, có thể sử dụng lời nói mạch lạc khi kể về những điều trẻ biết hay kể lại truyện, đọc diễn cảm thơ...

Trẻ đã nắm vững được ngữ âm và ngữ điệu khi sử dụng tiếng mẹ đẻ, do việc giao tiếp bằng ngôn ngữ được mở rộng trong tai âm vị được rèn luyện thường xuyên để tiếp nhận các ngữ âm khi nghe người lớn nói, mặt khác cơ quan phát âm đã trưởng thành đến mức trẻ có thể phát ra những âm tương đối chuẩn, kể cả những âm khó của tiếng mẹ đẻ (như: đường đi ngoằn ngoèo, khúc khuỷu,...) khi nói năng. Trẻ cũng đã biết sử dụng ngữ điệu một cách phù hợp với nội dung giao tiếp hay nội dung của câu chuyện mà trẻ kể [9, tr.111].

Vốn từ và cấu trúc ngữ pháp phát triển hơn các giai đoạn trước. Vốn từ trẻ 5-6 tuổi tích lũy được khá phong phú, chính xác hóa về danh từ, động từ, tính từ, liên từ... Trẻ nắm được những từ trong tiếng mẹ đẻ đủ để diễn đạt các mặt trong đời sống hàng ngày [9, tr.111].

Phát triển lời nói mạch lạc rõ ràng nhất so với các lứa tuổi trước, thể hiện ở việc trẻ có thể diễn đạt cho người xung quanh hiểu những mong muốn, những hiểu biết của trẻ, kể lại truyện rõ ràng, trôi chảy... [9, tr.111] đồng thời xuất hiện ngôn ngữ bên trong nên tư duy trừu tượng dần hình thành. Do vậy, trẻ dễ dàng tiếp xúc (nghe đọc, kể; xem và nghe biểu diễn) tác phẩm văn học, ghi nhớ tác phẩm và thể hiện lại tác phẩm.

Tuy nhiên, do nhịp tim, nhịp thở nhanh, hơi thở ngắn hơn người lớn nên trẻ dễ nhớ và thể hiện lại những câu thơ, truyện ngắn gọn, giàu tính nhịp điệu [36, tr.28].

b. Đặc điểm tâm lý

Trẻ 5-6 tuổi dần ổn định khả năng tập trung chú ý, ít bị chi phối bởi các tác động bên ngoài, tâm lý của trẻ có những đặc trưng phù hợp với việc tiếp nhận TPVH:

Trẻ giàu xúc cảm, tình cảm. Xúc cảm, tình cảm của trẻ 5-6 tuổi tác động đến hầu hết các mặt trong hoạt động tâm lý của trẻ nên nhận thức của trẻ cũng mang màu sắc cảm xúc. Trẻ luôn quan tâm đến mọi người, mọi vật xung quanh và cũng luôn muốn được quan tâm, yêu quý. Trẻ đặc biệt nhạy cảm trước sự đổi thay ở xung quanh và xúc động, ngỡ ngàng trước những điều tưởng chừng bé nhỏ. Trẻ dễ hoá thân vào nhân vật, có phản ứng trực tiếp, tức

thời (khóc, cười, vui, buồn...) khi tiếp xúc với tác phẩm. Những biểu cảm này càng mạnh mẽ hơn nếu có sự đồng cảm của người lớn. Do vậy, ngôn ngữ, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ của người đọc, kể tác động trực tiếp đến trẻ, ảnh hưởng đến năng lực cảm nhận cái đẹp, cái hay giúp trẻ có thái độ và kỹ năng sống phù hợp, tích cực.

Từ những cảm xúc nảy sinh trong quá trình tiếp xúc với văn học, trẻ biết yêu thương mọi người và vạn vật xung quanh. Sự xúc động điều khiển tri giác và độ tập trung chú ý, hứng thú nhận thức. Do vậy, cảm xúc gắn bó với tư duy và hành động của trẻ, trở thành một yếu tố tâm lý góp phần phát triển nhân cách trẻ.

Trẻ tiếp nhận văn học bằng cả tâm hồn, trái tim với những tình cảm hồn nhiên, ngây thơ, dễ cảm thông, dễ hoà nhập vào mọi vật. Trẻ không phân biệt rạch ròi thế giới của tác phẩm với cuộc sống nên dễ dàng hoá thân vào thế giới đó và thực lòng muốn chia sẻ [36, tr.29].

Bên cạnh đó, trẻ có trí tưởng tượng phong phú, bay bổng. Trẻ dùng tưởng tượng để khám phá thế giới và thoả mãn nhu cầu nhận thức của mình. Trí tưởng tượng của trẻ bắt đầu mang tính sáng tạo, gắn chặt với cảm xúc. Việc hình thành và phát triển tưởng tượng của trẻ cũng gắn liền với phát triển ngôn ngữ, ngôn ngữ giúp trẻ hình dung ra những gì mà trẻ không thấy được. Tưởng tượng giúp trẻ xâu chuỗi các sự vật, hiện tượng riêng lẻ vào thành 1 thể thống nhất. Trí tưởng tượng của trẻ phát triển trong các hoạt động giáo dục, trẻ xâu chuỗi các sự kiện và tích lũy lại thành vốn biểu tượng cụ thể. Nuôi dưỡng trí tưởng tượng cho trẻ là 1 trong những nhiệm vụ quan trọng của GDMN.

Tưởng tượng hoang đường - giai đoạn đầu tiên và thấp nhất của trí tưởng tượng, thiên về những điều kì diệu khác thường (ông Tiên, ông Bụt, nàng công chúa xinh đẹp, chàng hoàng tử dũng cảm...) – là đặc điểm nổi bật trong trí tưởng tượng của trẻ mầm non. Arnaudôp khẳng định: "Những sáng tác hoang đường thích hợp với tư duy trẻ em, những người chưa quen với những chuyện tầm thường của cuộc sống, chưa biết những kinh nghiệm cay đắng làm cho

khôn ngoan và rất dễ tin vào đủ chuyện có thật. Đối với trẻ em, những gì làm cho xúc động mạnh mẽ là phương tiện duy nhất để làm cho trí tưởng tượng và sự nhạy cảm phải hoạt động”. Nếu người lớn hiểu tác phẩm bằng kinh nghiệm và sự suy ngẫm từ cuộc đời từng trải của mình thì trẻ lại sáng tạo nghĩa cho tác phẩm bằng chính trực giác và những tưởng tượng thiên bẩm của tuổi thơ. Thế giới huyền thoại với những cái lộng lẫy, phi thường và thế giới hiện thực lồng vào nhau trong tư duy của trẻ do trí tưởng tượng làm cầu nối hai thế giới đó. Trí tưởng tượng ngây thơ và phi lí đó đem lại cho trẻ thơ niềm tin vào cuộc sống. Đó là lý do chính để trẻ say mê, yêu thích thế giới của cổ tích, thần thoại, truyền thuyết; đó cũng là lý do để thể loại truyện đồng thoại ra đời phục vụ cho nhu cầu tưởng tượng của các em [10, tr.22]. Với cách nhìn ”vật ngã đồng nhất” và trí tưởng tượng phong phú, thế giới xung quanh trong mắt trẻ đều có linh hồn giống quan niệm ”vạn vật hữu linh” của người xưa thể hiện trong truyện cổ dân gian. Trẻ tìm thấy trong các sự vật hiện tượng có đời sống của chính mình, trẻ hoà mình vào thiên nhiên, đồng nhất thế giới xung quanh với bản thân mình. Do vậy, trẻ thích truyện cổ dân gian và truyện đồng thoại. Trẻ giao cảm với thế giới nghệ thuật trong tác phẩm, hiểu thế giới ấy bằng tâm hồn và ngôn ngữ rất thơ của mình. Ví dụ, trẻ có thể dễ dàng đồng cảm với bạn xe lu khi bị xe ca chế giễu, cảm phục xe lu khi bạn ấy từ tốn, nhân ái giúp đỡ xe ca khi xe ca gặp khó khăn; thông cảm và tha thứ cho bạn xe ca hấp tấp trong truyện *Xe lu và xe ca...* [10, tr.24].

Do vậy, GVMN cần lựa chọn những tác phẩm sinh động, hấp dẫn; có nghệ thuật đọc, kể phù hợp để phát huy trí tưởng tượng cho trẻ, giúp trẻ vận dụng trí tưởng tượng để tiếp thu sáng tạo nghệ thuật và những hình ảnh kỳ diệu, bay bổng trong tác phẩm chấp cánh cho những ước mơ, hoài bão và sự sáng tạo của trẻ.

Ngoài ra, tư duy của trẻ là tư duy trực quan hình tượng, bắt đầu hình thành tư duy trừu tượng. Tiếp xúc với các sự kiện, hiện tượng giàu hình ảnh, màu sắc, âm thanh giúp cho biểu tượng về MTXQ sinh động, rõ nét hơn trong tư duy của trẻ. Ở độ tuổi lớn nhất trường mầm non này, trẻ hình thành tư duy

trừu tượng nên ngôn ngữ nghệ thuật giàu hình ảnh, vần điệu, nhạc điệu, nhiều từ tượng thanh, tượng hình giống như một bức tranh, một khúc hát dễ dàng đi vào lòng trẻ, ví dụ điển hình với bài thơ *Xe chữa cháy* của Phạm Hồ.

Tóm lại, trẻ lứa tuổi này rất nhạy cảm với cái đẹp, cái lạ, luôn khao khát được tiếp xúc, khám phá cái đẹp, cái mới mà tác phẩm văn học có thể thỏa mãn nhu cầu đó ở trẻ. Sự tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ bị chi phối bởi các quá trình sinh lí của giai đoạn tăng trưởng thể chất mạnh mẽ. Do vậy, người lớn cần quan tâm, tạo điều kiện cho trẻ được tiếp xúc với tác phẩm văn học, giáo viên mầm non và các bậc cha mẹ đều cần phải hiểu những đặc điểm tâm - sinh lí cơ bản của trẻ để có thể khai thác sức mạnh của văn học trong việc giáo dục trẻ, góp phần giúp trẻ bước đầu phát triển toàn diện nhân cách.

1.2.2.2. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ 5-6 tuổi

Tiếp nhận văn học là quá trình người đọc hòa mình vào tác phẩm, rung động với nó, đắm chìm trong thế giới nghệ thuật ngôn từ, lắng tai nghe tiếng nói của tác giả, thưởng thức cái hay, cái đẹp trong tác phẩm. Người đọc với trí tưởng tượng, kinh nghiệm sống, vốn văn hóa và bằng cả tâm hồn mình để khám phá ý nghĩa của từng câu chữ, cảm nhận sức sống của từng hình ảnh, nhân vật... làm cho tác phẩm trở thành một thế giới sống động, cuốn hút. Tuy vậy, trẻ 5-6 tuổi “chưa phải là bạn đọc đích thực, chúng chưa tự mình tiếp nhận tác phẩm văn học mà phụ thuộc vào sự tiếp nhận của người khác và mới chỉ ở mức độ làm quen với tác phẩm” [3, tr.58] nên sự tiếp nhận văn học có những đặc điểm cơ bản sau:

**** Tiếp nhận mang tính gián tiếp***

Trẻ 5-6 tuổi tiếp nhận văn học một cách gián tiếp bởi vì trẻ chưa biết đọc để có thể lĩnh hội tác phẩm qua ngôn ngữ viết. Trẻ làm quen TPVH qua nghe, từ nghe mà hiểu rồi mới cảm (ở mức độ ban đầu). Cũng chính vì vậy mà ở chương trình cho trẻ mẫu giáo làm quen với văn học thường có những kiểu bài như: cô đọc cho trẻ nghe (kết hợp đọc với điệu bộ, động tác, cử chỉ, nét mặt, nhấn mạnh nhịp điệu, vần điệu...), cô kể cho trẻ nghe (có thể kết hợp với cả tranh minh họa, mô hình, con rối...), dạy trẻ đọc thơ, dạy trẻ kể lại truyện, dạy trẻ đóng

kịch....Qua giọng đọc, lời kể của cô (ngôn ngữ nói) những hình ảnh sinh động của thế giới xung quanh hiện ra trước mắt trẻ giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm từ đó khơi gợi ở trẻ tình cảm, cảm xúc rung động, yêu mến trước cái đẹp, lên án cái xấu để bồi dưỡng tâm hồn, tính cách cho trẻ giúp trẻ hình thành và phát triển nhân cách một cách tốt nhất.

Trẻ 5 – 6 tuổi đặc biệt nhạy cảm với ngôn ngữ nói. Trẻ hướng sự chú ý của mình tới những đặc điểm của lời nói như giọng điệu, ngữ điệu, cách phát âm... Giọng điệu có ý nghĩa kích thích sự chú ý, độ chính xác, tỉ mỉ. Trẻ nhận ra được thái độ, tình cảm (thiện cảm, yêu thương, trù mến hay thờ ơ, lạnh lùng, bức bối...) của những người xung quanh. Vì vậy, khi phân tích phải hết sức linh hoạt, nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lý của trẻ “...việc đọc, kể tác phẩm một cách diễn cảm, sống động, sáng tạo của cô giáo trên lớp có ảnh hưởng rất lớn đến sự cảm thụ văn học nghệ thuật và việc thể hiện lại tác phẩm của trẻ” [23, tr.14]. Ví dụ tham gia trò chơi đóng vai các nhân vật trong truyện *Kiến con đi ô tô*, trẻ vào vai Kiến con, Chó con, Khỉ con, Lợn con và bác Gấu từ đó trẻ biết nhường ghế cho người già và em nhỏ khi đi xe buýt.

** Tiếp nhận mang tính tập thể và bước đầu có tính độc lập*

Trẻ tiếp nhận văn học là nhờ vào việc đọc, kể tác phẩm văn học của cô giáo trên cả lớp hoặc trong các nhóm. Vì thế việc tiếp nhận văn học mang tính tập thể. Cả lớp cùng ngồi nghe cô đọc một bài thơ, kể lại một câu chuyện hoặc cô cùng trẻ đọc đồng thanh. Việc cảm thụ văn học của một số trẻ sẽ ảnh hưởng đến cả nhóm. Chẳng hạn, khi nghe kể chuyện, nếu có 2 - 3 trẻ thấy “buồn cười” và cười to thì rất dễ dẫn đến “phản ứng dây chuyền” làm tất cả nhóm trẻ cùng cười theo, hay khi trẻ đang tập trung nghe kể chuyện, bạn bên cạnh làm việc riêng thì ngay lập tức trẻ cũng bị phân tán sự tập trung do sự chú ý chưa có chủ định cao. Tuy nhiên, trẻ MG có đặc điểm là hay bắt chước, việc cho trẻ tiếp nhận tập thể sẽ tạo ra không khí thi đua hào hứng trong việc tìm hiểu tác phẩm và thể hiện lại tác phẩm. Khi đọc đồng thanh bài thơ trong các hoạt động khác nhau giúp trẻ mau thuộc, cùng nhau nghe một câu chuyện

rồi cùng trả lời các câu hỏi của GV cũng giúp trẻ ghi nhớ câu chuyện nhanh hơn [23, tr.14].

Sự phát triển trí tuệ của trẻ 5 – 6 tuổi có nhiều bước tiến mới. Trẻ bắt đầu có sự ghi nhớ, chú ý có chủ định, sự tập trung chú ý vào các hoạt động dài hơn, lâu hơn. Theo A.V. Đaparôjet: “Khả năng chú ý đó ở trẻ 5 – 6 tuổi có thể kéo dài từ 35 – 50 phút nếu đối tượng đó hấp dẫn, có nhiều thay đổi, kích thích được sự tò mò, ham hiểu biết của trẻ” [54]. Mặc dù tiếp nhận văn học của trẻ vẫn mang tính tập thể nhưng bước đầu có tính độc lập bởi sự phát triển tư duy của mỗi trẻ là khác nhau, trẻ cảm nhận tác phẩm, tưởng tượng theo cách nghĩ của mình và thể hiện cảm xúc riêng của mình đối với TPVH. Có những trẻ biểu hiện thái độ trên gương mặt theo từng tình tiết của câu chuyện, có những trẻ ngồi im, thậm chí có những trẻ còn đùa nghịch với nhau. Hoặc cũng cùng 1 câu hỏi nhưng mỗi trẻ sẽ đưa ra được cách giải thích khác nhau cho câu hỏi của cô. Như vậy, tiếp nhận văn học của trẻ mang tính độc lập.

** Tiếp nhận văn học phụ thuộc vào sự lớn khôn, vào kinh nghiệm sống của trẻ*

Trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non đã làm quen với TPVH thường xuyên qua từng lớp ở các giai đoạn trước nên trẻ đã có thể thuộc từng câu chữ một số TPVH. Điều đó giúp cho trẻ có thể hiểu nội dung và một số vẻ đẹp nghệ thuật của tác phẩm. Trẻ không chỉ nghe, kể lại câu chuyện mà còn có thể đặt mình vào nhân vật, trẻ biểu đạt đúng cảm xúc nhân vật và có thể tưởng tượng nhận xét về các nhân vật trong câu chuyện qua hoạt động diễn kịch. Chính vì vậy, quá trình tiếp nhận văn học phụ thuộc mạnh mẽ vào sự khôn lớn của trẻ. Bên cạnh đó, trẻ có thể tưởng tượng ra câu chuyện theo cách riêng của mình mình, kể lại câu chuyện một cách sáng tạo theo tưởng tượng của trẻ.

Trí tưởng tượng của trẻ 5-6 tuổi vô cùng phong phú, trẻ muốn được tìm hiểu và biết thêm được nhiều những câu chuyện về môi trường xung quanh đặc biệt là những đối tượng chuyển động như các PTGT. Những tác phẩm văn học có tính nhân hoá các nhân vật là đồ vật, con vật... càng thu hút trẻ tìm hiểu, khám phá.

Trẻ 5 – 6 tuổi ham học hỏi, tìm tòi, khám phá thế giới xung quanh; vốn hiểu biết của trẻ càng phong phú và sâu sắc hơn. Trẻ không thỏa mãn với việc nhận biết những dấu hiệu bên ngoài của sự vật hiện tượng mà muốn khám phá những dấu hiệu, bản chất bên trong và mối liên hệ của các sự vật hiện tượng. TPVH giúp trẻ liên hệ đối tượng nó phản ánh với thế giới thực mà đối tượng đó tồn tại, góp phần mở rộng nhận thức, nảy sinh cảm xúc, tình cảm thẩm mỹ, thị hiếu thẩm mỹ cho trẻ [3, tr.61-72]. Ví dụ, nghe truyện *Xe lu và xe ca*, trẻ nhận ra sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng làm nhẵn mặt đường của xe lu, đó là quả lăn (bánh trước) của xe lu thường là bằng sắt, rất to, nhẵn và nặng giúp nén đất đá xuống giúp mặt đường bằng phẳng; từ đó trẻ yêu thích xe lu, tha lỗi cho xe ca vì xe ca đã nhận lỗi và sửa lỗi, “không bao giờ chế giễu xe lu nữa”, thậm chí khơi gợi mong muốn lớn lên lái xe lu ở trẻ...

** Tiếp nhận văn học chịu tác động của các yếu tố tâm lí*

Trẻ 5-6 tuổi đã xuất hiện những hình thức hoạt động tâm lí thâm nhập vào thế giới TPVH. Có nhiều những đặc điểm tâm lí ảnh hưởng đến sự tiếp nhận văn học của trẻ. Bản chất giàu xúc cảm và tình cảm là nét tâm lí nổi bật của trẻ thơ khiến trẻ nhanh chóng biểu lộ xúc cảm, tình cảm. Tính dễ xúc cảm làm cho trẻ có thể khóc, có thể kêu lên trước một cảnh thương tâm, hay mọi hành động của nhân vật, hình ảnh, tiếng nói có tính hài đều gây được sự hứng khởi. Trong quá trình nghe, đọc và kể tác phẩm những cảm xúc của trẻ được biểu hiện trực tiếp và công khai như khóc, cười, reo,... Phản xạ của trẻ tương đồng với nội dung được biểu thị dưới nhiều hình thức nghệ thuật, với màu sắc ngữ điệu, âm điệu của TPVH.

Ở trẻ 5 – 6 tuổi sự hiểu biết sâu sắc nội dung TPVH, tính nhạy cảm xuất hiện trong quá trình nghe đã cho biết về sự hình thành ở trẻ sự mở đầu cảm nhận thẩm mỹ. Những hình tượng nhân vật tác động mạnh mẽ đến tình cảm của trẻ khiến chúng thể hiện tình thái độ tình cảm của mình bằng cách đưa ra ý kiến đánh giá. Đặc biệt, do rất nhạy cảm, dễ xúc cảm khiến trẻ rung động cả những điều người lớn thấy bình thường. Trẻ hòa mình, biến mình ở trong thế giới xung quanh gần gũi được phản ánh trong tác phẩm. Đây chính

là khả năng đồng hóa của cá nhân trẻ đối với hình tượng nghệ thuật từ đó trẻ phát hiện và mở ra những mối liên hệ bất ngờ, tự nhiên sâu sắc giữa con người với thế giới bao la.

Khi tiếp xúc với TPVH, trẻ 5 – 6 tuổi thường dùng trí tưởng tượng phối hợp hình dung bên ngoài, với cảm nghĩ, xúc động bên trong. Nhờ trí tưởng tượng trong cảm thụ văn học, trẻ đã đi sâu mở rộng cảm xúc của mình và nhận ra cái mới trong các quan hệ tưởng như khó gắn chúng lại với nhau. Từ đó làm nảy sinh khát vọng, kỹ năng sáng tạo, bộc lộ tư tưởng, tình cảm và thế giới bên trong của trẻ khi tiếp xúc với TPVH. Trí tưởng tượng ở trẻ mẫu giáo được phát triển dần theo hướng khác nhau được xác định bằng các đặc điểm riêng của các em trẻ ở một nhóm đã mô tả khác nhau các nhân vật chính của câu chuyện kể một số thì chú ý vẻ đẹp bên ngoài của nhân vật số khác cường điệu tính dũng cảm của nó còn số thứ ba thì không miêu tả thêm gì mà chỉ tuân theo nội dung của truyện kể.

Quá trình nghe tác phẩm, cùng với trí tưởng tượng, tình cảm của trẻ được phát triển phong phú, thì hoạt động tư duy của trẻ cũng hoàn thiện thêm. Tư duy là một trong những đặc điểm tâm lý có liên quan mật thiết đến sự tiếp nhận văn học của trẻ em. Trẻ 5 – 6 tuổi bên cạnh trí nhớ tưởng tượng, bắt đầu hình thành trí nhớ ngôn ngữ logic, bên cạnh trí nhớ không chủ định là trí nhớ có chủ định. Trẻ 5-6 tuổi có dạng tư duy trực quan hình tượng chiếm ưu thế, trẻ dễ dàng tiếp nhận những hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm nghệ thuật. Trên cơ sở biết so sánh các nhân vật, trẻ bắt đầu có năng lực phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, suy luận ... biểu hiện của sự phối hợp hoạt động giữa cảm giác, tri giác, xúc cảm và ngôn ngữ để tạo ra một thế giới cho riêng mình; trẻ có thể phân nhóm nhân vật tốt/không tốt, hành động đúng/sai... và học, làm theo những điều trẻ cho là đúng. Như vậy, trẻ 5 – 6 tuổi, bắt đầu xuất hiện tư duy logic. Nó là biểu hiện của một bước phát triển đáng kể trong tư duy của trẻ. Nó giúp trẻ lĩnh hội những tri thức ở trình độ khái quát cao, từ đó trẻ hiểu được bản chất sự vật, nên trẻ có thể lĩnh hội TPVH một cách sâu sắc hơn [3, tr.73-84].

Trẻ độ tuổi này vẫn thích bắt chước, coi đó như một phương pháp để hiểu kỹ, là một cách học hỏi của trẻ vì vậy trẻ có thể nghe một cách hứng thú nhiều lần cùng một câu chuyện cùng một bài thơ mà đã biết đến thuộc lòng chúng vẫn thích nghe lại; thích những đoạn được lặp đi lặp lại trong tác phẩm; thích hoạt động bắt chước theo mẫu [8, tr 29].

Như vậy, sự tiếp nhận văn học của trẻ phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố khác nhau và được mở rộng hơn ở từng độ tuổi. Ở mẫu giáo lớn mặc dù vẫn còn tiếp nhận văn học một cách gián tiếp nhưng trẻ cũng không còn phụ thuộc quá nhiều vào sự minh họa, phân tích của giáo viên, trẻ đã có những suy nghĩ, tưởng tượng, sự sáng tạo của riêng mình. Bởi vậy giáo viên cần chọn những hình thức tổ chức dạy học và vận dụng phương pháp một cách phù hợp để trẻ không chỉ tham gia và tiếp nhận toàn diện và thích hợp, từ nhận thức trí tuệ đến cảm xúc và rung động, từ nhận biết đến nhận xét, đánh giá và cao hơn là biết cái hay, cái đẹp của tác phẩm; lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với đặc điểm tiếp nhận văn học và năng lực thể chất, trí tuệ của trẻ.

1.2.3. Hệ thống tác phẩm văn học về phương tiện giao thông trong các *Tuyển tập thơ, truyện, câu đố...* sử dụng trong trường mầm non

Theo yêu cầu của việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, nội dung cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học hiện nay không chỉ nhằm giúp phát triển ngôn ngữ mà còn nhằm phát triển thẩm mỹ, trí tuệ... Điều này phù hợp với mục tiêu sử dụng tác phẩm văn học mà đề tài quan tâm. Tác phẩm văn học chủ đề Giao thông trong các Tuyển tập thơ, truyện, bài hát, câu đố... sử dụng cho lớp 5-6 tuổi trong trường mầm non có một số đặc điểm như sau:

Các tác phẩm văn học trong chương trình giáo dục mầm non khá phong phú về thể loại, trong đó chủ yếu là thơ và truyện đồng thoại, văn học dân gian về PTGT vắng bóng trong các tuyển tập, cụ thể:

- Ca dao, đồng dao, tục ngữ:

Tuyển tập của Viện chiến lược và chương trình giáo dục không có ca dao, đồng dao, tục ngữ về PTGT. Tuy nhiên, trong kho tàng tục ngữ Việt

Nam có một số câu có thể sử dụng để dạy trẻ mầm non, gồm: *Xe không bánh như cánh không lông, Thuận buồm xuôi gió, Chèo xuôi mái mát, ...*

- Truyện:

Tuyển tập của Viện chiến lược và chương trình giáo dục không có truyện dân gian về PTGT. Truyện đồng thoại khá phong phú, bao gồm: *Vì sao Thỏ cắt đuôi* (Phạm Hoàng Yến), *Một phen sợ hãi* (Phạm Minh Thư), *Bê mẹ và Bé con* (Trần Thị Khánh Dung), *Thỏ con đi học* (Đỗ Thị Ngọc Anh). Truyện ngắn gồm: *Qua đường* (T.H). Truyện khoa học có *Những tám biển biết nói* (Nguyễn Đức)

Truyện đồng thoại *Kiến con đi ô tô, Xe đạp trên đường phố* (Thu Hạnh) có trong Tuyển tập dành cho trẻ 4-5 tuổi của Viện chiến lược và chương trình giáo dục, nhưng cũng phù hợp dạy trẻ 5-6 tuổi nên chúng tôi đưa vào để giáo dục trẻ 5-6 tuổi về PTGT. Tuyển tập chỉ là một gợi ý, GVMN có thể linh hoạt lựa chọn cho phù hợp, không nên áp đặt độ tuổi

Ngoài ra, có thể sử dụng một số truyện đồng thoại khác như: *Chiếc đầu máy xe lửa tốt bụng, Ai quan trọng hơn, Câu chuyện về chú xe ủi, Xe lu và xe ca* (Phong Thu),...

Tuyển tập của tác giả Lê Thu Hương có truyện ngắn *Một chuyến thăm quan* (Phạm Ngọc Cài) có thể sử dụng giáo dục trẻ về PTGT.

TPVH trong các Tuyển tập có nội dung giáo dục tích cực, giúp trẻ phát triển nhận thức về PTGT, luật giao thông, giáo dục lòng nhân ái khi tham gia giao thông nhưng các câu chuyện có nội dung giáo dục nhận thức về luật giao thông và văn hóa giao thông nhiều hơn thông tin về PTGT. TPVH trong các tuyển tập có một số nét nghệ thuật chính: Các sự kiện được trình bày theo trình tự tự nhiên: trước đó - tiếp theo - cuối cùng...; khai thác yếu tố hài hước tạo nên tiếng cười hồn nhiên sáng khoái nhưng lại mang ý nghĩa giáo dục nhẹ nhàng mà sâu sắc; cách diễn đạt đơn giản, phù hợp xúc cảm, tình cảm của trẻ. Ví dụ, truyện *Những tám biển biết nói* thuộc dạng khoa học thường thức, tác giả đã sử dụng lối kể chuyện hài hước, dí dỏm giúp trẻ dễ nhớ về các biển báo giao thông và nguồn gốc của các biển báo đó, rất phù hợp với nhu cầu nhận thức của trẻ 5-6 tuổi.

- Thơ

Tuyển tập của Viện chiến lược và chương trình giáo dục có những bài thơ về PTGT gồm: *Tiếng còi tàu* (Hong Vy), *Cô dạy con* (Bùi Thị Tình), *Khuyên bạn* (Nguyễn Thị Sen); những bài thơ về luật lệ và văn hóa giao thông cho trẻ 5-6 tuổi gồm: *Trên đường* (Hương Mai), *Đàn kiến nó đi* (Định Hải), *Chú cảnh sát giao thông* (sưu tầm), *Mẹ đỡ bé* (Phạm Hồ), *Giúp bà* (Hoàng Thị Phảng), *Em thích được vẽ* (Trần Thị Mai), *Bé và mẹ* (Lương Thị Xiêm), *Chúng em chơi giao thông* (Ngô Tô Ngải), *Đèn giao thông* (Mỹ Trang), *Em không như chú mèo con* (Phạm Thị Hường), *Bé tập đi xe đạp* (Cao Thúy Hưng).

Bài thơ *Con rắn thép* (Nguyễn Quỳnh Thi), *Thuyền giấy* (Phạm Hồ) có trong Tuyển tập dành cho trẻ 4-5 tuổi của tác giả Lê Thu Hương, nhưng cũng phù hợp dạy trẻ 5-6 tuổi nên chúng tôi đã đưa vào để giáo dục PTGT cho trẻ 5-6 tuổi. GVMN có thể linh hoạt lựa chọn cho phù hợp, không áp đặt độ tuổi.

Ngoài ra, có thể sử dụng một số bài thơ khác như: *Chiếc xe lu* (Trần Nguyên Đào), *Con đường của bé* (Thanh Thảo), *Xe cần cầu* (Nguyễn Đức), *Xe chữa cháy* (Phạm Hồ), *Tiếng động quanh em*, *Trên chín tầng mây* (Cao Xuân Sơn), *Con thuyền* (Vũ Xuân Quân), *Phà* (Vũ Xuân Quân), *Tàu hỏa* (Vũ Xuân Quân)

Nhìn chung, các bài thơ trong Tuyển tập về luật giao thông, văn hóa giao thông và PTGT phong phú về thể loại thơ và cơ bản phù hợp với đặc điểm nhận thức, khả năng tiếp nhận thơ của trẻ 5-6 tuổi vì thường có dạng thơ câu ngắn, phù hợp nhịp đọc và hơi thở của trẻ; ngôn ngữ thơ trong sáng, rõ ràng, dễ hiểu, có vần điệu...

- Câu đố

Tuyển tập của Viện chiến lược và chương trình giáo dục có 2 câu đố về tàu hỏa, 1 câu về xe xích lô; 2 câu đố về đèn giao thông, 1 câu về biển báo, 1 câu về chú cảnh sát giao thông và 4 câu về đường giao thông.

Các câu đố đều ngắn gọn, rõ ràng, chứa các thông tin về đặc điểm, cấu tạo, chức năng... của đối tượng được đố giúp trẻ củng cố, chính xác hóa thông tin về giao thông có trong câu đố, rất phù hợp để giáo dục trẻ.

Ngoài ra, GVMN có thể sưu tầm, sử dụng câu đố về thuyền buồm, xe đạp, xe máy, tàu hỏa (3 câu), tàu thủy (3 câu), máy bay (3 câu), cần cầu, ô tô, xe cứu hỏa, xe cứu thương, cái bè, cáp treo (Phụ lục 4)

Nhìn chung, các tác phẩm cơ bản có nội dung và nghệ thuật phù hợp với sự tiếp nhận của trẻ song số lượng có hạn, đôi khi sự phân bổ chưa thực sự hợp lý, GVMN cần sưu tầm, lựa chọn và sử dụng phù hợp với từng hoạt động giáo dục để phát huy tối đa khả năng giáo dục của tác phẩm, giúp trẻ cảm thụ cái hay, cái đẹp của tác phẩm văn học.

1.3. QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI

1.3.1. Đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi về phương tiện giao thông

1.3.1.1. Trẻ có nhu cầu cao trong việc nhận thức về phương tiện giao thông

Nhu cầu nhận thức là một trong những nhu cầu cơ bản, vốn có ở con người, phát triển mạnh ở lứa tuổi mầm non.

Biểu hiện đầu tiên là muốn có những ấn tượng về các sự vật, hiện tượng. Trẻ đặc biệt thích tìm hiểu tiếp xúc, khám phá các PTGT, mô hình PTGT, xem video về sự vận hành, hoạt động của PTGT... Qua đó trẻ thu thập được những kiến thức mới, mở rộng tầm nhìn để chính xác hóa những kinh nghiệm cá nhân.

Nhu cầu có những ấn tượng tạo ra tính ham hiểu biết và tính ham hiểu biết đó được thể hiện rõ qua những câu hỏi, những thắc mắc của trẻ khi đặt ra cho người lớn. Trẻ 5 - 6 tuổi thường hỏi về nguồn gốc, chất liệu, cấu tạo, tác dụng, cách vận hành... của PTGT với rất nhiều câu hỏi tại sao, như thế nào...

Bên cạnh đó trẻ thích tháo lắp các bộ phận của PTGT, đồ chơi PTGT như bộ lego lắp ghép PTGT...



Nhu cầu ham hiểu biết đã kích thích hứng thú nhận thức ở trẻ, trẻ muốn biết cái mới, làm rõ cái chưa hiểu về đặc điểm, tính chất của PTGT để tìm ra quan hệ giữa chúng. Trẻ tập trung chú ý cao độ, độc lập giải quyết nhiệm vụ được trải nghiệm nhiều xúc cảm tích cực như ngạc nhiên, vui sướng khi được người lớn trả lời những câu hỏi thắc mắc mà trẻ chưa biết, tự tin vào kiến thức mà đã được lĩnh hội [26, tr.39-40].

Do vậy, để thỏa mãn nhu cầu nhận thức về PTGT của trẻ thì gia đình và trường mầm non cần tạo điều kiện cho trẻ được tiếp xúc với các PTGT thay thế hoặc tiếp xúc với PTGT thật dưới sự quan sát của người lớn; có nghệ thuật trả lời câu hỏi của trẻ: Tôn trọng câu hỏi của trẻ, trả lời ngắn gọn, dễ dàng, dễ hiểu, tạo tiền đề cho trẻ suy nghĩ, tưởng tượng,...có thể không trả lời ngay mà cùng trẻ tìm ra câu trả lời qua quan sát, trải nghiệm hướng dẫn trẻ hỏi kinh nghiệm người khác; tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng nhằm kích thích hứng thú nhận thức của trẻ...

1.3.1.2. Nhận thức của trẻ mang nặng trực quan, cảm tính

Sự nhận thức của trẻ nhiều khi không phản ánh quy luật tồn tại khách quan của PTGT mà lại theo tình cảm và cách suy nghĩ riêng của trẻ. Ví dụ: Bé cho rằng xe của bố tốt hơn xe của mẹ vì bố đi xe nhanh hơn mẹ... Trẻ thường dùng trực giác để suy đoán, giải thích kiến thức về PTGT mà trẻ đã được lĩnh hội từ người lớn. Ví dụ: Trẻ cho rằng xe có đèn hiệu nhấp nháy và còi hú đều là xe cứu thương.

Nhận thức của trẻ về PTGT thường mang tính nhận mặt: trẻ gọi đúng tên các PTGT biết nó là PTGT đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy; biết xe này của ai nhưng chưa tách được các dấu hiệu đặc trưng của chúng. Khi được hướng dẫn thì trẻ biết được các đặc điểm, cấu tạo bên ngoài của xe như đầu xe, thân xe, đuôi xe, bánh xe... nhưng chưa nhận ra các dấu hiệu bên trong thuộc về bản chất”. Ví dụ: Trẻ biết bánh xe tròn, căng hơi để xe dễ lăn trên đường bộ nhưng không hiểu được quy trình vận hành máy móc, động cơ của các PTGT đó,...

Kết quả nhận thức PTGT của trẻ chủ yếu thông qua hoạt động trực tiếp hoặc gián tiếp: Trẻ học qua việc sử dụng các giác quan như phân biệt các

PTGT qua tiếng chuông/còi/động cơ của xe; trẻ học qua tư duy suy luận, ví dụ: biết xe tải có thùng rỗng để chứa hàng hóa, biết bánh xe căng hơi để dễ lăn trên đường... Trẻ học bằng thí nghiệm và thực hành, ví dụ: thực hành đội và tháo mũ bảo hiểm, thực hành đi theo tín hiệu đèn... để hiểu về luật ATGT. Trẻ học qua trò chơi, ví dụ: đoán PTGT qua số bánh xe, qua tiếng còi... Trẻ học qua tương tác, chia sẻ kinh nghiệm với cô với bạn, ví dụ: trò chuyện với cô và bạn về xe tải, trẻ có thể biết được các bộ phận, công dụng của xe. Trẻ dễ tập trung chú ý, ghi nhớ, tái hiện những âm thanh từ các PTGT, màu sắc, tốc độ, nơi hoạt động của các PTGT.... Khi được tham gia vào các hoạt động phù hợp với trình độ, khả năng của trẻ thì việc học sẽ hiệu quả hơn, sự phát triển nhận thức được thúc đẩy mạnh mẽ hơn. Ví dụ: Người lớn hướng dẫn trẻ quan sát, mô tả các PTGT trên đường phố, kể cho trẻ nghe truyện: Xe đạp con trên đường phố, Qua đường, Một chuyến tham quan... giúp trẻ hiểu rõ cấu tạo các PTGT, cách tham gia GT an toàn... Khả năng nhận thức của trẻ phụ thuộc vào môi trường xã hội, độ tuổi khác nhau, ví dụ: Trẻ ở thành phố lớn dễ nhận biết PTGT công cộng như xe buýt, PTGT hiện đại như tàu hỏa, máy bay...; trẻ ở nông thôn biết nhiều hơn về xe đạp, xe máy, xe do động vật kéo...; trẻ ở vùng sông nước, vùng biển biết rõ hơn về các PTGT đường thủy như thuyền, xuồng, xà lan, cano, tàu thủy... [26, tr.40-41]

Do vậy, quá trình cho trẻ khám phá về PTGT trong MTXQ việc cung cấp tri thức nên dừng lại ở mức biểu tượng và khái niệm sơ đẳng; việc cho trẻ nhận biết những dấu hiệu đặc trưng, các đặc tính của PTGT phải thông qua các hoạt động quan sát, mô phỏng rồi rút ra kết luận tạo điều kiện cho trẻ thử và sai để có thể đưa ra một khái niệm hoàn chỉnh.

1.3.1.3. Quá trình hình thành khái niệm của trẻ là sự tự điều chỉnh

Đây là quá trình tâm sinh lý tích cực để HTBT, khái niệm về phương tiện GT. Việc tiếp xúc với các PTGT giúp trẻ tiếp thu, lưu giữ thông tin sau khi đã đọc tên, phân loại. Ví dụ: trẻ nhớ xe khách có nhiều chỗ, kích thước lớn, thuộc nhóm PTGT đường bộ. Có 2 hành động tâm lý xảy ra trong quá trình tiếp thu lưu giữ thông tin:

- Quá trình đồng hóa: Xảy ra khi thông tin mới về sự vật hiện tượng được sắp xếp gần với thông tin cũ có liên quan đã lưu giữ trước đây trong não tạo thành cấu trúc nhận thức. Đó là tập hợp các sự vật hiện tượng có liên quan đến khái niệm. Cấu trúc nhận thức sẽ phát triển mỗi khi trải qua một kinh nghiệm có liên quan đến khái niệm đó. Ví dụ: trẻ gọi các xe có 2 bánh, có yên xe, bàn đạp,... đều là xe đạp.



Xe đạp điện

Xe đạp

- Quá trình điều ứng: Xuất hiện khi thông tin mới mâu thuẫn với thông tin cũ đã được lưu giữ trong cấu trúc nhận thức, chúng sẽ rơi vào trạng thái mất cân bằng. Lúc đó, trẻ sẽ tích cực tìm kiếm thông tin bổ sung để tạo ra cấu trúc nhận thức mới. Trẻ có động cơ học hỏi, sẵn sàng tiếp nhận thông tin mới để thỏa mãn nhu cầu hiểu biết, khi đã tạo ra cấu trúc nhận thức mới, lý giải được phương tiện GT”. Ví dụ: khi trẻ được ngồi hoặc nhìn thấy người đi xe đạp điện thì ở trẻ xuất hiện mâu thuẫn: xe đạp điện là xe đạp hay xe máy, tại sao không phải đạp xe mà xe vẫn chạy được?... Việc làm quen với xe đạp điện giúp trẻ nhận ra xe đạp điện có bình chứa điện giúp động cơ của xe hoạt động, giúp xe chạy mà không cần đạp, nhưng nếu bình chứa điện hết điện dự

trữ, muốn xe chạy được thì người điều khiển xe vẫn phải đạp xe, do vậy gọi là xe đạp điện chứ không phải là xe đạp.

Hai quá trình này diễn ra liên tục giúp trẻ tích cực khám phá các sự vật hiện tượng để lĩnh hội tri thức, hình thành khái niệm. Giáo viên cần xác định nội dung và sử dụng phương pháp phù hợp khi tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với các PTGT nhằm giúp trẻ tiếp thu, lưu giữ thông tin về các đối tượng [26, tr.4-44].

Tóm lại, trẻ đã nhận biết hơn về mình, có ý thức hơn trong lời nói hành động phù hợp với giới tính có thể lĩnh hội các khái niệm sơ đẳng, lập luận và kết luận chính xác hơn. Khả năng khám phá về đối tượng sẽ tốt, có thể so sánh các đối tượng, các nhóm đối tượng, có thể tổng hợp, khái quát dấu hiệu chung của các đối tượng. Xuất hiện tư duy sơ đồ, thích khám phá mối quan hệ, bản chất của đối tượng. Trẻ có khả năng, có nhu cầu giải thích trạng thái xúc cảm, tình cảm của mình và của người khác, đánh giá người khác qua xúc cảm, tình cảm, hành động cụ thể, xuất hiện tình bạn, có trách nhiệm trong thực hiện nghĩa vụ, nỗ lực thực hiện các hành vi có văn hóa trong các giờ nhận biết các loại PTGT.

Để phát triển nhận thức cho trẻ, giúp trẻ hình thành khái niệm về các PTGT, nhà giáo dục cần xác định yêu cầu, nội dung về PTGT phải phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ, chú ý phát triển cá nhân, có biện pháp giáo dục cá biệt thích hợp, cần nắm vững vùng phát triển gần nhất để có những biện pháp và hình thức hướng dẫn phù hợp với mức độ phát triển của trẻ.

1.3.2. Mục đích, nhiệm vụ, nội dung cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông

1.3.2.1. Mục đích cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông

- Trang bị cho trẻ tri thức về phương tiện giao thông
- Hình thành thái độ tích cực của trẻ với phương tiện giao thông
- Rèn cho trẻ những kỹ năng, hành vi trong mối quan hệ với phương tiện giao thông [25, tr.48]

1.3.2.2. Nhiệm vụ cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông

**** Rèn luyện và phát triển nhận thức***

- Rèn luyện và phát triển cảm giác tri giác cho trẻ
- Rèn luyện trí nhớ và chú ý có chủ định
- Rèn luyện và phát triển các thao tác tư duy
- Rèn luyện và phát triển trí tưởng tượng
- Củng cố tri thức, mở rộng sự hiểu biết cho trẻ về phương tiện giao thông

Tri thức của trẻ về PTGT được trẻ lĩnh hội trong quá trình sống rất phong phú, đa dạng nhưng thường không đầy đủ, thiếu chính xác, chưa hệ thống nên đôi khi trẻ không có biểu tượng rõ ràng, đúng về đối tượng.

Cần tạo điều kiện cho trẻ có nhiều cơ hội tiếp cận với các PTGT, kích thích trẻ tích cực huy động các giác quan để khảo sát đối tượng, hình thành các kỹ năng nhận thức cơ bản để hiểu đối tượng, mở rộng, hệ thống hoá, khái quát hoá biểu tượng về PTGT.

**** Kích thích hứng thú và phát triển tính ham hiểu biết của trẻ về phương tiện giao thông***

Việc tích lũy tri thức của trẻ về PTGT được thực hiện trên cơ sở trẻ có hứng thú với các PTGT. Do vậy cần tạo hứng thú cho trẻ khi tổ chức hoạt động khám phá PTGT bằng cách thoả mãn tính ham hiểu biết của trẻ ở mọi lúc mọi nơi, lôi cuốn trẻ tham gia giải quyết các vấn đề khác nhau...

**** Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, lao động, thể chất trong quá trình hướng dẫn trẻ khám phá phương tiện giao thông***

- Giáo dục đạo đức:
 - + Có thái độ giữ gìn và bảo vệ các PTGT
 - + Yêu lao động, có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao
- Giáo dục thẩm mỹ:
 - + Cảm nhận, rung động trước cái đẹp
 - + Giữ gìn, bảo vệ cái đẹp
- Giáo dục lao động:

- + Hứng thú với quá trình lao động, kết quả lao động của mình
- + Hình thành kỹ năng lao động, cho trẻ lao động vừa sức
- + Trân trọng người lao động, quý các sản phẩm lao động của người lớn
- Giáo dục thể chất: Việc tiếp xúc với PTGT góp phần phát triển thể lực, rèn luyện sức khỏe, tăng sức đề kháng giúp trẻ thích nghi với mọi sự thay đổi của môi trường mà không ảnh hưởng tới sức khỏe...[25, tr.48-51]

1.3.2.3. Nội dung cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông

- Làm quen với các phương tiện giao thông:
 - + Tên gọi
 - + Đặc điểm: màu sắc, kích thước; tiếng còi, tiếng động cơ
 - + Cấu tạo phù hợp với chức năng của một số bộ phận, với tác dụng của PTGT, với nơi hoạt động, với tốc độ của PTGT
 - + Người điều khiển
 - + Nơi hoạt động: đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không
 - + Bến đỗ
 - + Nhiên liệu với xe có động cơ
 - + Cách tham gia giao thông
 - + So sánh các cặp/nhóm PTGT
 - + Phân nhóm theo cấu tạo, nơi hoạt động, tác dụng, tốc độ, bến đỗ...; hành động tham gia giao thông an toàn với các phương tiện hoặc không an toàn
- Làm quen với các luật tham gia GT đơn giản: đi bộ, tham gia giao thông bằng xe máy/xe đạp, ô tô/tàu hỏa, tàu thủy/thuyền, máy bay... Những quy định cơ bản về trật tự ATGT bao gồm: trật tự ATGT đường bộ, đường thủy nội địa và đường sắt, trong đó:
 - * Tham gia giao thông bằng xe máy/xe đạp: Lên yên xe từ phía trái của xe, ngồi đúng vị trí, đội mũ bảo hiểm, ngồi đúng số người quy định.
 - * Tham gia giao thông bằng ô tô: Ngồi đúng vị trí, thắt dây an toàn (nếu có); không chen lấn, xô đẩy, đùa nghịch; không thò đầu, thò tay ra ngoài; không đứng ở cửa lên xuống, không đu bám thành xe; khi xe dừng hẳn mới lên, xuống xe

* Tham gia giao thông bằng tàu hỏa: Ngồi đúng vị trí; không chen lấn, xô đẩy, đùa nghịch; không thò đầu, thò tay ra ngoài; không đứng ở cửa lên xuống, không đu bám thành tàu; khi tàu dừng hẳn mới lên, xuống.

* Tham gia giao thông bằng tàu thủy, thuyền: Ngồi đúng vị trí; mặc áo phao; không chen lấn, xô đẩy, đùa nghịch; không thò đầu, thò tay ra ngoài; khi tàu thuyền dừng hẳn mới lên, xuống.

* Tham gia giao thông bằng máy bay: Ngồi đúng vị trí, thắt dây an toàn; không tự ý đi lại trên máy bay; không kéo cửa sổ; không dùng điện thoại hoặc phương tiện điện tử khác; lên, xuống máy bay theo hướng dẫn.

* Hành vi lịch sự khi tham gia GT: Nhường đường, ghế cho người khuyết tật, phụ nữ có thai, người già và giúp đỡ em bé hơn khi cần; xếp hàng chờ đến lượt; ngồi đúng số ghế của mình; tuân theo hướng dẫn của nhân viên phục vụ trên các phương tiện; giữ trật tự, vệ sinh khi tham gia trên các PTGT công cộng.

1.3.3. Phương pháp cho trẻ 5-6 tuổi khám phá phương tiện giao thông

Có 3 nhóm phương pháp cho trẻ 5-6 tuổi khám phá PTGT gồm nhóm phương pháp trực quan, nhóm phương pháp dùng lời và nhóm phương pháp thực hành. Khi cho trẻ KPKH, GVMN cần sử dụng phối hợp các nhóm phương pháp này. Đề tài quan tâm nghiên cứu nhóm phương pháp dùng lời gồm đàm thoại; giải thích; chỉ dẫn giao nhiệm vụ; giảng giải.... đặc biệt là phương pháp sử dụng sách, truyện, thơ, bài hát, câu đố đóng vai trò quan trọng, cụ thể:

1.3.3.1. Đàm thoại

Khái niệm: Đàm thoại là quá trình hỏi đáp giữa giáo viên và trẻ nhằm mục đích nhất định.

Cách thực hiện:

- Xác định mục đích của lần đàm thoại: căn cứ vào loại PTGT, nội dung, yêu cầu, sự phối hợp với các phương pháp khác.

Đàm thoại gợi mở được sử dụng trước quan sát để củng cố kiến thức cũ, xác lập mối quan hệ giữa PTGT đang quan sát với kiến thức cũ.

Đàm thoại tổng kết hướng tới việc hệ thống hoá và khái quát hoá các yếu tố đã lĩnh hội được, làm cụ thể, chính xác và củng cố kiến thức cho trẻ về PTGT.

- Chuẩn bị:

+ Chuẩn bị của trẻ: tích lũy biểu tượng (tên gọi, đặc điểm, cấu tạo...) PTGT qua các hoạt động khác: dạo chơi, sinh hoạt, trò chuyện...; đồng thời luyện cách phát âm, học cách diễn tả ý nghĩ, mong muốn và hiểu biết của mình về các PTGT.

+ Chuẩn bị của cô: chuẩn bị hệ thống câu hỏi, xác định những kiến thức cần khái quát, khắc sâu; chuẩn bị tài liệu trực quan về PTGT.

Yêu cầu của câu hỏi đàm thoại:

- * Đặt ra nhiệm vụ giáo dục trí tuệ, đòi hỏi mọi trẻ phải thực hiện
- * Rõ ràng về nội dung, chính xác, ngắn gọn
- * Câu hỏi chứa đựng suy nghĩ, tránh câu hỏi có - không...
- * Câu hỏi hướng trẻ đến việc tự rút ra kết luận và khái quát...

- Nội dung:

* Đàm thoại trước khi quan sát: nhằm kích thích sự tập trung chú ý và sự suy nghĩ vào PTGT được quan sát. Đặt câu hỏi ngắn gọn, đơn giản về một vài dấu hiệu đặc trưng của PTGT.

* Đàm thoại trong khi quan sát: nhằm dẫn dắt trẻ làm quen với PTGT, giúp trẻ phát hiện những đặc điểm của PTGT, kích thích hoạt động trí tuệ của trẻ.

- Sử dụng thủ pháp nghệ thuật để khơi gợi và duy trì hứng thú cho trẻ.

- Sử dụng các câu hỏi đã chuẩn bị: Mỗi câu hỏi nên cho nhiều trẻ trả lời, kịp thời có câu hỏi gợi mở. Sau mỗi câu trả lời cần cho trẻ nhận xét, góp ý; cô khái quát lại. Kịp thời động viên, khích lệ trẻ.

Đặt câu hỏi về những dấu hiệu tiêu biểu, chỉ ra những đặc điểm độc đáo của đối tượng...

- Có thể sử dụng đồ dùng trực quan (tranh ảnh, mô hình, vật thật, bộ sưu tập, video về PTGT...) để khắc sâu, mở rộng kiến thức cho trẻ.

- Có thể kết hợp với các phương pháp, biện pháp khác: giải thích, chỉ dẫn...

* Đàm thoại sau khi quan sát:

- Nhằm củng cố, hệ thống hoá, chính xác hoá, khắc sâu biểu tượng về PTGT giúp trẻ phát triển trí nhớ bền vững

- Chỉ đặt ra những câu hỏi về PTGT trẻ vừa tri giác, so sánh sự giống và khác nhau của 2-3 PTGT, phân nhóm phân loại PTGT theo từ 2 dấu hiệu tiêu biểu, hỏi về các mối quan hệ giữa PTGT với nhau, với môi trường và với con người; có thể kết hợp giải thích, giảng giải, truyện, thơ, ca dao... minh hoạ

1.3.3.2. Sử dụng sách, truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ

Khái niệm: Sử dụng sách truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ... là một trong những cách thức giúp trẻ khám phá thông tin về PTGT có trong truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ trong hoạt động KPKH hoặc trong các hoạt động khác ngoài giờ học giúp hoạt động KPKH về PTGT của trẻ sinh động và hiệu quả hơn

Cách thực hiện:

- Sử dụng trong hoặc ngoài tiết học. Trong giờ học, có thể sử dụng linh hoạt truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ ở nhiều thời điểm: khơi gợi hứng thú, khám phá, mở rộng, củng cố, kết thúc.

- Sử dụng truyện, thơ, bài hát, câu đố, tục ngữ phù hợp đặc trưng của thể loại:

+ Truyện, thơ, bài hát:

GV có nghệ thuật hát, đọc/kể diễn cảm giúp trẻ cảm nhận cả nội dung, tư tưởng của tác phẩm... Có thể sử dụng đồ dùng trực quan. Với truyện hoặc bài thơ dài, không nên kể hoặc đọc cả bài mà trích dẫn hoặc gợi hỏi về đối tượng nhận thức có trong tác phẩm giúp trẻ khám phá thông tin về PTGT, liên hệ kiến thức giữa tác phẩm với PTGT trong thực tế.

Những truyện kể hoặc bài thơ có nội dung phong phú, đầy đủ về PTGT, có thể tổ chức hoạt động khám phá theo trình tự câu chuyện, bài thơ. Những tác phẩm có một số thông tin ngắn gọn, đơn giản về PTGT, có thể sử dụng để

khơi gợi hứng thú, củng cố kiến thức hoặc chuyển tiếp hoạt động nhận thức giữa PTGT này với PTGT khác...

Có thể chuyển thẻ TPVH thành kịch bản cho trẻ khám phá PTGT.

Đàm thoại những thông tin liên quan đến PTGT có trong tác phẩm.

Yêu cầu trẻ 5-6 tuổi tự đọc bài thơ, kể chuyện, hát bài hát phù hợp PTGT được khám phá.

+ Câu đố

Dùng câu đố nhằm kích thích tập trung chú ý, phát triển tư duy, ngôn ngữ, tưởng tượng. Sử dụng trong việc tích lũy, củng cố, mở rộng kiến thức...về các PTGT.

Có thể sử dụng những câu đố cho trẻ mầm non hoặc câu đố tự sáng tác... một cách phù hợp. Sử dụng câu đố thay câu hỏi để tập trung chú ý, củng cố, khắc sâu biểu tượng về các PTGT.

Những câu đố mới lạ, GV đọc chậm, rõ ràng, nhấn giọng vào từ chỉ thông tin về PTGT giúp trẻ nhận ra PTGT được hỏi; có thể nhắc lại 1-2 lần giúp trẻ suy nghĩ, phán đoán, trả lời. Những câu đố quen thuộc, cho trẻ đố, đoán. Sau khi đố, trò chuyện ngắn gọn về những thông tin về PTGT có trong câu đố.

Có thể sử dụng câu đố để khơi gợi hứng thú, khám phá, chuyển tiếp hoặc củng cố tiết học.

+ Tục ngữ

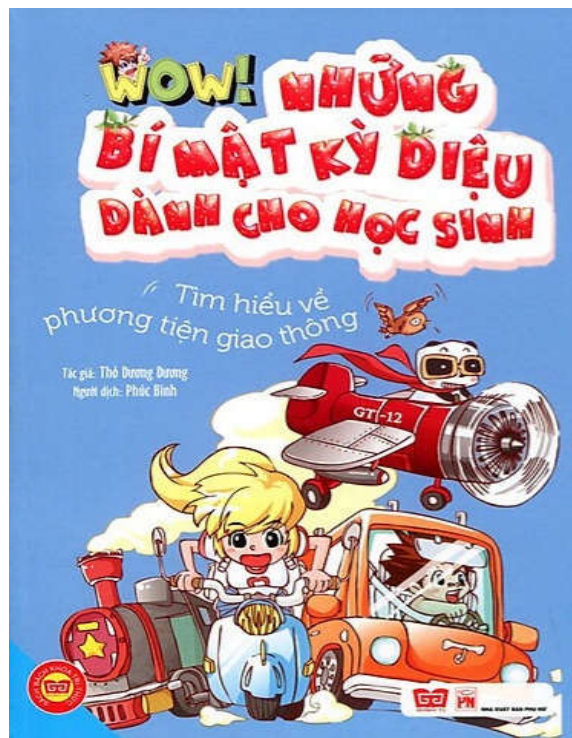
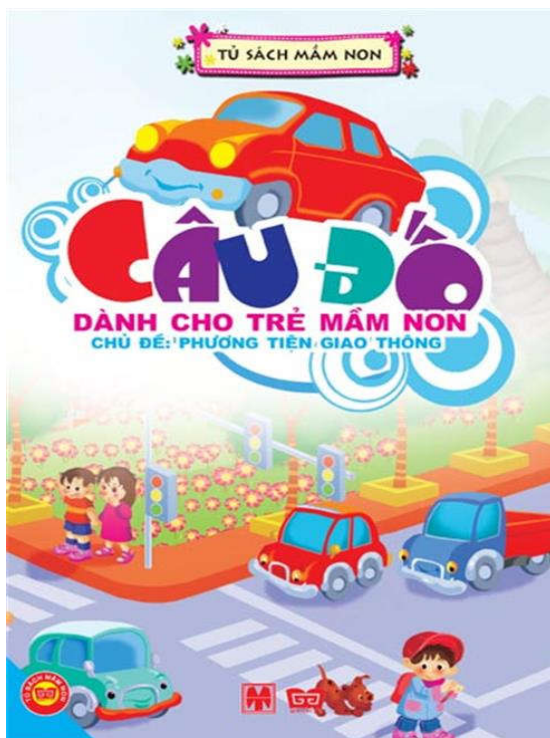
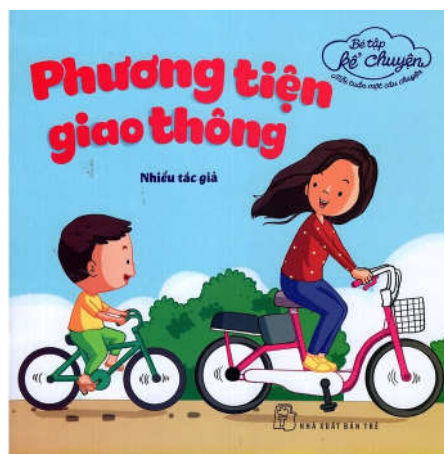
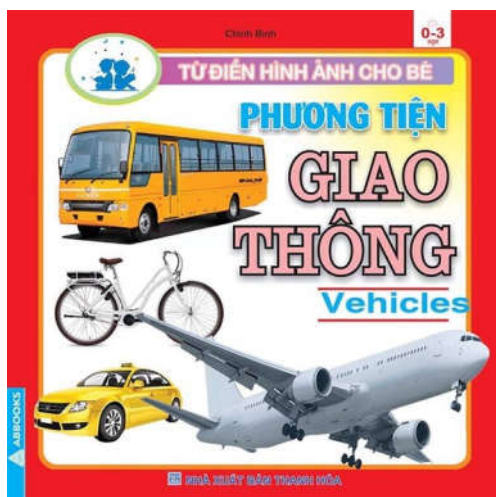
Cần lựa chọn những câu tục ngữ có tác dụng giáo dục trẻ theo hướng tích cực, giúp trẻ có thêm kinh nghiệm về việc tham gia GT.

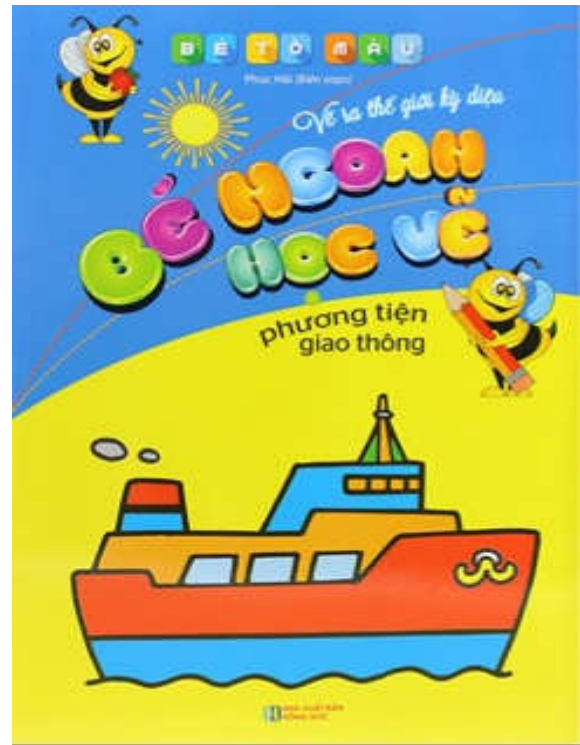
GV đọc chậm, rõ ràng, nhấn giọng vào từ chỉ thông tin về thông tin giao thông giúp trẻ nhận ra đối tượng được nhắc đến; có thể đọc lại 1-2 lần giúp trẻ cảm nhận, tìm ra thông tin cần khám phá. Tục ngữ thường đọc rõ ràng, chậm rãi. Sau khi đọc, trò chuyện ngắn gọn về những thông tin về PTGT có trong câu tục ngữ.

Có thể sử dụng tục ngữ để khơi gợi hứng thú, khám phá, chuyển tiếp hoặc củng cố tiết học.

+ Truyện tranh, sách tranh

Nên chọn sách tranh, truyện tranh dành cho trẻ mầm non, sách khoa học, từ điển tranh. GV có thể sắp xếp sách theo chủ đề ở góc học tập, góc thư viện; đọc cho trẻ trong sinh hoạt hàng ngày và chỉ vào tranh, vào chữ cái trong sách...; giải thích, trò chuyện sơ bộ về nội dung; tạo cơ hội cho trẻ hoặc nhóm trẻ xem sách, thảo luận...trong giờ hoạt động góc; khuyến khích cha mẹ trẻ góp sách vào góc thư viện của lớp... ví dụ:





* Trò chuyện

Khái niệm: Là quá trình giao tiếp giữa các cá nhân hoặc 1 nhóm nhỏ với nhau nhằm tích lũy, củng cố hoặc mở rộng hiểu biết, chia sẻ cảm xúc về PTGT.

Cách thực hiện: Có thể tổ chức ở mọi lúc mọi nơi.

+ Trò chuyện giữa cô và trẻ: Cô chủ động đưa ra câu hỏi, trẻ trả lời. Tạo cơ hội để trẻ hỏi, cô nghiêm túc trả lời. Có nghệ thuật đặt câu hỏi và trả lời giúp trẻ gần gũi hơn với cô giáo, với lớp, trường; giúp cô đánh giá được mức độ nhận thức của trẻ...

+ Trò chuyện giữa trẻ với trẻ: Cô khởi xướng đề tài để trẻ trò chuyện cùng nhau để tích lũy kiến thức vì trẻ cùng trình độ, ngôn ngữ. Cô định hướng nội dung trò chuyện bằng cách tạo ra tình huống có vấn đề để thu hút sự chú ý của trẻ để trẻ trò chuyện cùng các bạn. Cô bao quát hoạt động trò chuyện của trẻ mà không cần tham gia; có thể bổ sung thông tin; có thể chính xác hóa thông tin trẻ đưa ra...

* Giải thích, giảng giải

Khái niệm: Là dùng lời nói dễ hiểu làm cho trẻ hiểu sâu, hiểu kĩ hơn những điều trẻ đang tri giác.

Cách thực hiện: Lời giải thích, giảng giải phải chính xác, dễ hiểu, phù hợp với trình độ nhận thức của trẻ. Nên kết hợp với các đồ dùng trực quan: vật thật, tranh ảnh, mô hình về GT. Sử dụng phối hợp hoặc tiếp thu phương pháp quan sát, đàm thoại...

*** *Chỉ dẫn giao nhiệm vụ***

Khái niệm: Là dùng lời nói kết hợp với hành động nhằm hình thành và rèn luyện một số kĩ năng quan sát, lao động tự phục vụ, lao động trong tự nhiên...

Cách thực hiện: Lời nói rõ ràng, ngắn gọn, cụ thể, hệ thống; sau khi giao nhiệm vụ cần hướng dẫn cách thực hiện, kiểm tra, sửa sai, động viên... kịp thời.

*** *Lời nói diễn cảm, thuyết phục***

Khái niệm: Là nghệ thuật sử dụng ngôn từ “tròn vành rõ tiếng” cho “sáng hết hình, vang hết nhạc” của ngôn ngữ nói, có nhân giọng, ngắt nhịp linh hoạt để gây hứng thú, lôi cuốn thu hút trẻ tích cực tham gia hoạt động nhận thức, tập trung thực hiện các thao tác tư duy giúp trẻ dễ hiểu, dễ nhớ, khơi gợi xúc cảm, dễ nhận thức về PTGT.

Cách thực hiện: Lời nói diễn cảm thể hiện ở giọng nói, nét mặt, cử chỉ điệu bộ, sắc thái, ngữ điệu... Thuyết phục là lời nói có tính chất lôi cuốn để trẻ nghe theo trong việc giúp trẻ tự giác bỏ hành vi xấu, rèn luyện hành vi đúng, như vậy đòi hỏi giáo viên phải tự chủ, tự kiềm chế và sáng tạo phù hợp từng hoàn cảnh

1.3.4. Hoạt động khám phá khoa học về phương tiện giao thông

1.3.4.1. *Giờ học khám phá về một phương tiện giao thông*

Tiến hành loại giờ này khi trẻ chưa có hoặc có chưa đầy đủ biểu tượng về 1 PTGT nào đó.

Mục tiêu của loại tiết học này bao gồm việc hình thành, phát triển khả năng quan sát, phát hiện, nhận biết các dấu hiệu, đặc điểm đặc trưng rõ nét của một PTGT, rèn luyện khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định, khả năng phân tích, tổng hợp. Ngoài ra, tùy thuộc vào nội dung của tiết học, hoàn cảnh cụ thể

của lớp mà xác định mục tiêu phát triển ngôn ngữ, phát triển kỹ năng tham gia giao thông cho phù hợp...

Để thực hiện loại giờ học này, GV cần chuẩn bị:

- Giúp trẻ tích lũy tri thức: Trước khi tiến hành giờ học cần tạo cho trẻ định hướng, quan tâm, chú ý và có nhu cầu tìm hiểu và khám phá PTGT đó. Qua đó, trẻ sẽ tự bổ sung cho mình những tri thức về PTGT và có được biểu tượng về PTGT đó. Dạy trẻ những bài hát, bài thơ, câu chuyện, trò chơi có liên quan đến việc thực hiện giờ học.

- Lựa chọn đối tượng nhận thức và đồ dùng trực quan: Các đồ dùng trực quan thường dùng như video, tranh, ảnh, mô hình, sa bàn, đồ chơi...; giáo viên cần chú ý số lượng, đặc điểm, lúc sử dụng. Ngoài ra, cần chuẩn bị các phương tiện hỗ trợ khác như: xác xô, que chỉ...

Về nội dung giờ học khám phá 1 PTGT, giáo viên cần dựa trên hứng thú của trẻ, PTGT mà trẻ thích thú và mong muốn tìm hiểu, khám phá cho phù hợp với lứa tuổi.

Cấu trúc giờ học khám phá 1 PTGT cần đảm bảo:

1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú: sử dụng biện pháp hoặc thủ thuật gây hứng thú và hướng chú ý của trẻ vào PTGT.

2. Khám phá: Cho trẻ tiếp xúc, trò chuyện, chia sẻ kinh nghiệm, hiểu biết mà trẻ đã có về PTGT. Với những đặc điểm, dấu hiệu mà nhiều trẻ chưa biết có thể hướng dẫn trẻ quan sát vật thật (hoặc video, ảnh...) hoặc nghe cô đọc thơ, kể chuyện... về một số mối liên hệ và quan hệ của PTGT với con người, với môi trường..., cô nên đặt câu hỏi cho trẻ suy luận.

3. Mở rộng: Mở rộng các biểu tượng về chính PTGT đó hoặc mở rộng các thông tin có liên quan đến PTGT đó

4. Khái quát, giáo dục: Cô khái quát các dấu hiệu, đặc điểm đặc trưng của PTGT và giáo dục trẻ cách tham gia giao thông an toàn với PTGT đó.

5. củng cố: Tổ chức các trò chơi hoặc hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... nhằm củng cố các đặc điểm của PTGT mà trẻ đã khám phá

6. Kết thúc

Yêu cầu khi tiến hành giờ học khám phá 1 PTGT: Có thể chọn 1 trong ba cách tiếp xúc với đối tượng: Khám phá tập thể, giáo viên cho cả lớp cùng quan sát, chú ý vào PTGT cô đã định; khám phá theo nhóm, giáo viên chia lớp thành các nhóm đưa ra các tình huống có vấn đề nhằm giúp trẻ giải quyết; khám phá theo cá nhân, giáo viên tổ chức cho trẻ đi thăm quan/xem phim/tranh/ảnh... mỗi trẻ sẽ tự phát hiện và nêu ra đặc điểm đặc trưng cơ bản của PTGT đó...

Giáo viên sử dụng các câu hỏi khái quát và câu hỏi kích thích trẻ suy nghĩ, phán đoán và suy luận [22, tr.107-109]

1.3.4.2. Giờ học khám phá về một số phương tiện giao thông

Để thực hiện giờ học này, trẻ phải có những biểu tượng cụ thể về một số PTGT nhất định, có kỹ năng so sánh, nhận xét...

Đặc điểm nhận diện giờ học này dựa vào tên đề tài, ví dụ “Phương tiện giao thông đường bộ”, “Một số phương tiện giao thông”...

Giờ học khám phá một số PTGT nhằm hình thành cho trẻ biểu tượng khái quát về một số PTGT nhất định thông qua các đặc điểm, dấu hiệu đặc trưng của chúng; rèn luyện khả năng so sánh, bước đầu khái quát hóa các PTGT theo dấu hiệu đơn giản.

Chuẩn bị cho giờ học, giáo viên giúp trẻ tích lũy tri thức như sau: Trước khi tiến hành giờ học cần tạo cho trẻ quan tâm, chú ý tìm hiểu một số PTGT để trẻ tự tích lũy cho mình những tri thức về các PTGT và có được biểu tượng phong phú về chúng; dạy trẻ những bài hát, bài thơ, câu chuyện, trò chơi có liên quan đến việc thực hiện giờ học; lựa chọn đối tượng nhận thức và đồ dùng trực quan như video, tranh, ảnh, mô hình, sa bàn, đồ chơi và các phương tiện hỗ trợ khác như: xác xô, que chỉ...

Về nội dung, căn cứ vào thực tiễn của địa phương, nhu cầu và hứng thú KPKH của trẻ, cơ sở vật chất của lớp, trường... để giáo viên lựa chọn cho trẻ khám phá các PTGT theo chủ đề nhánh cho phù hợp. Ví dụ: với nhánh PTGT đường bộ, giáo viên cho trẻ khám phá một số PTGT đường bộ hoặc 1 số luật

GT đường bộ liên quan đến tham gia giao thông với những PTGT phổ biến ở địa phương trẻ sống.

Cấu trúc giờ học linh hoạt theo từng phương án tổ chức hoạt động học:

Phương án 1:

1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú: sử dụng biện pháp hoặc thủ thuật gây hứng thú và hướng chú ý của trẻ vào các PTGT.

2. Khám phá: Giáo viên tổ chức cho trẻ trò chuyện, chia sẻ sự hiểu biết mà trẻ đã có, xem tranh ảnh, mô hình, băng đĩa, quan sát, thí nghiệm,... mở rộng kiến thức ngay ở từng PTGT.

3. So sánh: Hướng dẫn trẻ tìm ra những đặc điểm giống và khác nhau của các cặp PTGT.

4. Mở rộng về các PTGT khác cùng loại.

5. Khái quát, giáo dục: Hướng dẫn trẻ khái quát các dấu hiệu, đặc điểm đặc trưng chung của các PTGT và giáo dục trẻ cách tham gia giao thông với những PTGT đó một cách an toàn, văn minh.

6. củng cố: Tổ chức các trò chơi nhằm củng cố các đặc điểm của một số PTGT hoặc cho trẻ hát múa, giải đáp câu đố về các PTGT hoặc các hoạt động tạo hình như tô màu, vẽ bộ phận còn thiếu, nặn xé – dán...

Nên tổ chức các trò chơi phân nhóm PTGT theo dấu hiệu đơn giản như màu sắc, số bánh xe....

7. Kết thúc

Phương án 2:

Tổ chức KPKH về các PTGT thông qua hoạt động chơi, tạo hình, âm nhạc...Chỉ thực hiện khi trẻ tích lũy tương đối đầy đủ, chính xác biểu tượng về các PTGT; biết chơi các dạng trò chơi, biết thực hiện các dạng hoạt động tạo hình...

Tổ chức tiết học theo phương án này sẽ sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn. Giáo viên chuẩn bị đủ các đồ chơi, học liệu cần thiết; xử lý linh hoạt các tình huống xảy ra. Các trò chơi, hoạt động theo phương án này phải củng cố

được kiến thức về các PTGT; hoạt động động và tĩnh phải hài hòa, cân đối; kết hợp chơi tập thể/nhóm/cá nhân.

Khi tiến hành giờ KPKH về một số PTGT, GV có thể chọn một trong ba cách tiếp xúc với PTGT là tiếp cận tập thể (Cả lớp cùng quan sát, nhận xét những PTGT cô đã định), tiếp cận theo nhóm (Chia lớp thành các nhóm tương ứng với các PTGT và đưa ra câu hỏi để các nhóm cùng thảo luận về các PTGT), tiếp cận cá nhân (Sau khi cho trẻ đi thăm quan/xem video/tranh/ảnh... mỗi trẻ sẽ đưa ra nhận xét về những PTGT mà mình quan sát được). Giáo viên sử dụng các câu hỏi khái quát và câu hỏi kích thích trẻ suy nghĩ, phán đoán và suy luận để trả lời [22, tr.109-112]

c, Giờ học hình thành khái niệm sơ đẳng và phân nhóm phương tiện giao thông

Để thực hiện giờ học này, trẻ phải có những biểu tượng cụ thể về các nhóm đối tượng nhất định; trẻ cần phải có một số kỹ năng như nhận xét, so sánh, tổng hợp, khái quát

Đặc điểm nhận diện giờ học này dựa vào tên đề tài, ví dụ “Phân nhóm phương tiện giao thông”, “Phân nhóm phương tiện theo đường giao thông”...

Giờ học phân nhóm PTGT nhằm giúp trẻ hình thành khái niệm sơ đẳng, biểu tượng khái quát (tên các nhóm): dạy trẻ nhận biết, phân biệt đặc điểm đặc trưng chung của các nhóm PTGT; phát triển kỹ năng so sánh theo nhóm, kỹ năng khái quát hóa.

Chuẩn bị cho giờ học, giáo viên định hướng cho trẻ quan tâm tìm hiểu các PTGT cần phân nhóm để trẻ tự bổ sung tri thức cho mình về các PTGT, có biểu tượng phong phú về các nhóm PTGT...; dạy trẻ những bài hát, bài thơ, câu chuyện, trò chơi có liên quan đến việc thực hiện giờ học; lựa chọn đồ dùng trực quan là tranh ảnh, mô hình, sa bàn, đồ chơi và phương tiện hỗ trợ như xắc xô, que chỉ...

Cấu trúc giờ học linh hoạt theo từng phương án tổ chức hoạt động học:

Phương án 1:

1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú, tập trung chú ý vào bài học.

2. Khám phá: Cho trẻ tiếp xúc với lần lượt các nhóm PTGT để nhận xét đặc điểm đặc trưng chung của 2 – 4 nhóm (mỗi nhóm 2 - 6 PTGT); mở rộng kiến thức ngay ở từng nhóm. Cho trẻ tự đặt tên nhóm và kể tên các PTGT của mỗi nhóm.

Lưu ý: Khái niệm sơ đẳng cần trình bày ngắn gọn, dễ hiểu, chính xác.

3. So sánh: Trẻ so sánh các nhóm PTGT với nhau.

4. Mở rộng: Các cách phân nhóm khác/ Các nhóm PTGT khác.

5. Khái quát, giáo dục: Cô khái quát các đặc trưng chung của các nhóm PTGT và giáo dục trẻ cách tham gia giao thông với những PTGT đó một cách an toàn, văn minh.

6. củng cố: Tổ chức các hoạt động phân nhóm PTGT: trò chơi, tạo hình, thơ, truyện, bài hát, câu đố...

7. Kết thúc

Phương án 2: Tổ chức phân nhóm PTGT thông qua hoạt động vui chơi, tạo hình, âm nhạc...Chỉ thực hiện khi trẻ tích lũy tương đối đầy đủ, chính xác biểu tượng về các nhóm PTGT; biết chơi các dạng trò chơi, biết thực hiện các dạng hoạt động tạo hình... Tổ chức tiết học theo phương án này sinh động, hấp dẫn hơn. Giáo viên chuẩn bị đủ các đồ chơi, học liệu cần thiết; xử lý linh hoạt các tình huống xảy ra. Các trò chơi, hoạt động theo phương án này phải củng cố được kiến thức về các nhóm PTGT; hoạt động động và tĩnh phải hài hòa, cân đối; kết hợp chơi tập thể/nhóm/cá nhân...

Khi tiến hành giờ KPKH về các nhóm PTGT, giáo viên có thể chọn 1 trong 3 cách tiếp xúc và nhận xét đối tượng: Tiếp cận tập thể (Cả lớp cùng quan sát, nhận xét những nhóm PTGT đã định chuẩn bị); tiếp cận theo nhóm (Chia lớp thành các nhóm trẻ tương ứng với các nhóm PTGT, mỗi nhóm xem và thảo luận về một nhóm PTGT, cho trẻ bốc thăm, tìm nhóm đối tượng để xem và thảo luận, nhận xét về các nhóm PTGT); tiếp cận cá nhân (Sau khi cho trẻ đi thăm quan/xem phim/triển lãm... mỗi trẻ chọn cho mình một bức tranh/mô hình về PTGT mình thích; sau đó tự cho trẻ lập nhóm, gợi ý những trẻ có tranh cùng nhóm lên để trò chuyện, nhận xét)

Câu hỏi có thể do cô đưa ra hoặc do các nhóm tự đặt câu hỏi cho nhau. Câu hỏi phải có tính khái quát cao. Có thể tổ chức theo phương án 2 nếu trẻ thực hiện được [22, tr.12-114]

1.4. Ý NGHĨA CỦA VIỆC KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI

Các nhà giáo dục cho rằng “thông qua các hoạt động khám phá, trẻ thu được kinh nghiệm thực tiễn, những kiến thức đơn giản về đặc điểm, tính chất, các mối liên hệ, quan hệ, sự phát triển của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên và trong xã hội. Đây chính là cơ sở cho những kiến thức khoa học sau này trẻ sẽ tiếp thu ở trường phổ thông. Không ít những phát minh khoa học nổi tiếng được xuất phát từ những kinh nghiệm, những khám phá từ thuở ấu thơ”. Như vậy, MTXQ trẻ có ảnh hưởng rất lớn tới sự phát triển nhận thức của trẻ [21, tr.18]. Khai thác và sử dụng hợp lý TPVH về PTGT có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi vì:

Trẻ 5-6 tuổi còn nhỏ, chưa tự tham gia với các PTGT như các lứa tuổi sau nên nhận thức về PTGT còn hạn chế nhất định, việc tiếp xúc với TPVH về PTGT có thông tin mang tính khoa học về PTGT phù hợp với khả năng, nhu cầu nhận thức của trẻ 5-6 tuổi giúp trẻ củng cố, chính xác hóa và mở rộng hiểu biết về các PTGT cho trẻ. Tiếp xúc với TPVH góp phần giúp trẻ nhận ra sự phong phú, đa dạng của PTGT, phát huy trí tưởng tượng của trẻ về các PTGT mà địa phương trẻ không hoặc rất ít xuất hiện, ví dụ máy bay, tàu thủy, thuyền buồm, phà....

Tiếp xúc với TPVH, trẻ có cơ hội hiểu rõ hơn tác dụng của các PTGT trong cuộc sống, giúp trẻ nhận ra các tình huống tham gia giao thông văn minh, lịch sự hoặc hành vi tham gia giao thông chưa đảm bảo an toàn của các nhân vật trong truyện, thơ... Từ đó giúp trẻ hình thành hoặc củng cố thói quen tham gia giao thông an toàn, thân thiện và lịch sự.

Tiếp xúc với TPVH về PTGT giúp phát triển ở trẻ tính tò mò, ham hiểu biết, khả năng chú ý có chủ định, tính tích cực nhận thức làm tiền đề cho sự phát triển các năng lực hoạt động trí tuệ của trẻ.

TPVH về PTGT giúp trẻ phát triển ngôn ngữ - là công cụ của tư duy - để nhận thức về PTGT, trong đó trẻ được sử dụng chính xác từ, sử dụng đa dạng các kiểu câu và sử dụng ngôn ngữ nghệ thuật khi nói về các PTGT trong TPVH. Làm quen TPVH giúp trẻ phát triển khả năng nghe, hiểu khi trẻ lắng nghe giáo viên đọc kể, giới thiệu về các loại PTGT đồng thời phát triển khả năng nói mạch lạc khi trò chuyện về tác phẩm; phát triển kỹ năng giao tiếp và biểu diễn khi đóng kịch TPVH. Việc xem những cuốn truyện hấp dẫn về các loại PTGT giúp trẻ phát triển vốn từ vựng, làm quen với chữ cái, chữ số; giúp trẻ không chỉ phát triển khả năng nghe và hiểu lời nói mà còn phát triển kỹ năng nói súc tích mạch lạc.

Thông qua các tác phẩm văn học còn giúp phát triển ở trẻ kỹ năng phán đoán, nhận xét, giải thích thông tin về PTGT mà TPVH đề cập đến, giúp trẻ chính xác hóa về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, đường giao thông, tác dụng, bền đỗ, người điều khiển... của các loại PTGT khác nhau.

Tiếp xúc với TPVH, trẻ cảm nhận vẻ đẹp của các PTGT, khơi gợi ở trẻ sự yêu mến, ý thức và cách thức giữ gìn các PTGT, khơi gợi mong muốn vận hành, chế tạo ra các PTGT trong tương lai...

Khai thác và sử dụng TPVH góp phần giáo dục đạo đức cho trẻ, giúp trẻ xác định những hành vi ứng xử phù hợp, an toàn, văn minh hay không với các PTGT và khi tham gia GT để phát triển kỹ năng đảm bảo an toàn, lối sống có văn hóa và sự quan tâm bảo vệ môi trường ở trẻ. GVMN cần khai thác các thông tin trong tác phẩm giúp trẻ xác định, phân loại hành động đúng/sai và kết quả của nó; từ đó định hướng cho trẻ lựa chọn và thực hiện những hành động đúng; giúp trẻ nhận ra sự cần thiết của các PTGT với con người và môi trường, qua đó trẻ có ý thức, cách thức bảo vệ, giữ gìn PTGT, bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng của trẻ.

Kết luận chương 1

Chương 1 đã làm rõ những vấn đề lí luận sau:

Thứ nhất là làm rõ các khái niệm sử dụng trong đề tài, khái quát một số đặc trưng cơ bản của TPVH dành cho trẻ mầm non bao gồm: VHTE có chức năng giáo dục; VHTE hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng; VHTE giàu hình ảnh, vần điệu và nhạc điệu; VHTE sử dụng yếu tố truyện trong thơ và yếu tố thơ trong truyện; VHTE ngắn gọn và rõ ràng; VHTE giàu yếu tố tưởng tượng.

Thứ hai là làm rõ đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận TPVH gồm đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non liên quan đến việc tiếp nhận TPVH như tiếp nhận mang tính gián tiếp, tiếp nhận mang tính tập thể và bước đầu có tính độc lập, tiếp nhận văn học phụ thuộc vào sự lớn khôn, vào kinh nghiệm sống của trẻ, tiếp nhận văn học chịu tác động của các yếu tố tâm lí.

Thứ ba là khái quát hóa thông tin các TPVH về PTGT trong các tuyển tập thơ truyện sử dụng ở trường mầm non hiện nay.

Thứ tư là khái quát quá trình tổ chức hoạt động KPKH về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi bao gồm đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi về PTGT; xác định mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, hình thức và phương tiện cho trẻ 5-6 tuổi khám phá PTGT trong đó làm rõ nhóm phương pháp dùng lời cho trẻ khám phá PTGT theo hướng nghiên cứu của khóa luận.

Cuối cùng, chương 1 chỉ ra ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng TPVH với việc phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi như giúp trẻ củng cố, chính xác hóa và mở rộng hiểu biết về các PTGT; định hình thói quen tham gia GT an toàn, thân thiện và lịch sự; giúp trẻ phát triển ngôn ngữ, khơi gợi ở trẻ sự yêu mến, ý thức và cách thức giữ gìn các PTGT, khơi gợi mong muốn vận hành, chế tạo ra các PTGT trong tương lai; giúp trẻ có ý thức

Chương 2

KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC

NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

CHO TRẺ 5-6 TUỔI

2.1. THỐNG KÊ NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG DÀNH CHO TRẺ 5-6 TUỔI

2.1.1. Thơ về phương tiện giao thông

<i>Chủ đề nhánh</i>	<i>Tên bài thơ</i>	<i>Thể thơ</i>				<i>Lượng thông tin khoa học</i>
		<i>3 chữ</i>	<i>4 chữ</i>	<i>5 chữ</i>	<i>Lục bát</i>	
Đường bộ	Chiếc xe lu		x			TB
	Xe cần cẩu		x			TB
	Tiếng động quanh em		x			TB
	Bé tập đi xe đạp		x			TB
	Cô dạy con			x		Thấp
	Xe chữa cháy		x			Cao
Đường thủy	Thuyền buồm	x				TB
	Phà				x	Cao
	Tiếng động quanh em		x			TB
	Cô dạy con			x		Thấp
Đường sắt	Tiếng còi tàu		x			Thấp
	Khuyên bạn		x			TB
	Tiếng động quanh em		x			TB
	Con rắn thép			x		TB
	Tàu hỏa				x	Cao
Hàng không	Cô dạy con			x		Thấp
	Con đường của bé			x		Thấp
	Trên chín tầng mây				x	TB

2.1.2. Truyện về phương tiện giao thông

<i>Chủ đề nhánh</i>	<i>Thể loại truyện Tên truyện</i>	<i>Đồng thoại</i>	<i>Truyện ngắn</i>	<i>Truyện KH</i>	<i>Lượng thông tin khoa học</i>
Đường bộ	Xe đạp con trên đường phố	x			Cao
	Xe lu và xe ca	x			TB
	Kiến con đi ô tô	x			Thấp
	Câu chuyện về chú xe ủi	x			Cao
	Ai quan trọng hơn	x			Cao
	Vì sao Thỏ cụt đuôi	x			Thấp
	Thỏ con đi học	x			Thấp
	Một phen sợ hãi	x			Thấp
	Qua đường	x			Thấp
	Một chuyến thăm quan		x		TB
Đ.thủy	Ai quan trọng hơn	x			Cao
Đường sắt	Chiếc đầu máy xe lửa tốt bụng	x			Cao
	Những tám biển biết nói			x	Thấp
	Bê mẹ và Bê con				Thấp
H.không	Ai quan trọng hơn	x			Cao

2.1.3. Tục ngữ về phương tiện giao thông

<i>Chủ đề nhánh</i>	<i>Tục ngữ</i>	<i>Lượng thông tin khoa học</i>
Đường bộ	Xe không bánh như cánh không lông	Trung bình
Đường thủy	Thuận buồm xuôi gió	Trung bình
	Chèo xuôi mái mát	Trung bình
	Một nạm gió bằng một bó chèo	Trung bình
	Đi mười bước xa hơn đi ba bước lội	Trung bình
	Ngày đàng không bằng gang nước	Trung bình

2.1.4. Câu đố về phương tiện giao thông

<i>Chủ đề nhánh</i>	<i>Câu đố</i>	<i>Lượng thông tin KH</i>	<i>Câu đố</i>	<i>Lượng thông tin khoa học</i>
Đường bộ	Xe xích lô	Trung bình	Ô tô	Trung bình
	Xe đạp	Trung bình	Xe chữa cháy	Trung bình
	Xe máy	Trung bình	Xe cứu thương	Trung bình
	Cần cẩu	Trung bình	Xe máy	Trung bình
Đường thủy	Thuyền buồm	Trung bình	Tàu thủy 3	Trung bình
	Tàu thủy 1	Trung bình	Bè, mảng	Trung bình
	Tàu thủy 2	Trung bình		
Đường sắt	Tàu hỏa 1	Trung bình		
	Tàu hỏa 2	Trung bình		
	Tàu hỏa 3	Trung bình		
Hàng không	Máy bay	Trung bình		
	Cáp treo	Trung bình		

2.2. XÁC ĐỊNH NỘI DUNG, CÂU HỎI GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUA TÁC PHẨM VĂN HỌC

2.2.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục nhận thức về phương tiện giao thông trong tác phẩm văn học

2.2.1.1. Lựa chọn, phân loại TPVH theo mục đích cho trẻ khám phá khoa học về phương tiện giao thông

Từ nhiều nguồn tài liệu như các tuyển tập thơ, truyện, câu đố theo chủ đề sử dụng trong trường MN; các tuyển tập thơ, truyện của các tác giả viết cho trẻ em như Phạm Hổ, Võ Quảng, Trần Đăng Khoa... hoặc ấn phẩm điện tử, GVMN sưu tầm, lựa chọn TPVH giúp trẻ KPKH về PTGT.

Sau khi sưu tầm, GV phân loại TPVH phù hợp với mục đích cho trẻ KPKH về PTGT: ví dụ phân loại theo đường giao thông, phân loại theo tác dụng, phân loại theo ảnh hưởng của PTGT với môi trường..., ví dụ mục 2.1.

đề tài đã thực hiện thống kê, phân loại TPVH theo loại thể, theo nội dung cho trẻ KPKH về các nhóm PTGT với 4 đường giao thông cơ bản mà trường mầm non hiện nay đang sử dụng.

TPVH được lựa chọn, sử dụng cần đảm bảo:

- + TPVH cần phong phú về loại thể.
- + Thông tin về PTGT trong truyện, thơ, câu đố, tục ngữ phù hợp với nhận thức của trẻ 5-6 tuổi, mang tính khoa học, tính giáo dục.
- + TPVH phải có nội dung rõ ràng, tạo xúc cảm cho trẻ.
- + TPVH có hình ảnh, từ ngữ cụ thể tác động đến cả trí tuệ và tình cảm của trẻ, giúp trẻ nhớ lâu về các PTGT

2.2.1.2. Xác định nội dung cho trẻ khám phá khoa học về phương tiện giao thông qua tác phẩm văn học

Mỗi bài thơ, câu chuyện mà đề tài đã thống kê có thể chứa nhiều nội dung giáo dục phát triển nhận thức cho trẻ: giáo dục trẻ nhận thức về PTGT, về luật lệ an toàn giao thông, về nếp sống văn hóa khi tham gia giao thông, về cách giao tiếp ứng xử giữa các nhân vật trong thơ, truyện... Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu của khóa luận, chúng tôi chỉ tập trung khai thác nội dung giáo dục trẻ nhận thức về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, tác dụng, nơi hoạt động, cách tham gia giao thông... với mỗi loại PTGT mà tác phẩm đó thể hiện.

Có thể phân loại TPVH theo lượng thông tin cho trẻ KPKH về PTGT như sau:

Nhóm thứ nhất gồm những bài thơ, truyện kể chứa thông tin mang tính khoa học ở mức cao giúp trẻ khám phá PTGT như các bài thơ *Xe chữa cháy, Phà, Tiếng động quanh em*; các truyện kể *Xe đạp con trên đường phố, Ai quan trọng hơn, Câu chuyện về chú xe ủi*. Những bài thơ, câu chuyện này có thể sử dụng trong phần khám phá của giờ KPKH, giúp trẻ tìm hiểu các thông tin chính về PTGT một cách nhẹ nhàng, hấp dẫn hơn.

Ví dụ: Bài thơ *Tiếng động quanh em* cho trẻ biết tên gọi, tiếng chuông của xe đạp (kêu kính coong), tiếng còi ô tô (Pin pin pin pin), xe máy (píp píp), tiếng động cơ máy bay ù ù, tiếng còi tàu thủy tu tu, tiếng động cơ ca nô phành

phạch, tiếng mái chèo thuyền nan rẽ nước ràn rạt, tiếng còi tàu tu tu và tiếng động cơ tàu xen lẫn tiếng bánh xe lăn trên đường ray kêu xình xịch... Nếu sử dụng bài thơ này trong giờ khám phá về một số PTGT thì thông tin KH chỉ ở mức trung bình hoặc thấp, nhưng nếu dùng trong giờ KPKH về *Âm thanh của PTGT* thì thông tin mang tính khoa học có thể ở mức cao, sử dụng trong phần khám phá của giờ học.

Bài thơ *Xe chữa cháy* cho trẻ biết tên gọi của xe, màu sắc đỏ như lửa là tín hiệu của xe chữa cháy; cấu tạo phù hợp với chức năng của thùng xe chứa đầy nước để đi dập lửa, của tiếng còi to và dồn dập để báo hiệu xin nhường đường; tốc độ rất nhanh, gấp gấp vì thực hiện nhiệm vụ chữa cháy rất khẩn trương và tác dụng của loại xe này là đi dập tắt lửa các đám cháy lớn như tên gọi của nó. Bài thơ tuy ngắn gọn nhưng bao hàm phong phú các thông tin về xe chữa cháy. Câu thơ ngắn gọn, nhịp nhanh dồn dập rất phù hợp với chức năng của loại xe này. GVMN có thể sử dụng bài thơ này trong giờ hoạt động khám phá một số PTGT đường bộ hoặc khám phá 1 đối tượng là xe chữa cháy.

Bài thơ *Phà* cho trẻ biết tên gọi của phương tiện là phà, kích thước của phà rất to, đây là phà không tự hành (cần tàu kéo), tác dụng của phà là chở rất nhiều người và hàng hóa, xe cộ... qua sông; phà di chuyển sang ngang sông, 2 bên bờ sông có 2 bến phà để phà đón, trả khách. GVMN có thể sử dụng bài thơ này trong giờ hoạt động khám phá một số PTGT đường thủy hoặc khám phá 1 đối tượng là cái phà.

Truyện *Ai quan trọng hơn* cho trẻ biết tên gọi, tác dụng, tốc độ... của các PTGT như xe khách, xe đạp, tàu thủy, máy bay, xe máy trong đó: xe khách to, chở được nhiều người, đi xa cũng được, đi gần cũng được, tốc độ nhanh; tàu thủy cũng chở được nhiều người, khoang tàu có những căn phòng cho hành khách ở thoải mái như ở nhà, đường biển rộng mênh mông và ít ô nhiễm không khí nên hành khách dễ chịu hơn ngồi PTGT đường bộ; máy bay có tốc độ nhanh nhất nên du khách ít mệt mỏi nhất; xe máy nhỏ gọn, dễ sử dụng, rất tiện lợi, được nhiều người dùng nhất trong cuộc sống hàng ngày; xe

đạp tốc độ chậm hơn nhưng ít gây ô nhiễm môi trường nhất, đạp xe giúp rèn luyện sức khỏe cho con người nhiều nhất. Cuối cùng, câu chuyện giáo dục trẻ cách tham gia giao thông an toàn với các PTGT. Tuy vậy, câu chuyện này có hạn chế về cách dùng từ chỉ thái độ của các PTGT, ví dụ: “Ô tô chở khách *vênh mặt* nói”, “Máy Bay thì *bầu môi dè bủ*”. Nếu GVMN giữ nguyên những từ ngữ này để đọc, kể cho trẻ nghe thì không phù hợp với mục đích giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ dễ học theo và sử dụng những từ thiếu văn hóa, do vậy có thể điều chỉnh thành: “Ô tô chở khách *cao giọng* nói”, “Máy Bay *chế giễu*”. Vì trong truyện có nhiều PTGT ở các đường hoạt động khác nhau, tác dụng khác nhau và cả sự ảnh hưởng tới môi trường và con người cũng khác nhau nên GVMN có thể sử dụng trong giờ phân nhóm PTGT hoặc giờ khám phá về một số PTGT.

Truyện *Câu chuyện về chú xe ủi* cho trẻ biết tên gọi, nơi hoạt động, đặc điểm, cấu tạo phù hợp với tác dụng của xe ủi, trong đó: xe ủi làm việc ở nông trường, xe ủi to rất khỏe nên đủ sức ủi và xúc đất đá, xe ủi màu xanh nhỏ gọn và khéo léo đi xúc những quả cam chín. GVMN có thể sử dụng truyện này trong giờ hoạt động khám phá một số PTGT đường bộ.

Truyện *Xe đạp con trên đường phố* cho trẻ biết tên gọi xe đạp con, xe đạp to, xe máy, xe hơi, xe buýt, xe tải; nơi hoạt động, làn đường cho mỗi loại xe, tốc độ, cấu tạo phù hợp với tác dụng của xe khách, xe tải và xe cứu thương, đặc điểm của xe hơi. Cụ thể: các loại xe này cùng di chuyển trên đường bộ, các loại xe đi trên làn đường riêng dành cho mình; xe tải có thùng to để chở hàng, còi xe và tiếng động cơ trầm và to; xe buýt có những băng ghế nệm êm ái, có tựa lưng cho hành khách ngồi, còi xe và tiếng động cơ cũng to; xe hơi nhỏ gọn, tiếng còi và tiếng động cơ êm nhẹ hơn; xe cứu thương có tiếng còi rất to và vang để các phương tiện nhường đường, đây là xe ưu tiên, để chở người bệnh đi cấp cứu nên được phép vượt đèn đỏ. GVMN có thể sử dụng truyện này trong giờ hoạt động khám phá một số PTGT đường bộ.

Truyện *Chiếc đầu máy xe lửa tốt bụng* cho trẻ biết tàu hỏa còn gọi là xe lửa vì phải đốt than lấy nhiệt độ cao để vận hành động cơ ở đầu máy; trẻ hiểu

rõ khái niệm “đoàn tàu” – là phương tiện gồm đầu tàu và nhiều toa nối vào nhau qua các rơ moóc, còn “toa tàu” là một toa xe có khung phía trên, các bánh xe phía dưới, gắn với nhau hoặc với các móc nối; đầu máy kéo các toa tàu cho tàu chạy trên đường ray, nếu đầu máy dừng thì cả đoàn tàu bị dừng theo; có loại tàu chở hàng, toa tàu là các khoang trống để chứa hàng, có loại tàu gồm cả các toa chở khách và toa chở hàng; tàu chạy trên đường ray tạo ra âm thanh xình xịch, xình xịch... Có thể sử dụng truyện này trong hoạt động khám phá hoặc củng cố về tàu hỏa....

Nhóm thứ hai gồm các bài thơ, truyện kể, câu đố chứa lượng thông tin mang tính khoa học ở mức trung bình giúp trẻ khám phá PTGT như các bài thơ *Chiếc xe lu, Xe cần cẩu, Tiếng động quanh em, Bé tập đi xe đạp, Thuyền buồm*,...truyện *Xe lu và xe ca, Một chuyến thăm quan*,...Nhóm thứ ba gồm những bài thơ, câu truyện có lượng thông tin khoa học giúp trẻ khám phá PTGT ở mức thấp như các bài thơ *Cô dạy con, Tiếng còi tàu, Con đường của bé*; các truyện *Kiến con đi ô tô, Vì sao Thỏ cụt đuôi, Một phen sợ hãi, Qua đường, Bé mẹ và bé con*. Những bài thơ, câu chuyện ở hai nhóm này có thể sử dụng trong phần khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các nội dung bài hoặc chuyển tiếp khi kết thúc hoạt động KPKH, chuyển sang hoạt động khác, góp phần giúp trẻ củng cố, ghi nhớ thông tin về PTGT một cách nhẹ nhàng, thoải mái.

GVMN cần xác định đúng, đủ nội dung KPKH về phương tiện giao thông có trong tác phẩm để định hướng việc khai thác, sử dụng những thông tin đó cho trẻ khám phá PTGT.

2.2.1.3. Xây dựng câu hỏi cho trẻ khám phá khoa học về phương tiện giao thông qua TPVH

Việc xây dựng câu hỏi cho trẻ khám phá phương tiện giao thông từ TPVH cần thực hiện như sau:

- Câu hỏi có tính khái quát, tập trung vào nội dung KPKH về PTGT. Không sử dụng câu hỏi về tên tác phẩm, tên và số nhân vật trong tác phẩm, không khai thác giá trị nghệ thuật của tác phẩm văn học trong hoạt động KPKH về PTGT.

- Sử dụng phong phú dạng câu hỏi, bao gồm:

+ Câu hỏi khai thác thông tin giáo dục. Đặt câu hỏi theo diễn biến nội dung giáo dục nhận thức về PTGT trong tác phẩm.

Ví dụ, khi dạy trẻ KPKH đề tài Phân nhóm PTGT, cô cho trẻ vừa đi về chỗ ngồi vừa đọc bài thơ *Cô dạy con* khi khơi gợi hứng thú đầu giờ học, cô đặt câu hỏi như sau:

? Bài thơ *Cô dạy con* nhắc đến những đường GT nào?

? Câu thơ nào nói về PTGT đường hàng không?

? Phương tiện nào di chuyển ở đường bộ?

? Bài thơ nói về những PTGT nào ở đường thủy?

? Còn đường giao thông nào chưa được nói đến trong bài thơ?

+ Câu hỏi khái quát vấn đề giáo dục. Sau khi trò chuyện với trẻ những thông tin về PTGT trong bài thơ, câu chuyện..., GV đặt câu hỏi giúp trẻ khái quát hóa thông tin giáo dục về PTGT có trong tác phẩm. Ví dụ:

? Bài thơ *Cô dạy con* cho con biết điều gì về các PTGT? (Mỗi loại PTGT có đường giao thông riêng phù hợp với cấu tạo của nó, bé tham gia giao thông với những PT phải đảm bảo an toàn)

+ Câu hỏi liên hệ, ứng dụng kiến thức, kỹ năng cho trẻ với PTGT.

Điều quan trọng tiếp theo là giáo viên cần đặt câu hỏi giúp trẻ liên hệ, ứng dụng kiến thức, kỹ năng về các PTGT có trong TPVH với thực tiễn cuộc sống, bao gồm cả các kỹ năng nhận thức và kỹ năng sống cần thiết với trẻ.

Ví dụ, đặt câu hỏi phát triển kỹ năng phân nhóm phân loại PTGT qua bài thơ *Cô dạy con*: “Ngoài máy bay, con còn biết PTGT nào ở đường hàng không?”, câu hỏi phát triển kỹ năng tham gia giao thông cho trẻ: “Con đi xe ô tô như thế nào cho an toàn?” (Chờ xe dừng hẳn mới lên, xuống; ngồi đúng vị trí, không thò đầu, thò tay ra ngoài, không chạy nhảy trên xe; không tự ý mở cửa khi xe đang di chuyển; không tự ý ấn vào các nút điều khiển trên xe...) [35, tr.46]

2.2.2. Xác định nội dung và câu hỏi giáo dục trẻ nhận thức về phương tiện giao thông trong tác phẩm văn học

2.2.2.1. Xác định nội dung và câu hỏi giáo dục trẻ nhận thức về phương tiện giao thông qua các bài thơ

a. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường bộ cho trẻ 5-6 tuổi qua thơ

CHIẾC XE LÙ

Nội dung: Bài thơ nói về xe lu, xe có bánh sắt rất to phía trước, xe lăn chậm rãi để nén chặt và làm phẳng mặt đường...

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về loại xe nào? (*Xe lu*)

Những câu thơ nào cho con biết đặc điểm của xe lu? (*Tó là chiếc xe lu. Người tó to lù lù*)

Bài thơ cho con biết xe lu di chuyển ở đâu? (*Ở những con đường mới đang làm: đường mới đắp, đường rải nhựa*).

Câu thơ nào nói về tốc độ của xe lu? (*Tó là ...chê tó lù ù*)

Cấu tạo xe lu có gì đặc biệt? (có quả lăn to, lăn chậm rãi để nén chặt và làm phẳng mặt đường)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết tên xe lu, xe to lù lù, xe lăn chậm rãi ở những con đường mới đang xây dựng để nén chặt và làm phẳng mặt đường*)

- Câu hỏi liên hệ

Con nghĩ đến điều gì khi đọc bài thơ *Chiếc xe lu*? (Yêu quý xe lu vì nó rất hữu ích, giúp làm phẳng mặt đường; mong ước lớn lên lái xe lu đi xây dựng nhiều con đường mới...)

Chúng ta cần làm gì khi thấy xe lu đang hoạt động? (Không lại gần)

XE CẦN CẦU

Nội dung: Bài thơ nói về xe cần cầu, xe chạy chậm chậm trên đường hoặc ở nhà máy vì xe có cánh tay dài và khỏe để cầu hàng hóa, cứu hộ cho xe khác gặp nạn.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về những loại xe nào? (*Xe cần cẩu, xe khách, xe zin*)

Những câu nào nói về tốc độ của xe cần cẩu? (*Tôi đâu vội vàng. Ai mà xin đường. Tôi xin nhường trước*)

Trong bài thơ, xe cần cẩu di chuyển đến đâu? (*Đi trên đường bộ, đến làm việc ở nhà máy, đến cứu hộ xe gặp nạn*).

Xe cần cẩu có gì đặc biệt? (*Vì xe có cánh tay dài và khỏe để cẩu hàng hóa, cứu hộ xe gặp sự cố*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết tên xe cần cẩu, xe không chạy nhanh vì mang theo cánh tay dài và khỏe để cẩu hàng hóa, cứu hộ xe gặp sự cố*)

Âm thanh của các phương tiện cho con người biết điều gì? (*Biết sự xuất hiện của xe để tránh*)

- Câu hỏi liên hệ

Con còn nhìn thấy xe cần cẩu làm việc ở đâu nữa? (*Bến cảng, sân bay, nhà ga...*)

Con mong ước điều gì khi khám phá xe cần cẩu (*Mong ước điều khiển xe, chế tạo xe...*)

Con nên làm gì để đảm bảo an toàn khi thấy xe cần cẩu? (*Tránh xa nơi xe làm việc, không chơi dưới cần trục của xe*)

TIẾNG ĐỘNG QUANH EM (trích)

Nội dung: Đoạn thơ nói về xe đạp và tiếng chuông kêu kính coong, xe ô tô có tiếng còi kêu píp píp, xe máy với tiếng còi kêu píp píp.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về âm thanh từ những phương tiện nào? (*Xe đạp, ô tô, xe máy*)

Câu thơ nào nói về tiếng chuông của xe đạp (*Kính coong, kính coong. Là tiếng xe đạp*)

“Píp píp píp píp” là âm thanh gì, của phương tiện nào? (Tiếng còi ô tô)

Còi xe máy được mô tả trong bài thơ như thế nào? (Còi kêu píp píp)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Đoạn thơ cho con biết điều gì? (*Biết tiếng chuông của xe đạp kêu kính coong, tiếng còi ô tô kêu pin pin pin pin, còi xe máy kêu píp píp*)

- Câu hỏi liên hệ

Ngoài tiếng còi, xe máy và xe ô tô còn phát ra âm thanh từ đâu nữa?
Con hãy bắt chước âm thanh đó! (Từ động cơ xe)

Tại sao các PTGT lại có tiếng chuông, tiếng còi? (Để báo hiệu cho các PT khác, người khác tránh đường/ để xin nhường đường).

BÉ TẬP ĐI XE ĐẠP

Nội dung: Bài thơ nói về xe đạp với tiếng chuông kêu kính coong, cách bé đạp xe và cách đi xe đạp an toàn.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Vì sao gọi phương tiện này là xe đạp? (*Vì phải dùng 2 bàn chân nhấn vào bàn đạp của xe thì xe mới chuyển động được*)

Bạn nhỏ làm thế nào để đi xe? (*Mắt chăm chú nhìn đường, chân đạp hăm hờ vào bàn đạp*)

Xe đạp di chuyển ở đâu? (Xe chạy trên đường bộ).

Ông dặn bạn nhỏ điều gì? (*đi bên phải đường, phải chú ý quan sát ô tô, xe máy, ngã ba, ngã bảy; khi sang đường, đèn đỏ không sang, đèn xanh đi tiếp*)

Câu thơ nào nói về tiếng chuông xe đạp? (Kính coong ...kính coong)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết tên xe đạp, tiếng chuông xe đạp kêu kính coong, cách đạp xe và cách đi xe đạp an toàn*)

- Câu hỏi liên hệ

Các bạn nhỏ nên đi loại xe đạp nào, vì sao? (*Xe đạp có bánh phụ để không bị ngã*)

Chúng mình có nên tự đi xe đạp ra đường không, vì sao? *(Không nên đi xe ra đường, nên đi trong sân hoặc khu vui chơi để đảm bảo an toàn. Muốn đi ra đường phải có người lớn đi cùng)*

XE CHỮA CHÁY

Nội dung: Bài thơ nói về xe chữa cháy, xe có màu đỏ giống như màu lửa; thùng xe chứa đầy nước để đi dập lửa; có tiếng còi to và đèn nhấp nháy để báo hiệu xin nhường đường; xe chạy rất nhanh vì phải khẩn trương đi chữa cháy

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Tại sao gọi là xe chữa cháy? *(Xe dùng để đi dập tắt lửa ở các đám cháy nên gọi là xe chữa cháy)*

Câu thơ nào cho con biết đây đúng là xe chữa cháy, vì sao? *(Mình đỏ như lửa. Bụng chứa nước đầy. Vì màu xe đỏ như màu lửa, là tín hiệu xe dập lửa; xe chở thùng nước to đi để dùng nước dập tắt lửa)*

Vì sao xe chạy rất nhanh, còi kêu rất to? *(Để nhanh chóng đến nơi có đám cháy giúp dập lửa, còi kêu to để xe khác nhường đường)*

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì? *(Biết tên xe chữa cháy, màu xe đỏ như lửa để dễ nhận ra tác dụng của xe, còi xe hú rất to giúp mọi người nhường đường cho xe chạy rất nhanh đi dập lửa ở đám cháy)*

- Câu hỏi liên hệ

Khi có đám cháy, chúng ta cần gọi số nào để được chữa cháy? *(Gọi số 114 để nhờ chữa cháy)*

Nếu chúng ta ở nơi có đám cháy, cần phải làm gì khi xe chưa kịp đến? *(Gọi người lớn; bịt khăn ướt vào mũi miệng, cố gắng chạy nhanh ra khỏi nơi có đám cháy; dập tắt lửa nếu có trên quần áo...)*

CÔ DẠY CON (Trích)

Nội dung: Đoạn thơ nói về xe ô tô là PTGT đường bộ, bé đi bộ trên vỉa hè bên phải để tránh đường cho xe; ngồi xe ô tô không thò đầu, thò tay ra ngoài cửa sổ.

Hệ thống câu hỏi

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Câu thơ nào nói về xe ô tô? (*Ô tô chạy đường bộ*)

Bài thơ nhắc các bạn ngồi xe ô tô như thế nào cho an toàn? (*Ngồi đúng vị trí, không thò đầu, thò tay ra cửa sổ*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì về xe ô tô? (*Xe ô tô chạy trên đường bộ, nên đi bộ thì đi trên vỉa hè bên phải để tránh đường cho xe, ngồi xe ô tô không thò đầu, thò tay ra ngoài cửa sổ*)

- Câu hỏi liên hệ

Con cần làm gì để đi xe ô tô an toàn? (*Xe dừng hẳn mới lên, xuống; ngồi đúng vị trí; không chen lấn, xô đẩy, đùa nghịch, không thò đầu, thò tay ra ngoài; không đứng ở cửa lên xuống, không đu bám vào xe kể cả khi xe đứng yên; luôn đi cùng người lớn*)

b. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường thủy cho trẻ 5-6 tuổi qua thơ

THUYỀN BUỒM

Nội dung: Bài thơ nói về thuyền buồm, thuyền làm bằng gỗ nên nhẹ và nổi trên sông, thuyền có cánh buồm to cản gió để gió đẩy thuyền trôi nhanh.

Hệ thống câu hỏi:

Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về phương tiện giao thông nào? (*Thuyền buồm*)

Thuyền buồm thuộc phương tiện giao thông đường nào? (*Đường thủy*)

Thuyền buồm có đặc điểm gì? (*Có buồm dong để nhờ sức gió để di chuyển*)

Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường thủy được làm bằng gỗ hoạt động ở trên sông và có buồm dong giúp thuyền nhanh đến bến*)

Câu hỏi liên hệ

Vì sao thuyền buồm nổi được trên mặt nước? (*Thân thuyền làm bằng gỗ; thành thuyền cao tạo nên lòng thuyền sâu, chiếm chỗ trong nước nhưng nhẹ hơn phần nước bị thuyền đè lên nên thuyền nổi*).

PHÀ

Nội dung: Bài thơ nói về cái phà không tự hành (có tàu kéo), phà rất rộng nên chở rất nhiều người và hàng hóa, xe cộ... qua sông; 2 bên bờ sông có 2 bến phà để phà đón, trả khách.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về phương tiện nào? (*Phà*)

Câu thơ nào cho con biết phà này không tự đi (không tự hành)? (*Phà to mà chẳng biết đi. Phải nhờ tàu kéo rừ rì sang sông*)

Vì sao con biết phà rất rộng? (*Phà mang được cả ô tô và rất nhiều người, nhiều hàng hóa*)

Những câu thơ nào nói về độ rộng của phà? (*Ô tô...nhẹ nhàng*)

Bến phà là gì? Phà cần mấy bến, vì sao? (*Bến phà là nơi hành khách và phương tiện đường bộ di chuyển lên, xuống phà. Phà cần 2 bến để đưa đón khách ở 2 bờ sông*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì về phà? (*Cái phà không tự hành (có tàu kéo), phà rất rộng nên chở rất nhiều người và hàng hóa, xe cộ... qua sông; 2 bên bờ sông có 2 bến phà để phà đón, trả khách*)

- Câu hỏi liên hệ

Khi đi phà, chúng ta cần chú ý điều gì? (*Chờ phà neo đỗ lại mới được lên, xuống; nên mặc áo phao; không chạy nhảy trên phà; đi cùng người lớn; không thò tay chân nghịch nước*)

TIẾNG ĐỘNG QUANH EM (trích)

Nội dung: Đoạn thơ nói về âm thanh của các PTGT đường thủy: tiếng còi tàu thủy kêu tu tu, tiếng động cơ ca nô phành phạch, tiếng mái chèo khua nước.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về âm thanh từ những phương tiện nào? (*còi tàu thủy, động cơ ca nô, tiếng mái chèo khua nước*)

Còi tàu kêu như thế nào? (*Tu...tu....tu...tu...*)

Động cơ ca nô trong bài thơ được mô tả như thế nào? (*Phành phạch, phành phạch*)

Câu thơ nào nói về tiếng mái chèo khua? (*Tiếng khua trong nước. Là chiếc thuyền nan*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Đoạn thơ cho con biết điều gì? (*Biết âm thanh của các PTGT đường thủy: tiếng còi tàu thủy kêu tu tu, tiếng động cơ ca nô phành phạch, tiếng mái chèo khua nước dào dạt, róc rách*)

- Câu hỏi liên hệ

Ngoài tiếng còi, tiếng động cơ thì PTGT đường thủy còn tạo ra âm thanh nào nữa? (*Tiếng nước vỗ dào dạt, tiếng nước cuộn ào ào...*)

Tiếng còi tàu báo hiệu điều gì? (*Báo tàu cập bến, tàu rời bến; chào tàu khác khi gặp nhau...*)

Âm thanh nào làm mọi người thấy dễ chịu? (*Âm thanh vừa phải, êm tai, ví dụ tiếng mái chèo khua nước*)...

CÔ DẠY CON (Trích)

Nội dung: Đoạn thơ nói về PTGT đường thủy là tàu, thuyền, ca-nô, cách bé ngồi tàu thuyền an toàn, không thò đầu, thò tay ra ngoài...

Hệ thống câu hỏi

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Đoạn thơ nói về những phương tiện nào? (*Tàu, thuyền, ca-nô*)

Những phương tiện này di chuyển ở đâu?(*Đường thủy*)

Đoạn thơ nhắc các bạn ngồi tàu thuyền như thế nào cho an toàn? (*Ngồi đúng vị trí, không thò đầu, thò tay ra ngoài*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì về PTGT đường thủy? (*PTGT đường thủy là tàu, thuyền, ca-nô, cách bé ngồi tàu thuyền an toàn, không thò đầu, thò tay ra ngoài*)

- Câu hỏi liên hệ

Con cần làm gì để đi tàu thuyền an toàn? (*Tàu thuyền dừng hẳn mới lên, xuống; ngồi đúng vị trí; không chen lấn, xô đẩy, đùa nghịch, không thò đầu, thò tay chân ra ngoài; mặc áo phao khi đi PTGT đường thủy, luôn đi cùng người lớn*)

TÀU THỦY

Nội dung: Đoạn thơ nói về tàu thủy, là PTGT đường sông, tàu chạy rất nhanh, tiếng động cơ dồn dập như tiếng thở của tàu và mơ ước của bạn nhỏ là được lái tàu thủy.

Hệ thống câu hỏi

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về phương tiện nào? (*Tàu thủy*)

Tàu thủy này di chuyển ở đâu?(*Đường sông*)

Những câu thơ nào cho con biết tốc độ của tàu? (*Mà tàu...trắng bong*)

Tàu thủy là phương tiện thô sơ hay hiện đại, vì sao cháu biết? (*PT hiện đại, vì có động cơ (thở dốc) giúp tàu xé nước chạy rất nhanh*)

Bạn nhỏ trong bài thơ nghĩ gì khi ngồi tàu thủy? (*Mong ước được lái tàu*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì về tàu thủy? (*Tàu thủy là PTGT đường sông, tàu chạy rất nhanh, tiếng động cơ dồn dập như tiếng thở của tàu và mơ ước của bạn nhỏ là được lái tàu thủy*)

- Câu hỏi liên hệ

Con cần làm gì để đi tàu thủy an toàn? *(Tàu dừng hẳn mới lên, xuống; ngồi đúng vị trí; không chen lấn, xô đẩy, đùa nghịch, không thò đầu, thò tay chân ra ngoài; mặc áo phao khi đi tàu thủy, luôn đi cùng người lớn)*

c. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường sắt cho trẻ 5-6 tuổi qua thơ

TIẾNG CÒI TÀU

Nội dung: Bài thơ nói về tàu hỏa, tàu chạy trên đường riêng là đường ray, tiếng còi và tiếng tàu chạy xình xịch báo hiệu tàu sắp đến gần, phải tránh xa đường tàu để đảm bảo an toàn.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nói về phương tiện nào? *(Tàu hỏa)*

Vì sao đường tàu còn gọi là đường sắt? *(Vì đường tàu là hai thanh ray bằng sắt xếp song song cho tàu di chuyển trên thanh ray nên còn gọi là đường ray, đường sắt)*

Những câu thơ nào cho con biết âm thanh của tàu? *(Xình xịch...còi tàu)*

Ranh giới an toàn cho mọi người ở đường tàu là gì? *(Cổng chắn)*

Tiếng còi tàu thông báo điều gì cho chúng ta? *(Báo hiệu tàu sắp đến gần, phải tránh xa đường tàu để đảm bảo an toàn)*

- Câu hỏi khái quát giáo dục

Bài thơ cho con biết điều gì về tàu hỏa? *(Tàu chạy trên đường riêng là đường ray, tiếng còi và tiếng tàu chạy xình xịch báo hiệu tàu sắp đến gần, phải tránh xa đường tàu để đảm bảo an toàn)*

- Câu hỏi liên hệ

Vì sao chúng mình không được đứng gần hoặc vượt qua đường tàu khi nghe tiếng còi tàu? *(Vì đường sắt là con đường dành riêng cho tàu hỏa, đoàn tàu rất dài, rất khó dừng để tránh tai nạn nên phải tránh xa đường tàu để đảm bảo an toàn)*

KHUYÊN BẠN

Nội dung: Bài thơ nói về tàu hỏa, không đến gần đường tàu vì tàu chạy rất nhanh nên rất nguy hiểm, nghe tiếng còi và tiếng tàu chạy xình xịch thì phải tránh xa đường tàu; không ném đất đá vào tàu và đường tàu; báo cho người lớn biết nếu thấy người phá hoại tàu và đường tàu.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nhắc đến phương tiện giao thông nào? (*Tàu hỏa*)

Khi nào chúng ta không được chơi gần đường tàu, vì sao? (*Khi nghe tiếng còi tàu và tiếng tàu chạy xình xịch; vì tàu chạy rất nhanh nên rất nguy hiểm*)

Những câu thơ nào khuyên chúng mình bảo vệ tàu và đường tàu? (*Không ném đất đá. Nếu có người phá. Thì phải báo ngay*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Bài thơ nói về tàu hỏa, tiếng còi và tiếng tàu chạy báo hiệu tàu đang đến gần, phải tránh xa vì tàu chạy rất nhanh nên rất nguy hiểm; không ném đất đá vào tàu và đường tàu; báo cho người lớn biết nếu thấy người phá hoại tàu và đường tàu*).

- Câu hỏi liên hệ:

Con biết những đồ vật nào giúp mọi người đảm bảo an toàn ở nơi có đường tàu đi qua? (*Barie chắn đường bộ, đèn đỏ, chuông báo tàu đến, ...*)

CON RẮN THÉP

Nội dung: Bài thơ nói về tàu hỏa làm bằng thép, chạy nhanh, uốn lượn trên đường sắt giống như con rắn; bé đi tàu được ngồi, nằm thoải mái trong toa của mình nên rất vui vẻ.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nhắc đến phương tiện giao thông nào? (*Tàu hỏa*)

Vì sao tàu được bạn nhỏ gọi là con rắn thép? (*Vì tàu rất dài, chạy uốn lượn như con rắn trườn nhanh trên đường sắt*)

Câu thơ nào cho con biết đây là tàu chở khách? (*Đi tàu hỏa...hồn nhiên*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Tàu hỏa làm bằng thép, chạy nhanh, uốn lượn trên đường sắt giống như con rắn; bé đi tàu được ngồi, nằm thoải mái trong toa của mình nên rất vui vẻ*).

- Câu hỏi liên hệ:

Vì sao bạn nhỏ vui vẻ khi đi tàu? (*Tàu hỏa có chỗ ngồi hoặc nằm rộng và thoải mái cho hành khách, bạn nhỏ còn được ngắm cảnh liên tục chuyển động bên đường “như trong truyện thần tiên” nên bạn rất vui*)

Chúng mình nên làm thế nào để đi tàu hỏa đảm bảo an toàn? (*Tàu dừng hẳn mới lên xuống, ngồi đúng số ghế và toa của mình, không tự ý chạy nhảy trên tàu, không thò đầu thò tay ra ngoài, không đứng ở cửa lên xuống; đi cùng người lớn*)

TÀU HỎA

Nội dung: Bài thơ nói về hành trình đoàn tàu chở khách đi từ ga này đến ga khác.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Bài thơ nhắc đến phương tiện giao thông nào? (*Tàu hỏa*)

Hai câu thơ đầu cho con biết điều gì? (*Tàu hú còi báo hiệu, tăng tốc lấy đà chạy để rời nhà ga*)

Câu thơ nào cho con biết tàu chạy rất nhanh? (*Nhà cao... lùi sau*)

Bài thơ cho con biết khi nào tàu giảm tốc độ? (*Khi chạy qua các khúc cua, khi về ga mới*)

Tại sao lúc về ga, tàu lại “thở phì phì”? (*Tàu xả khí nóng để giảm lực kéo các toa khi tàu vào ga, giúp tàu dừng lại*)

Câu thơ nào cho con biết đây là tàu chở khách? (*Có nhiều...chơi đùa... Người người...cười*)

Sân ga là gì, những câu thơ nào nói về sân ga? (*Sân ga là nơi tàu dừng để đón trả khách hoặc lấy, trả hàng. Các câu thơ: Sân ga...sân ga*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Hành trình đoàn tàu chở khách đi từ ga này đến ga khác*).

- Câu hỏi liên hệ:

Vì sao tàu có thể dễ dàng uốn lượn theo những khúc cua quanh co? (*Vì đoàn tàu gồm nhiều toa tàu nối với nhau bởi rơ moóc nên chuyển động mềm mại, dễ uốn lượn theo những khúc cua quanh co*)

Con học được điều gì khi vẽ hay xếp tàu hỏa? (*Vẽ/xếp các toa nối với nhau bởi móc nối, không xếp các toa sát vào nhau*)

Chúng mình nên làm thế nào để đi tàu hỏa đảm bảo an toàn? (*Tàu dừng hẳn mới lên xuống, ngồi đúng số ghế và toa của mình, không tự ý chạy nhảy trên tàu, không thò đầu thò tay ra ngoài, không đứng ở cửa lên xuống; đi cùng người lớn vì sân ga rất đông người, dễ bị lạc*)

d. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường hàng không cho trẻ 5-6 tuổi qua thơ

CON ĐƯỜNG CỦA BÉ

Nội dung: Bài thơ cho biết người điều khiển máy bay là phi công, đường máy bay di chuyển là đường hàng không, cao vút trên mây, chỉ lúc máy bay cất và hạ cánh mới đi qua mây.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Người điều khiển máy bay gọi là gì? (*Phi công*)

Đường hàng không được bài thơ tả như thế nào? (*Đường vượt qua mây, cao vút trên mây*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Người điều khiển máy bay là phi công, đường máy bay di chuyển là đường hàng không, cao vút trên mây, chỉ lúc máy bay cất và hạ cánh mới đi qua mây*).

- Câu hỏi liên hệ:

Con vẽ máy bay như thế nào để mọi người biết máy bay đang đi ở đường hàng không? *(Tô nền trời xanh lam, vẽ thêm các đám mây)*

TRÊN CHÍN TÀNG MÂY

Nội dung: Bài thơ cho biết tên, chất liệu, cấu tạo, kích thước, nơi và cách di chuyển của máy bay, tác dụng của máy bay là vận chuyển người và hàng hóa.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Hai câu thơ đầu nói về PTGT nào? *(Máy bay)*

Vì sao máy bay được ví như con chim sắt? *(Vì máy bay làm từ sắt thép, có 2 cánh và bay được nên được gọi là con chim sắt)*

Những câu thơ nào nói về đường giao thông của máy bay? *(Những con chim sắt... mũi tên)*

Vì sao đường đi của máy bay gọi là đường hàng không? *(Vì máy bay di chuyển trong không trung, bay xuyên qua mây, di chuyển trên mây)*

Tại sao máy bay lại tạo ra vệt khói hình mũi tên? *(Khi máy bay bay ở trên cao, nhiệt độ không khí rất thấp, rất lạnh nên hơi nước trong khí thải của máy bay thoát ra bị ngưng tụ lại, nhìn trắng như khói)*

Những câu thơ nào nói về tác dụng của máy bay? *(Vóc dáng...trẻ con)*

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Bài thơ cho con biết điều gì? *(Biết máy bay rất to, có cánh để bay vút trên mây để chở người và hàng hóa đi từ nơi này đến nơi khác).*

- Câu hỏi liên hệ:

Nơi máy bay xuất phát để bay lên và nơi máy bay hạ xuống gọi là gì? *(Sân bay hoặc cảng hàng không)*

Con đoán xem máy bay có tốc độ nhanh hay chậm, nhờ đâu con biết? *(Máy bay có tốc độ nhanh nhất so với các PTGT đường sắt, đường bộ, đường thủy; từ “vút” mô tả tốc độ của máy bay)*

2.2.2.2. Xác định nội dung và câu hỏi giáo dục trẻ nhận thức về phương tiện giao thông qua truyện kể

a. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường bộ cho trẻ 5-6 tuổi qua truyện kể

XE ĐẠP CON TRÊN ĐƯỜNG PHỐ

Nội dung: Truyện cho trẻ biết xe đạp con, xe đạp to, xe máy, xe hơi, xe buýt, xe tải đều đi trên đường bộ theo làn đường cho mỗi loại xe; tốc độ, cấu tạo phù hợp với tác dụng của xe.

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nhắc đến những PTGT nào? (*Xe đạp con, xe đạp to, xe máy, xe hơi, xe buýt, xe tải*)

Các phương tiện này di chuyển ở đâu? (*Đường bộ*)

Vì sao xe đạp con ngã trên đường? (*Vì xe đạp đi lấn sang phần đường dành cho xe ô tô*)

Vì sao xe tải dùng để chở hàng còn xe buýt chở hành khách? (*Vì xe tải có thùng to để chở hàng, xe buýt có những băng ghế nệm êm ái, có tựa lưng cho hành khách ngồi thoải mái*)

Âm thanh từ các PTGT này khác nhau như thế nào? (*Còi xe và tiếng động cơ xe tải trầm và to; còi xe và tiếng động cơ xe buýt cũng to; còi xe và tiếng động cơ xe hơi êm nhẹ hơn; xe cứu thương có tiếng còi rất to và vang để các phương tiện nhường đường*)

Vì sao xe cứu thương được vượt đèn đỏ còn các xe khác phải dừng? (*Xe cứu thương là xe ưu tiên, cần chạy thật nhanh để chở người bệnh đi cấp cứu nên được phép vượt đèn đỏ*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? (*Các loại xe như xe đạp con, xe đạp to, xe máy, xe hơi, xe buýt, xe tải đều đi trên đường bộ theo làn đường cho mỗi loại xe; tốc độ, cấu tạo phù hợp với tác dụng của xe*).

- Câu hỏi liên hệ:

Các con nên đi xe đạp con ở đâu cho an toàn? *(Trong sân, trong khu vui chơi)*

Chúng mình cần làm gì nếu muốn đạp xe ra đường giao thông? *(Đi cùng và đạp xe ở phía phải của người lớn, đi đúng phần đường dành cho xe đạp)*

XE LU VÀ XE CA

Nội dung: Xe lu và xe ca cùng là PTGT đường bộ, xe ca nhỏ, gọn, chở người nên tốc độ chạy nhanh, xe lu có bánh trước bằng sắt rất to và nặng, đi chậm để nén và làm phẳng mặt đường.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nói về những PTGT nào, chúng đi ở đâu? *(Xe lu và xe ca, cùng đi ở đường bộ, là PTGT đường bộ)*

Xe ca được mô tả như thế nào? *(Xe ca nhỏ, gọn, chở người nên tốc độ chạy nhanh)*

Vì sao xe lu chạy chậm? *(Xe lu có bánh trước bằng sắt rất to và nặng nên đi chậm để nén và làm phẳng mặt đường)*

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? *(Xe lu và xe ca cùng là PTGT đường bộ, xe ca nhỏ, gọn, chở người nên tốc độ chạy nhanh, xe lu có bánh trước bằng sắt rất to và nặng, đi chậm để nén và làm phẳng mặt đường).*

- Câu hỏi liên hệ:

Con mong ước mình lái xe lu hay xe ca, vì sao?

Khi chơi ở góc xây dựng, con cần dùng đồ chơi là xe nào để làm việc?

KIẾN CON ĐI Ô TÔ

Nội dung: Xe buýt thường chở nhiều hành khách ngồi kín các hàng ghế, chạy trên đường bộ; còi xe kêu bim bim; xe đón trả khách ở các điểm dừng; nên nhường ghế cho người già trên xe buýt.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện kể về PTGT nào, xe này chạy ở đâu? (*Xe buýt, xe chạy trên đường bộ*)

Tiếng còi xe buýt vang lên như thế nào? (*Bim bim bim...*)

Vì sao bác Gấu không biết ngồi vào đâu? (*Vì xe đầy hành khách, mọi người ngồi chật kín các ghế*)

Điều gì cho con biết Kiến con và các bạn nhỏ rất ngoan? (*Vì mọi người biết nhường ghế cho bác Gấu*).

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? (*Xe buýt thường chở nhiều hành khách ngồi kín các hàng ghế, chạy trên đường bộ; còi xe kêu bim bim; xe đón trả khách ở các điểm dừng; nên nhường ghế cho người già trên xe buýt*).

- Câu hỏi liên hệ:

Qua câu chuyện các con học được điều gì? (*Chỉ được lên xuống khi xe dừng hẳn ở điểm dừng; khi đi xe buýt phải biết nhường chỗ cho người lớn tuổi*)

CÂU CHUYỆN VỀ CHÚ XE ỦI

Nội dung: Truyện cho trẻ biết xe ỉ làm việc ở nông trường, xe ỉ to rất khỏe nên đủ sức ỉ và xúc đất đá, xe ỉ màu xanh nhỏ gọn, khéo léo đi xúc những quả cam chín.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nói về loại PTGT nào? (*Xe ỉ*)

Xe ỉ trong truyện hoạt động ở đâu? (*Ở nông trường*)

Hai xe ỉ trong truyện khác nhau như thế nào? (*Xe ỉ to có tay xúc khỏe thì xúc ỉ đất; xe ỉ nhỏ gọn và khéo léo thì đi xúc cam chín rụng*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? (*Hai xe ỉ làm việc ở nông trường, xe ỉ to rất khỏe nên đủ sức ỉ và xúc đất đá, xe ỉ màu xanh nhỏ gọn, khéo léo đi xúc những quả cam chín*).

- Câu hỏi liên hệ:

Các con biết xe ủi làm việc gì, ở đâu nữa? (*Xe ủi san, lấp, đào đất ở nhà máy, ở công trường xây dựng...*)

AI QUAN TRỌNG HƠN

(*Sử dụng vào cuối chủ đề Giao thông, nếu sử dụng trong từng nhánh chủ đề thì GV chọn câu hỏi phù hợp PTGT ở nhánh chủ đề đó*)

Nội dung: Truyện cho biết tên gọi, tác dụng, tốc độ... của các PTGT như xe khách, xe đạp, tàu thủy, máy bay, xe máy; giáo dục trẻ cách tham gia giao thông an toàn với các PTGT.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nói về những PTGT nào? (*Xe khách, xe đạp, tàu thủy, máy bay, xe máy*)

Vì sao xe khách thấy mình quan trọng? (*Xe khách to, chở được nhiều người, đi xa cũng được, đi gần cũng được mà lại chạy nhanh hơn xe đạp*)

Tàu thủy tự hào về điều gì? (*Tàu thủy cũng chở được nhiều người, khoang tàu có những căn phòng cho hành khách ở thoải mái như ở nhà, đường biển rộng mênh mông và ít ô nhiễm không khí nên hành khách dễ chịu hơn ngồi PTGT đường bộ*)

Phương tiện nào có tốc độ nhanh nhất, nhờ đâu con biết? (*Máy bay có tốc độ nhanh nhất, 7 giờ sáng còn ở Hà Nội, 9 giờ sáng đã ở trong thành phố Hồ Chí Minh*)

Xe máy quan trọng như thế nào? (*Xe máy nhỏ gọn, dễ sử dụng, rất tiện lợi, được nhiều người dùng nhất trong cuộc sống hàng ngày*)

Xe đạp có gì đặc biệt? (*Xe đạp tốc độ chậm hơn nhưng ít gây ô nhiễm môi trường nhất, đạp xe giúp rèn luyện sức khỏe cho con người nhiều nhất*)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? (*Truyện cho biết tên gọi, tác dụng, tốc độ... của các PTGT như xe khách, xe đạp, tàu thủy, máy bay, xe máy; giáo dục trẻ cách tham gia giao thông an toàn với các PTGT*).

- Câu hỏi liên hệ:

Có thể xếp các PTGT thành những nhóm nào, vì sao?

(1. Xe đạp, xe máy, xe khách: PTGT đường bộ; tàu thủy thuộc PTGT đường thủy; máy bay thuộc PTGT đường hàng không.

2. Tàu thủy là PT 1 bánh (bánh lái), xe máy và xe đạp là PTGT 2 bánh, máy bay là PTGT 3 bánh, xe khách là PTGT 4 bánh

3. Xe đạp thuộc nhóm xe thô sơ, thân thiện với môi trường; các PT còn lại thuộc nhóm xe cơ giới, dễ gây ồn và thải khí độc hại ra môi trường...)

VÌ SAO THỎ CỤT ĐUÔI

Nội dung: Truyện giáo dục trẻ cách tham gia giao thông đường bộ an toàn. Khi đi bộ trên đường, muốn sang đường phải cẩn thận, nhìn trái, nhìn phải, quan sát không có xe đến gần mới được qua đường

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

Câu hỏi khai thác thông tin:

Vì sao Thỏ bị cụt đuôi? *(Vì Thỏ băng qua đường, không quan sát nên đã bị xe đè lên đuôi đứt rời ra)*

Nhím và Thỏ đã rút ra bài học gì khi tham gia giao thông đường bộ?

(Khi sang đường phải cẩn thận, nhìn trái, nhìn phải, không có xe đến gần mới được qua đường)

Câu hỏi khái quát giáo dục

Câu chuyện cho con biết điều gì? *(Câu chuyện giáo dục khi sang đường, phải nhìn sang trái, sang phải, không có xe đến gần mới được qua đường)*

Câu hỏi liên hệ:

Qua câu chuyện này con học được điều gì? *(phải đi đúng phần đường, khi sang đường phải chú ý nhìn sang trái, sang phải, chỉ sang đường khi không có xe đến gần; không tự ý sang đường, khi qua đường phải có người lớn dắt)*

THỎ CON ĐI HỌC

Nội dung: Truyện cho biết một số luật lệ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông đường bộ. Đi bên lề đường bên phải, đi phần đường dành cho người đi bộ, không đùa giỡn, chơi bóng ở lòng lề đường.

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

Câu hỏi khai thác thông tin:

Mẹ Thỏ con đã dặn Thỏ con điều gì khi đi đường? (*Đi cẩn thận, đi bên lề đường bên phải, đi trên phần đường dành cho người đi bộ*)

Vì sao Chó con bị ngã và trầy đầu gối? (*Chó con đã đùa giỡn và chơi bóng ở lòng lề đường nên đã bị va phải người đi xe đạp*)

Cô giáo đã dạy bài học giao thông nào? (*Không đùa giỡn thả diều, chơi bóng ở lòng, lề đường*)

Tại sao không được đùa giỡn, chơi bóng, thả diều ở lòng, lề đường? (*vì như vậy rất nguy hiểm, gây tai nạn cho mình và cho người khác*)

Câu hỏi khái quát giáo dục

Câu chuyện cho con biết điều gì? (*Đi bộ phải đi trên lề đường bên phải, đi trên phần đường dành cho người đi bộ và không được chơi đùa dưới lòng lề đường*)

Câu hỏi liên hệ

Câu chuyện cho biết một số luật giao thông đường bộ nào?

(1. Khi đi bộ phải đi bên lề đường bên phải, đi trên phần đường dành cho người đi bộ

2. Không đùa giỡn, thả diều, chơi bóng ở lòng, lề đường)

MỘT PHEN SỢ HÃI

Nội dung: Truyện cho biết một số luật lệ khi tham gia giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn: phải đi trên vỉa hè phía tay phải, đi theo tín hiệu đèn giao thông: đèn đỏ dừng lại, đèn xanh mới được qua đường

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

Câu hỏi khai thác thông tin:

Mẹ đã dặn 2 anh em nhà Cún điều gì khi đi đường? (*Đi trên vỉa hè phía tay phải, đến ngã tư đường, đèn đỏ phải dừng lại, đèn xanh mới được qua đường*)

Vì sao Cún em suýt bị taxi đâm phải? *(Vì cún em chạy nháy giữa lòng đường)*

Chú Công an đã căn dặn Cún em khi tham gia giao thông phải chú ý điều gì? *(Nhớ đi trên vỉa hè, khi qua ngã tư đường phố, đèn đỏ phải dừng lại để tránh xảy ra tai nạn)*

Câu hỏi khái quát giáo dục

Câu chuyện cho con biết điều gì? *(Truyện cho biết, khi ra đường phải đi trên vỉa hè phía bên tay phải, khi qua đường phải có người lớn dắt, đến ngã tư đường phố phải chú ý khi có đèn đỏ thì dừng lại, đèn xanh mới được đi)*

Câu hỏi liên hệ

Các con cần chú ý điều gì khi tham gia giao thông đường bộ? *(Đi trên vỉa hè, đi theo tín hiệu đèn giao thông, khi qua đường phải có người lớn dắt, không chơi ở lòng đường)*

QUA ĐƯỜNG

Nội dung: Truyện giáo dục hành vi an toàn khi tham gia giao thông đường bộ: Không tự ý sang đường, đi theo tín hiệu đèn giao thông, khi sang đường phải có người lớn dắt

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

Câu hỏi khai thác thông tin:

Vì sao 2 chị em Thỏ Nâu suýt bị xe đâm? *(Vì 2 chị em không chú ý, chạy ào sang đường)*

Chú cảnh sát giao thông đã giải thích điều gì? *(Khi đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên thì mới được qua đường, khi qua đường phải có người lớn dắt nếu không sẽ rất dễ xảy ra tai nạn)*

Câu hỏi khái quát giáo dục

Câu chuyện cho con biết điều gì? *(Khi tham gia giao thông phải đi theo tín hiệu đèn giao thông: Đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên mới được đi, khi sang đường phải có người lớn dắt)*

Câu hỏi liên hệ

Để đảm bảo an toàn, khi tham gia giao thông đường bộ phải chú ý điều gì? *(Chấp hành luật giao thông, đi theo tín hiệu đèn giao thông, không tự ý chạy sang đường, sang đường phải có người lớn dắt)*

MỘT CHUYẾN THĂM QUAN

Nội dung: Truyện giáo dục hành vi an toàn khi tham gia giao thông đường bộ: Ngồi trên xe ô tô không được thò đầu, thò tay ra ngoài cửa sổ; không tự ý sang đường, đi theo tín hiệu đèn giao thông, khi sang đường phải có người lớn dắt

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

Câu hỏi khai thác thông tin:

Vì sao Loan bị cành cây quật vào tay? (*Vì Loan thò tay ra ngoài cửa xe hái cành hoa*)

Mẹ đã nhắc nhở Loan điều gì? (*Khi đi tàu và xe, không được thò đầu, tay ra ngoài*)

Khi đi bộ dưới lòng đường Loan luôn nhớ điều gì? (*Luôn nhớ đi bên tay phải*)

Câu hỏi khái quát giáo dục

Câu chuyện cho con biết điều gì? (*Truyện cho biết khi đi bộ dưới lòng đường phải đi bên tay phải, ngồi trên tàu xe không được thò đầu, thò tay ra ngoài*)

Câu hỏi liên hệ

Chúng mình học được điều gì khi ngồi trên tàu xe để đảm bảo an toàn? (*Thắt dây an toàn, không chạy nhảy trên tàu xe, không thò đầu thò tay ra ngoài cửa sổ*)

Khi đi bộ trên đường con làm gì để đảm bảo an toàn? (*Đi bên tay phải, trên vỉa hè, không tự ý sang đường; đi cùng người lớn*)

b. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường thủy cho trẻ 5-6 tuổi qua truyện kể

AI QUAN TRỌNG HƠN

Nội dung: Truyện cho biết tên gọi, cấu tạo phù hợp với tác dụng của tàu thủy.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nói về những PTGT nào ở đường thủy? (*Tàu thủy*)

Tàu thủy tự hào về điều gì? (*Tàu thủy cũng chở được nhiều người, khoang tàu có những căn phòng cho hành khách ở thoải mái như ở nhà,*

đường biển rộng mênh mông và ít ô nhiễm không khí nên hành khách dễ chịu hơn ngồi PTGT đường bộ)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? *(Truyện cho biết tên gọi, cấu tạo phù hợp với tác dụng của tàu thủy).*

- Câu hỏi liên hệ:

Tàu thủy trong truyện thuộc loại tàu nào? *(Tàu chở khách)*

Tàu thủy chở khách có nhiều điểm giống PTGT đường thủy nào mà con biết? *(Tàu buýt đường sông, du thuyền, tàu thủy du lịch nội địa...)*

c. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường sắt cho trẻ 5-6 tuổi qua truyện kể

CHIẾC ĐẦU MÁY XE LỬA TỐT BỤNG

Nội dung: Truyện cho biết tàu hỏa còn gọi là xe lửa vì phải đốt than lấy nhiệt độ cao vận hành động cơ ở đầu máy tạo thành sức kéo để kéo các toa tàu; đầu máy kéo các toa tàu cho tàu chạy trên đường ray, nếu đầu máy dừng thì cả đoàn tàu bị dừng theo; tàu chạy trên đường ray tạo ra âm thanh xình xịch, xình xịch...

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nói về PTGT nào? *(Xe lửa/tàu hỏa)*

Xe lửa trong truyện có những bộ phận nào? *(Có đầu máy và 4 toa tàu)*

Xe lửa này có tác dụng gì? *(Xe có các toa chở hàng, mang đồ chơi vào thành phố)*

Đoàn tàu và toa tàu khác nhau như thế nào? *(“Đoàn tàu” – là 1 PTGT gồm đầu tàu và nhiều toa nối vào nhau qua các rơ moóc, còn “toa tàu” là một toa xe có khung phía trên, các bánh xe phía dưới, gắn với nhau hoặc với các móc nối)*

Vì sao đầu máy (đầu tàu) rất quan trọng? *(Đầu máy kéo các toa tàu cho tàu chạy trên đường ray, nếu đầu máy dừng thì cả đoàn tàu bị dừng theo)*

Xe lửa thuộc nhóm PTGT nào, vì sao? (*Nhóm PTGT đường sắt vì xe di chuyển trên 2 thanh ray làm bằng sắt*)

Xe lửa chạy tạo ra âm thanh đặc biệt nào? (Xe lửa chạy trên đường ray tạo ra âm thanh xình xịch, xình xịch...)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? (*Truyện cho biết tàu hỏa còn gọi là xe lửa vì phải đốt than lấy nhiệt độ cao vận hành động cơ ở đầu máy tạo thành sức kéo để kéo các toa tàu; đầu máy kéo các toa tàu cho tàu chạy trên đường ray, nếu đầu máy dừng thì cả đoàn tàu bị dừng theo; tàu chạy trên đường ray tạo ra âm thanh xình xịch, xình xịch...).*

- Câu hỏi liên hệ:

Con học được điều gì khi vẽ hay xếp tàu hỏa? (*Vẽ/xếp các toa nối với nhau bởi móc nối, không xếp các toa sát vào nhau*)

Chúng mình nên làm thế nào để đi tàu hỏa đảm bảo an toàn? (*Tàu dừng hẳn mới lên xuống, ngồi đúng số ghế và toa của mình, không tự ý chạy nhảy trên tàu, không thò đầu thò tay ra ngoài, không đứng ở cửa lên xuống; đi cùng người lớn vì sân ga rất đông người, dễ bị lạc*)

BÊ MẸ VÀ BÊ CON

Nội dung: Truyện giáo dục không nên chơi gần đường sắt, đứng cách xa nơi có rào chắn, tránh xa khi có tàu đến và không tự ý đi qua đường sắt sẽ rất nguy hiểm

Hệ thống câu hỏi đàm thoại:

Câu hỏi khai thác thông tin

Bê mẹ đã dặn các con điều gì? (*Không được băng qua đường sắt sẽ rất nguy hiểm*)

Bê con đã gặp nguy hiểm như thế nào? (*Bê con đến gần đường sắt bị tiếng còi tàu làm giật bắn người*)

Hai chú bê con rút ra bài học gì? (*Không chơi gần đường sắt rất nguy hiểm*)

Câu hỏi khái quát giáo dục

Câu chuyện cho con biết điều gì? (*Câu chuyện nhắc nhở không đến gần đường sắt, không ra rào chắn và tránh xa khi thấy tàu đến*)

Câu hỏi liên hệ

Các con phải làm gì để đảm bảo an toàn khi đến khu vực có đường sắt?
(Không chơi ở gần đường sắt hay nơi có rào chắn, đứng cách một khoảng cách xa, không tự ý đi qua đường sắt)

d. Nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về phương tiện giao thông đường hàng không cho trẻ 5-6 tuổi qua truyện kể

AI QUAN TRỌNG HƠN

Nội dung: Truyện cho biết tên gọi, tác dụng, tốc độ của máy bay; giáo dục trẻ cách tham gia giao thông an toàn.

Hệ thống câu hỏi:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

Truyện nói về những PTGT nào đường hàng không? (Máy bay)

Máy bay quan trọng như thế nào? (Máy bay chở được nhiều người và hàng hóa, di chuyển nhanh và an toàn)

Nhờ đâu con biết máy bay di chuyển nhanh? (Máy bay bay rất nhanh, 7 giờ sáng còn ở Hà Nội, 9 giờ sáng đã ở trong thành phố Hồ Chí Minh)

- Câu hỏi khái quát giáo dục:

Truyện cho con biết điều gì? (Truyện cho biết tên gọi, tác dụng, tốc độ của máy bay; giáo dục trẻ cách tham gia giao thông an toàn).

- Câu hỏi liên hệ:

Con nhận ra các hãng máy bay nhờ điều gì? (Nhờ màu sắc: hãng Vietnam Airline màu xanh lam có hoa sen vàng, Air France màu trắng có sọc xanh đỏ ở đuôi, Jetstar màu bạc có ngôi sao màu cam, Vietjet air màu trắng thân đỏ có ngôi sao vàng)

Khi đi máy bay cần làm gì để đảm bảo an toàn? (Ngồi đúng vị trí, thắt dây an toàn; Không tự ý đi lại trên máy bay; Không kéo cửa sổ; Không dùng điện thoại hoặc ipad, laptop; Lên, xuống máy bay theo hướng dẫn...)

2.2.3. Đề xuất cách ứng dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về phương tiện giao thông cho trẻ 5-6 tuổi

* Có thể sử dụng TPVH trong nhiều thời điểm khác nhau của giờ KPKH, tùy thuộc vào mục đích sử dụng để khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các hoạt động, để giúp trẻ nhận biết đối tượng, để củng cố kiến thức... trong hoạt động khám phá khoa học.

Thứ nhất, sử dụng TPVH trong hoạt động khơi gợi hứng thú

Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú là một hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong các hoạt động học có chủ đích ở trường mầm non trong đó có hoạt động KPKH. Sau khi tập trung trẻ, GV sử dụng các thủ pháp nghệ thuật tạo hứng thú cho trẻ, dẫn dắt trẻ hướng sự chú ý vào hoạt động KPKH theo mục đích. Việc khơi gợi hứng thú, tập trung chú ý vào nội dung bài học; giáo viên sử dụng những bài thơ, câu chuyện, câu đố hoặc đặt ra tình huống để dẫn dắt trẻ đến với đối tượng nhận thức. Cách khơi gợi này mất nhiều thời gian hơn nhưng lại gây được hứng thú cho trẻ và kích thích trí tò mò của trẻ, giúp trẻ phải tích cực suy nghĩ tìm hiểu về đối tượng.

Vậy GVMN cần sử dụng TPVH để dẫn dắt tâm thế, sự chú ý của trẻ tới nội dung chính của hoạt động KPKH về PTGT như thế nào?

Thời lượng của hoạt động khơi gợi hứng thú thường ít nên GV cần lựa chọn những tác phẩm ngắn, đơn giản, ít thông tin mang tính khoa học. Nếu lựa chọn tác phẩm quá dài hoặc quá khó sẽ mất nhiều thời gian và dễ gây mệt mỏi, làm suy giảm hứng thú ở trẻ trước khi bước vào hoạt động chính. Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả của việc sử dụng TPVH trong hoạt động này, GV nên linh hoạt lựa chọn các tác phẩm vừa đảm bảo về nội dung, vừa đảm bảo về hình thức, dung lượng.

Đối với những bài thơ ngắn mà trẻ đã thuộc, GV có thể tổ chức cho trẻ đọc; đối với những bài trẻ chưa thuộc thì GV có thể đọc, sau đó thảo luận với trẻ những thông tin về PTGT xuất hiện trong tác phẩm. Ví dụ, khám phá về thuyền buồm, GV cho trẻ đọc bài thơ *Thuyền buồm* và trò chuyện:

Bài thơ nói về phương tiện giao thông nào? (*Thuyền buồm*)

Thuyền buồm có đặc điểm gì? (*Có buồm dong để nhờ sức gió để di chuyển*)

Vì sao thuyền buồm nổi được trên mặt nước? Vì sao thuyền lại có cánh buồm rất to, cô cháu mình sẽ cùng nhau tìm hiểu nhé!

Đối với câu đố, GV tổ chức cho trẻ đố lẫn nhau hoặc GV đưa câu đố cho các nhóm trẻ thi đua trả lời. Chẳng hạn, trong hoạt động KPKH về chủ đề Giao thông (Đề tài: Khám phá một số phương tiện giao thông đường bộ), sau khi đọc câu đố:

Xe gì hai bánh
Đạp chạy bon bon
Chuông kêu kính coong
Đứng yên thì đỗ

GV cho trẻ trả lời và hỏi: Xe đạp là PTGT đường bộ; ngoài xe đạp, các con còn biết những PTGT đường bộ nào? Hôm nay cô và các con sẽ cùng khám phá về một số PTGT đường bộ nhé!”

Với truyện kể, GV không nên kể lại cả truyện kể mới mà chỉ hỏi vắn tắt thông tin về truyện kể mà trẻ đã được nghe hoặc kể lại truyện. Ví dụ, để khám phá PTGT là máy bay, cô có thể khai thác thông tin về máy bay trong truyện *Ai quan trọng nhất* như sau:

Truyện *Ai quan trọng nhất* nói về những PTGT nào đường hàng không? (*Máy bay*)

Máy bay quan trọng như thế nào? (Máy bay chở được nhiều người và hàng hóa, di chuyển nhanh và an toàn)

Nhờ đâu con biết máy bay di chuyển nhanh? (*Máy bay bay rất nhanh, 7 giờ sáng còn ở Hà Nội, 9 giờ sáng đã ở trong thành phố Hồ Chí Minh*)

Vì sao máy bay có thể bay được trên bầu trời, vì sao càng ngày, máy bay lại được nhiều người sử dụng để đi lại như vậy, nhất là đi những nơi xa như đi miền Nam..., cô cháu mình cùng nhau khám phá nhé!

Thứ hai, sử dụng TPVH làm phương tiện KPKH về PTGT

TPVH sử dụng trong thời điểm cho trẻ KPKH về PTGT phải có lượng thông tin mang tính khoa học về PTGT phong phú, sinh động. Tùy vào nội dung trọng tâm của hoạt động KPKH để GV chọn thơ, truyện cho phù hợp; sử dụng những bài thơ, câu chuyện mà trẻ đã làm quen, đã biết nội dung để giúp trẻ tìm hiểu trước thông tin về PTGT được khám phá. Việc đặt câu hỏi hay giao nhiệm vụ khám phá PTGT qua TPVH nên thực hiện theo lối hỏi trích dẫn, không nên kể lại hoặc đọc lại cả bài. Nội dung câu hỏi linh hoạt theo trình tự thông tin khám phá. Ví dụ sử dụng truyện *Ai quan trọng nhất* trong giờ *Phân nhóm PTGT* theo nơi hoạt động, GV có thể đặt câu hỏi liên quan đến truyện để trẻ giới thiệu về PTGT hoặc nhóm PTGT của trẻ:

Những PTGT đường bộ nào có trong truyện *Ai quan trọng nhất*? (Xe khách, xe đạp, xe máy)

Vì sao xe khách thấy mình quan trọng? (Xe khách to, chở được nhiều người, đi xa cũng được, đi gần cũng được mà lại chạy nhanh hơn xe đạp).

Xe máy quan trọng như thế nào? (Xe máy nhỏ gọn, dễ sử dụng, rất tiện lợi, được nhiều người dùng nhất trong cuộc sống hàng ngày).

Xe đạp có gì đặc biệt? (Xe đạp tốc độ chậm hơn nhưng ít gây ô nhiễm môi trường nhất, đạp xe giúp rèn luyện sức khỏe cho con người nhiều nhất)...

Thứ ba, sử dụng TPVH trong hoạt động mở rộng, củng cố kiến thức về PTGT

Hoạt động mở rộng, củng cố kiến thức có ý nghĩa quan trọng trong giờ KPKH. Mở rộng giúp trẻ có thêm hiểu biết về chính PT vừa khám phá, đối với giờ KPKH về 1 PTGT; về các PT có liên quan, cùng loại với những PTGT vừa khám phá; về các nhóm PTGT khác hoặc các cách phân nhóm khác, giúp trẻ tăng khả năng nhận thức trong đó có kỹ năng khái quát hóa. Nhiều bài thơ, câu chuyện có phong phú thông tin cho trẻ mở rộng kiến thức. Ví dụ, khám phá về tàu hỏa, truyện *Chiếc đầu máy xe lửa tốt bụng* mở rộng tri thức cho trẻ về cấu tạo, chức năng của đầu tàu; khám phá một số PTGT đường bộ có thể sử dụng truyện *Xe đạp con trên đường phố* để mở rộng hiểu biết về các phương tiện như xe đạp con, xe đạp to, xe máy, xe hơi, xe buýt, xe

tải với tốc độ, cấu tạo phù hợp với tác dụng của xe, làn đường dành cho mỗi loại xe...

* TPVH có nhiều giá trị giáo dục trẻ nhưng trong hoạt động KPKH, cần khai thác các thông tin mang tính khoa học giúp trẻ nhận thức về PTGT.

* Việc sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học cần đảm bảo: Tác phẩm văn học phù hợp nội dung bài học, hợp lý, logic; không được làm ảnh hưởng tiến trình và cấu trúc hoạt động KPKH; đảm bảo trọng tâm và tạo nên sự sinh động, hấp dẫn cho tiết học; đảm bảo tính vừa sức với trẻ.

* Nên xác định mức độ khai thác nội dung TPVH trong các giờ học từ đó quyết định việc đưa nội dung khai thác vào phần nào của cấu trúc tiết học để khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các hoạt động, để giúp trẻ nhận biết PTGT, để củng cố kiến thức về PTGT...

GV có nghệ thuật đọc/kể diễn cảm giúp trẻ quan tâm, tìm hiểu thông tin về PTGT có trong TPVH. Có thể sử dụng TPVH kết hợp với đồ dùng trực quan như video, ảnh, tranh minh họa...

Những truyện kể hoặc bài thơ có nội dung phong phú, đầy đủ về đối tượng nhận thức, có thể tổ chức hoạt động KPKH theo trình tự truyện, thơ. Ví dụ truyện *Ai quan trọng hơn*, *Xe đạp con trên đường phố*; bài thơ *Xe chữa cháy*, *Phà*, *Con chim sắt*... GVMN cũng có thể sử dụng những TPVH trong phần mở rộng, củng cố kiến thức bằng cách cho trẻ hỏi đáp để củng cố thông tin của các phương tiện giao thông theo nội dung tác phẩm hoặc cho trẻ thi nhau thể hiện lại TPVH liên quan đến PTGT, chơi trò chơi đóng kịch...

Những tác phẩm có một số thông tin ngắn gọn, đơn giản về đối tượng nhận thức, có thể sử dụng để khơi gợi hứng thú về đối tượng, củng cố kiến thức hoặc chuyển tiếp hoạt động nhận thức giữa đối tượng này với đối tượng khác...

Có thể yêu cầu trẻ 5-6 tuổi tự đọc bài thơ, kể chuyện phù hợp đối tượng phương tiện giao thông được khám phá ở phần củng cố, khơi gợi hứng thú... [20, tr.45].

2.3. LẬP KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI

Đề tài xây dựng một số kế hoạch hoạt động KPKH về PTGT có ứng dụng TPVH như sau:

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá khoa học

Chủ đề : Giao thông

Đề tài : Xe đạp

Đối tượng : Trẻ 5 – 6 tuổi

Số lượng : 20 trẻ

Thời gian : 30 – 35 phút

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của xe đạp phù hợp với cách vận hành (bàn đạp, ghi đông), phù hợp với đường giao thông (bánh tròn căng hơi để dễ lăn trên đường bộ); biết sự phong phú của các loại xe đạp; lợi ích của xe đạp trong giao thông, với sức khỏe con người và với môi trường.

- Trẻ biết cách chơi, luật chơi của trò chơi học tập.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ biết phối hợp nhóm, chơi trò chơi đúng luật chơi

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động

- Đồng tình với hành động phù hợp khi tham gia giao thông bằng xe đạp (ngồi im ở ghế xe hoặc gác-ba-ga, tay ôm người lái hoặc giữ vào yên, giữ vào tay vịn của ghế xe...), không đồng tình với hành vi sai (bám víu theo xe đạp, tự lái xe ra đường giao thông, ngồi ở giỏ xe, ngồi ở ghi đông, ngồi ở khung xe, đứng ở yên sau...)

II. Chuẩn bị

- Lớp học sạch sẽ, xếp lớp theo hình chữ U
- Kể cho trẻ nghe truyện *Xe đạp con trên đường phố*, dạy trẻ bài thơ *Bé tập đi xe đạp* từ buổi học trước
- Xe đạp to (1 chiếc), xe đạp con (2 chiếc)
- Loa, máy tính, máy chiếu, nhạc bài hát *Bác đưa thư vui tính* (Hoàng Lân), *Đi xe đạp* (Hoàng Vân), *Tập lái xe đạp*, nhạc không lời sôi động, nhạc tích tắc đồng hồ.
- Slide hình ảnh:



- Slide các loại xe đạp: xe nam, xe nữ, xe đạp đôi, xe đua, xe địa hình, xe đạp điện, xe đạp đặc chủng của cảnh sát, xe đạp gỗ...

	
Xe đạp nam	Xe đạp nữ

	
Xe đạp đôi	Xe đạp đặc chủng
	
Xe đua	Xe địa hình
	
Xe đạp gỗ	Xe đạp điện

- Hộp đựng thư, lá thư, chuông, đường đi, bông hoa

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú - Cô mở bài hát “Đi xe đạp”, trẻ di chuyển vào lớp theo lời hát và làm	Trẻ làm động tác lái xe di chuyển

động tác lái xe	vào lớp
? Chúng mình vừa hát về PTGT nào?	- Xe đạp
? Vì sao bạn nhỏ cảm thấy vui khi đi xe đạp?	- Bé đến trường nhanh mà không mỏi chân, được ôm mẹ, ngắm phố phường đông vui
? Vì sao bánh xe đạp lăn nhanh?	- Vì bánh xe tròn nên quay nhanh trên đường
? Mẹ và bạn nhỏ ngồi ở vị trí nào khi đi xe đạp?	- Mẹ ngồi trước, bé ngồi sau
Xe đạp là 1 PTGT rất thú vị, chúng mình cùng nhau khám phá những điều đặc biệt của chiếc xe này nhé!	- Vâng ạ.
2. Nội dung	
2.1. Khám phá xe đạp	
- Đến với lớp học hôm nay cô có một món quà rất thú vị muốn dành tặng cho lớp, các con cùng xem đó là món quà gì nhé!	- Xe đạp
(Cô mang món quà là xe đạp thật vào)	
? Ai biết gì về xe đạp, giới thiệu cho cô và các bạn cùng nghe nào!	Trẻ nói theo ý hiểu
? Bộ phận nào giúp điều khiển xe?	- Ghi đông
? Chuông xe kêu như thế nào, khi nào thì phải bấm chuông?	- Kính coong. Khi muốn được nhường đường thì bấm chuông
? Để chở hàng, đầu xe có bộ phận gì?	- Giỏ xe
? Muốn xe chạy chậm hoặc dừng, ta làm thế nào?	- Bóp vào phanh xe để xe chậm dần rồi dừng
? Sờ khung xe, chúng ta đoán nó làm từ chất liệu gì, vì sao?	- Khung xe mát lạnh và rất cứng, làm từ sắt để đỡ được cả xe và người, hàng trên xe

? Con sờ yên xe và gác-ba-ga thì thấy thế nào? Sao nó lại êm như vậy? ? Các con đoán xem, những bộ phận nào giúp xe chuyển động được? ? Vì sao bánh xe dễ lăn khi di chuyển? ? Dựa vào đâu chúng mình biết xe căng hơi hay xẹp hơi? ? Bộ phận nào giúp xe đứng yên không đổ? ? Chúng mình đoán xem, vì sao mọi người thích đi xe đạp? ? Ai là người đầu tiên phát minh ra xe đạp, chiếc xe đó như thế nào? ? Chúng mình nên đi loại xe đạp nào? Vì sao? ? Bài thơ <i>Bé tập đi xe đạp</i> cho chúng mình biết cách đi xe như thế nào? ? Vì sao xe đạp con trong truyện <i>Xe đạp con trên đường phố</i> lại bị ngã? ? Các con nên đi xe đạp con ở đâu cho an toàn? ? Chúng mình cần làm gì nếu muốn đạp xe ra đường giao thông?	- Êm và mềm, để người ngồi xe đạp được thoải mái - Bàn đạp để tạo lực đẩy xe, xích truyền lực đẩy từ bàn đạp đến bánh sau, bánh sau quay đẩy bánh trước và cả xe tiến về phía trước. - Vì khung sắt của bánh xe tròn, còn có săm và lốp xe bằng cao su chứa đầy không khí nên xe dễ dàng lăn trên đường - Bóp vào bánh xe, nếu cứng và khó bóp là căng hơi, nếu mềm và dễ bóp là xẹp hơi ... - Chân chống - Xe đạp gọn nhẹ, giúp chở người hoặc chở hàng đi được ở nhiều loại đường; đạp xe giúp rèn luyện sức khỏe, giảm ô nhiễm môi trường - Nam tước Drais người Đức phát minh ra chiếc xe đạp gỗ năm 1817, là chiếc xe đạp đầu tiên trên thế giới - Đi xe đạp con, vì xe này thấp, vừa chân các bạn nhỏ - Chân nhấn vào bàn đạp, mắt chăm chú nhìn thẳng đường, phải quan sát các xe khác trên đường, đi theo tín hiệu đèn... - Vì bạn đi xe đạp con tự ý đi ra
---	---

Có một bài hát rất vui nhộn về việc tập đi xe đạp, cô mời các con cùng đứng dậy hát và vận động với cô nào! ? Bài hát cho con biết điều gì? 2.2. Mở rộng Ngoài xe đạp xe đạp lớn, xe đạp con này thì các con còn biết những loại xe đạp nào nữa? Cô chiếu slide, chính xác hóa tên xe. ? Xe đạp nam và nữ khác nhau như thế nào? ? Xe đạp gỗ ngày nay và ngày xưa có gì khác nhau?... Để cải thiện sức khỏe, tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường vì không sử dụng nhiên liệu, không xả khói, không gây ồn. Phần lớn người dân ở Phần Lan, Na Uy, Thụy Điển, Đức...sử dụng xe đạp để di chuyển hàng ngày Ninh Bình có CLB xe đạp Tràng An đạp xe hàng ngày rèn luyện sức khỏe 2.3. Khái quát, giáo dục Xe đạp là PTGT thô sơ đường bộ vì dùng sức người để cho xe chuyển động, xe rất tiện lợi, được nhiều người dùng vì nhỏ, gọn, chở hàng hoặc chở người đi được ở nhiều loại đường bộ, tốt cho sức khỏe và ít gây ô nhiễm môi trường!	đường phố, đi lấn sang phần đường dành cho xe ô tô. - Trong sân, trong khu vui chơi - Đi cùng và đạp xe ở phía phải của người lớn, đi đúng phần đường dành cho xe đạp. Hát và vận động bài hát “<i>Bé tập đi xe đạp</i>” - Đi xe đạp thật tuyệt, đi lên dốc cao hay đi đường quanh co cần cẩn thận, khi tập xe có thể bị ngã nhưng không sao, vì mình có thể làm được - Xe nam, xe nữ, xe đạp đôi, xe đua, xe địa hình, xe đạp điện, xe đạp đặc chủng của cảnh sát, xe đạp gỗ Trẻ trả lời - Nên ngồi im ở ghế xe hoặc gác ba-ga, tay ôm người lái hoặc giữ vào yên, giữ vào tay vịn của ghế xe...; Đi xe đạp con cùng người lớn và đạp xe ở phía phải của người lớn, đi đúng phần đường dành cho xe đạp - Không bám víu theo xe đạp,
--	--

Để đi xe đạp an toàn, chúng mình nên làm gì? Chúng mình không nên làm gì? 2.4. Củng cố: 2.4.1. Trò chơi “Rung chuông vàng” - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội: Đội xe đạp xanh và đội xe đạp đỏ. Mỗi đội cầm 1 chiếc chuông. Nhiệm vụ của 2 đội là lắng nghe câu hỏi 1. Xe đạp thuộc nhóm PTGT nào? 2. Xe đạp có những ích lợi gì? 3. Ngồi xe đạp như thế nào? 4. Để điều khiển được hướng đi, xe đạp phải có bộ phận nào? 5. Chân chống xe có tác dụng gì? 6. Chúng mình nên đi loại xe đạp nào? Vì sao? 7. Vì sao xe đạp là xe thô sơ? 8. Bé đi xe đạp như thế nào? - Luật chơi: Thời gian suy nghĩ trong 15 giây, đội nào rung chuông trước sẽ giành quyền trả lời, mỗi câu trả lời đúng sẽ được 1 bông hoa, nếu trả lời sai thì đội còn lại sẽ giành được quyền trả lời. Cả 2 đội chơi sẽ trải qua 8 lượt chơi. Đội nào trả lời đúng nhiều câu hỏi hơn sẽ giành chiến thắng và nhận được 1 phần quà. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô và trẻ nhận xét kết quả chơi	không tự lái xe ra đường, ngồi ở giỏ xe, ngồi ở ghi đông, ngồi ở khung xe, đứng ở yên sau... Chia 2 đội, lắng nghe luật chơi, chơi theo luật Thi nhau trả lời câu hỏi
---	--

2.4.2. Trò chơi “Bác đưa thư”

Nhạc bài hát Bác đưa thư vui tính

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội: đội xe đạp xanh và đội xe đạp đỏ, mỗi đội cử 1 bạn lên làm nhân viên bưu điện lên để nhận thư, 1 bạn làm người phát thư. Các bạn còn lại sẽ làm người đưa thư. Cô chuẩn bị cho mỗi đội 1 chiếc xe đạp, và mỗi đội 1 con đường đi đưa thư. Các bác đưa thư có nhiệm vụ mang thư đến cho cô bưu điện sau đó mang xe về vị trí ban đầu để bạn tiếp theo đưa thư. Khi đi xe phải đi khéo léo trên con đường của đội mình
- Luật chơi: Thời gian chơi được tính bằng 1 bản nhạc. Kết thúc bản nhạc đội nào chuyển được nhiều thư hơn đội đó sẽ dành chiến thắng
- Tổ chức cho trẻ chơi
- Kiểm tra kết quả, nhận xét

3. Kết thúc:

- Các con vừa được khám phá về điều gì? Chúng mình cùng đọc bài thơ *Xe đạp* và đi ra cổng trường xem mọi người đi xe đạp như thế nào nhé!

Nhận xét, đánh giá kết quả chơi

Chia 2 đội, lắng nghe luật chơi, chơi theo luật

Đạp xe, đưa thư, phanh xe, dừng xe, dựng xe

Nhận xét, đánh giá kết quả chơi

- Xe đạp

Đọc bài thơ *Xe đạp* và đi ra cổng trường

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá khoa học

Chủ đề : Giao thông

Đề tài : Một số phương tiện giao thông đường bộ

Đối tượng : Trẻ 5 – 6 tuổi

Số lượng : 20 trẻ

Thời gian : 30 – 35 phút

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc, đặc điểm, cấu tạo phù hợp với công dụng và nơi hoạt động của các phương tiện giao thông: xe đạp, xe máy, xe ô tô tải, xe khách; biết một số quy định GT đường bộ đơn giản: đi đúng phần đường dành cho mình, quan sát các PTGT khi đi đường, không tự ý tham gia giao thông mà phải đi cùng người lớn.

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi của trò chơi học tập

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc

- Có kỹ năng so sánh các cặp PTGT: xe máy-xe đạp, xe khách-xe tải; bước đầu phân nhóm PTGT

- Trẻ biết phối hợp nhóm, chơi trò chơi đúng luật chơi

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động

- Đồng tình với hành động phù hợp khi tham gia giao thông; không đồng tình với hành động sai khi tham gia giao thông

II. CHUẨN BỊ:

- Lớp học sạch sẽ, thoáng mát

- Kể cho trẻ nghe truyện *Xe đạp con trên đường phố* từ chiều hôm trước, câu đố về xe đạp, xe máy, xe ô tô, xe cứu hỏa, xe cứu thương

- Loa, máy tính, máy chiếu, Bài hát: *Đi xe đạp, wheels on the bus, Bạn ơi có biết, Nhạc liên khúc bài hát chủ đề giao thông _mầm non*
- Slide truyện *Xe đạp con trên đường phố*, slide xe buýt/xe ô tô tải, xe máy/xe đạp
- Video *Bé nghe nhìn và đọc tên các loại xe cô quen thuộc trên đường phố*
- Ảnh PTGT: xe đạp, xe máy, xe ô tô tải, xe khách. Tranh vẽ các PTGT: xe thô sơ, xe cơ giới, xe chở khách, xe chở hàng
- Vòng quay, Bảng (2 cái), bông hoa, Cờ (1 cái)

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Cô và trẻ vận động theo bài <i>Đi xe đạp</i> vào chỗ ngồi Cô chiếu 1-2 slide truyện <i>Xe đạp con trên đường phố</i>, trò chuyện: ? Khi Xe Đạp con ra khỏi nhà đã thấy những PTGT nào trên đường phố? ? Đó là những PTGT đường nào, vì sao con biết? Vì các con rất giỏi, nhớ được nội dung truyện nên cô tặng cho mỗi nhóm 1 phần quà. Chúng mình kết nhóm, kết nhóm Kết nhóm 4 Cô tặng cho mỗi nhóm 1 ảnh PTGT 2. Nội dung 2.1. Khám phá Nhiệm vụ của các nhóm là thảo luận về bức tranh PTGT của mình trong 3 phút rồi giới thiệu cho cô và các bạn cùng nghe	Trẻ cùng hát và làm động tác lái xe, đi về chỗ - Xe tải, Xe hơi, Xe buýt, Xe gắn máy và Xe đạp to - Đường bộ, vì đều chở người hoặc chở hàng di chuyển trên đường bộ - Nhóm mấy, nhóm mấy? Trẻ kết thành 4 nhóm, mỗi nhóm 5 bạn Nhóm 1: xe đạp, nhóm 2: xe máy, nhóm 3: xe ô tô tải, nhóm 4: xe buýt Các nhóm trẻ trò chuyện, thảo luận

Nhóm 1: Xe đạp GV đặt câu hỏi gợi mở: ? Bộ phận nào giúp điều khiển xe? ? Khi nào thì phải bấm chuông? ? Muốn xe chạy chậm hoặc dừng, ta làm thế nào? ? Vì sao khung xe được làm bằng thép? ? Vì sao yên xe và gác-ba-ga lại êm? ? Những bộ phận nào giúp xe chuyển động được? ? Vì sao bánh xe dễ lăn khi di chuyển? ? Vì sao xe đạp được nhiều người ưa chuộng? ? Vì sao xe đạp con trong truyện <i>Xe đạp con trên đường phố</i> lại bị ngã? Xe đạp là PTGT thô sơ đường bộ vì dùng sức người để đạp; xe nhỏ, gọn, chở hàng hoặc chở người đi được ở nhiều loại đường bộ; đạp xe tốt cho sức khỏe và ít gây ô nhiễm môi trường! Để đi xe đạp an toàn, chúng mình nên làm gì, không nên làm gì? Nhóm 2: Xe máy Cô mời nhóm 2 giới thiệu về món quà của nhóm mình - Đầu xe máy quan trọng như thế nào? (Tay lái, nút đề, nút còi, nút xi nhan, công tắc đèn, phanh... để làm gì?	Đại diện nhóm giới thiệu, các thành viên bổ sung thông tin - Ghi đông - Khi xin đường - Bóp phanh - Để khung xe vững chắc đỡ được người và hàng trên xe - Để người ngồi thoải mái - Bàn đạp, trục, xích, líp, bánh xe... - Vì bánh xe tròn, có săm và lốp cao su căng hơi và êm - Vì xe chở được người và hàng, dễ di chuyển, có lợi cho sức khỏe... - Vì đi vào làn đường dành cho ô tô - Lắng nghe, hưởng ứng lời cô - Nên trèo lên xe ở phía trái của xe; ngồi đúng vị trí, đúng tư thế; chỉ đi xe đạp con trong sân, khu vui chơi; ra đường phải đi cùng người lớn, đi đúng làn đường dành cho xe đạp - Không ngồi giỏ xe, đứng ở gác-baga, tự đi xe ra đường giao thông, không đi sai làn đường Nhóm 2 giới thiệu về xe máy - Đầu xe có tay lái để điều khiển xe, nút đề để khởi động xe, nút còi để bấm xin đường, phanh để giảm tốc độ, đèn để soi đường, nút bật
--	---

- Tại sao xe máy lại thiết kế yếm xe, chắn bùn? - Vì sao ngồi xe máy rất thoải mái? - Cái gì nối giữa đầu xe và đuôi xe? - Nhờ đâu xe máy dễ đi trên đường bộ? - Đuôi xe quan trọng như thế nào? - Tại sao xe máy được nhiều người dùng nhất nhưng lại gây ô nhiễm môi trường? - Mọi người nên làm gì để giảm bớt ô nhiễm từ xe máy? - Tham gia GT bằng xe máy như thế nào cho an toàn? Xe máy là PTGT đường bộ rất phổ biến để chở người và chở hàng một cách nhanh chóng; ngồi xe đúng số người quy định, đội mũ bảo hiểm, ngồi đúng vị trí, đúng tư thế, đi theo tín hiệu đèn và biển báo, đi đúng phần đường	đèn xi nhan để báo hiệu xin rẽ... - Để chắn bùn, nước từ bánh xe làm bẩn quần áo - Vì yên xe rộng và rất êm - Khung xe - Hai bánh xe tròn, có săm và lốp cao su căng hơi và êm - Đuôi xe có ống bô để xả nhiệt và khí thải nên rất nóng; có đèn xi nhan để xin rẽ; có biển số để nhận ra xe của mình... - Xe máy giúp di chuyển nhanh hơn xe đạp, chở được nhiều người và hàng hóa hơn, dễ đi trên nhiều loại đường bộ nhưng xe máy dùng xăng làm nhiên liệu nên thải ra nhiệt độ cao và khí thải, tiếng ồn từ động cơ và tiếng còi làm ô nhiễm không khí - Dùng xăng sinh học, dùng xe máy điện, không nẹt pô, chỉ bấm còi khi thật cần, tắt máy ngay khi xe dừng để tiết kiệm nhiên liệu... - Chở đúng số người quy định, đội mũ bảo hiểm, ngồi đúng vị trí, đúng tư thế, đi theo tín hiệu đèn và biển báo, đi đúng phần đường của mình; lên xuống xe ở phía trái xe để tránh bỏng...
--	---

? Cần làm gì để đảm bảo an toàn với xe tải? Xe tải là PTGT đường bộ, chở hàng hóa từ nơi này sang nơi khác rất nhanh nhưng góp phần gây ô nhiễm môi trường; cần đi đúng phần đường của mình để tránh tai nạn với xe tải. Nhóm 4: Xe buýt Cô hỏi gợi mở ? Tín hiệu nào giúp con dễ nhận ra xe buýt? ? Con có ấn tượng gì về phần đầu xe? - Thân xe buýt đặc biệt như thế nào?	cơ đều trầm và to, dễ gây ô nhiễm không khí - Đi đúng phần đường của mình, không đi bộ hay vui chơi ở lòng đường, nơi các loại xe di chuyển; không chơi ở các bãi đỗ xe Nhóm 4 giới thiệu về xe buýt - Màu sắc. Mỗi tuyến buýt có màu khác nhau để hành khách dễ nhận ra - Đầu xe có ca bin cho bác tài xế cầm vô lăng lái xe, phía trước có kính chắn gió bụi, mưa... có dán số xe và tên quãng đường; bên hông xe có cửa lên xuống cho tài xế, phía ngoài có 2 gương chiếu hậu để quan sát phía sau xe cho an toàn, phía trước có 2 đèn xe, 2 đèn xi nhan, có biển số - Xe có cửa lên để đón khách lên xe, cửa xuống để trả khách, không được đi nhầm cửa; trong xe có nhiều hàng ghế nệm êm cho khách ngồi, cửa sổ có kính để quan sát phong cảnh, có rèm để che nắng; phía trên có nhiều tay cầm để nếu thiếu ghế, khách nắm vào đó khi
--	---

- Con thấy những gì ở đuôi xe buýt - Vì sao mọi người nên đi xe buýt? - Lên xe buýt, mọi người cần làm gì? Xe buýt là PTGT chở khách an toàn, tiết kiệm, giảm ách tắc giao thông ở các thành phố. Đi xe buýt mọi người cần có vé, nhường ghế cho người già, phụ nữ mang thai, trẻ em; giữ trật tự khi đi xe buýt; xe dừng hẳn mới lên xuống, lên cửa trước, xuống cửa sau... Các con rất giỏi, cô thưởng cho chúng mình chuyến tham quan thành phố bằng xe buýt nào! 2.2. So sánh * <i>Xe buýt và xe tải</i> - Các con thấy xe buýt và xe tải có gì khác nhau?	đứng cho khỏi ngã; phía dưới có 4 bánh lốp căng hơi để lăn nhanh và giảm xóc - Phía trên có kính cho khách quan sát sau xe; trên kính có số xe, tên quãng đường; phía dưới có biển số, đèn xe, xi nhan, ống bô để xả nhiệt và khí thải - Đi xe buýt để giảm tắc đường, bớt ô nhiễm môi trường, đi xe buýt hết ít tiền mà rất an toàn. - Mua vé, giữ lại cuống vé để kiểm tra, nhường ghế cho người già, phụ nữ mang thai, em nhỏ hơn mình; giữ trật tự khi đi xe buýt; xe dừng hẳn ở điểm dừng mới lên xuống, lên cửa trước, xuống cửa sau... Hát và vận động bài <i>Wheels on the bus</i> - Khác: Xe tải có thùng rộng để chở hàng, xe buýt có cửa lên xuống và nhiều chỗ ngồi cho hành khách; Xe tải chạy liên tục trên đường, xe buýt đón trả khách ở các điểm dừng... - Đều có ích, đều là xe ô tô, có 4
--	---

- Hai xe này có gì giống nhau? * Xe máy và xe đạp - Hai xe này có gì khác nhau? - Hai xe này giống nhau như thế nào? 2.3. Mở rộng - Ngoài xe đạp, xe máy và xe buýt, xe tải ra các con còn biết PTGT đường bộ nào khác? - Cô mở video <i>Bé nghe nhìn và đọc tên các loại xe cô quen thuộc trên đường phố</i> ? Nhờ đâu con nhận ra xe cảnh sát? ? Con biết xe cứu hỏa nhờ dấu hiệu nào? ? Con biết gì về xe cấp cứu?	bánh đi trên đường bộ, sử dụng nhiên liệu nên dễ gây ô nhiễm môi trường bởi xả nhiệt độ cao, khí thải, tiếng động cơ và tiếng còi - Xe máy dùng nhiên liệu, chạy nhanh hơn, chở được nhiều người và hàng hơn nhưng dễ gây ô nhiễm môi trường vì xả nhiệt, khí thải, tiếng còi và tiếng động cơ còn xe đạp chạy chậm hơn, phải dùng sức người để đạp nhưng có lợi cho sức khỏe, ít ô nhiễm môi trường - Đều có 2 bánh, đều chở người và chở hàng trên đường bộ Trẻ kể Trẻ xem và gọi tên các loại xe: xe cảnh sát, xe cứu hỏa, xe cứu thương - Biển số màu xanh, có logo cảnh sát, có chữ Cảnh sát giao thông, có còi hú và đèn hiệu - Màu đỏ như lửa, thùng xe chứa đầy nước, có vòi rồng xịt nước, có thang sắt rất cao, có còi hú và đèn hiệu... - Màu trắng có chữ thập đỏ như áo bác sĩ; có nhân viên y tế đi cùng, có băng ca, hộp thuốc, bình ôxi cho bệnh nhân; có còi hú và đèn hiệu... - Là xe ưu tiên, làm nhiệm vụ khẩn
---	---

? Ba loại xe này có điểm gì chung? - Ngoài những PT này ra, đường bộ còn những PTGT nào nữa? 2.4. Khái quát, giáo dục Cô và các con vừa tìm hiểu về 4 loại PTGT đường bộ đó là xe đạp, xe máy, xe tải, xe buýt. Các xe này tuy khác nhau về kích cỡ, số bánh, cấu tạo thân xe phù hợp với việc chở khách hay chở hàng nhưng đều rất có ích đối với con người, giúp con người đi lại đỡ mệt và nhanh hơn. Xe đạp là xe thô sơ, có lợi cho sức khỏe và ít ô nhiễm môi trường; các xe còn lại là xe cơ giới, chạy bằng động cơ nên tốc độ nhanh, chở nhiều hàng và người hơn nhưng lại gây ô nhiễm môi trường. Tham gia GT với các PT này cần đảm bảo an toàn, chúng mình nên làm gì, không nên làm gì? 2.5. Củng cố 2.5.1. Vòng quay kỳ diệu: Nhạc chiếc nón kỳ diệu - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội chơi, cô có vòng quay gồm các câu hỏi và có 1 ô mất lượt (dấu 0), 1 ô thêm lượt (dấu +), từng đội hãy cử 1 đại diện	cấp nên có còi hú và đèn hiệu nhấp nháy để các phương tiện khác nhường đường - Xích lô, xe bò, xe ngựa, xe hơi, xe khách... Trẻ lắng nghe, hưởng ứng Kể việc nên làm, không nên làm Trẻ chơi theo luật. Nhận xét, đánh giá kết quả chơi
--	--

-Luật chơi: Hai nhóm đứng thành hàng dọc, khi cô phát tín hiệu phát cờ, bạn đứng đầu hàng chạy lên chọn tranh gắn lên bảng rồi quay lại chạm tay vào bạn tiếp theo để bạn lên chơi còn mình về cuối hàng. Thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào chọn đúng và nhiều thì thắng. - Cô cho trẻ chơi - Nhận xét kết quả chơi của trẻ	xe ngựa, Xe buýt, xe máy... - Xe chở hàng: xe đạp, xe xích lô, xe ngựa, xe tải, xe bò...
3. Kết thúc Cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi, vận động nhẹ nhàng bài hát “Bạn ơi có biết” và đi ra công trường quan sát các PTGT	Trẻ vận động nhẹ nhàng, hát và ra công trường

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá khoa học

Chủ đề : Giao thông

Đề tài : Phân nhóm phương tiện giao thông

Đối tượng : Trẻ 5 – 6 tuổi

Số lượng : 30 trẻ

Thời gian : 30 – 35 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ tìm ra điểm chung của các PTGT như: xe đạp, xe máy, ô tô, tàu thủy, thuyền buồm, ca nô, xà lan, máy bay, trực thăng,... để tạo thành nhóm từ 2 dấu hiệu, đặt tên nhóm, có thể mở rộng PTGT cùng nhóm

- Trẻ biết cách chơi, luật chơi của trò chơi học tập

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc
- Có kỹ năng khái quát hóa, xác định được điểm chung của các PTGT để phân nhóm, đặt tên nhóm
- Trẻ biết phối hợp nhóm, chơi trò chơi đúng luật chơi

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia tích cực vào hoạt động
- Thích quan sát, phân nhóm PTGT theo những dấu hiệu nổi bật
- Hướng ứng hành động tham gia giao thông an toàn, văn minh

II. CHUẨN BỊ

- Lớp học sạch sẽ, thoáng mát
- Dạy trẻ bài thơ *Cô dạy con, Tàu hỏa, Trên chín tầng mây* từ buổi hôm trước
- Loa, máy tính, máy chiếu, nhạc bài hát: “*Bạn ơi có biết*”, “*An toàn giao thông*”, “*Cô dạy bé bài học giao thông*”, *Nhạc liên khúc bài hát chủ đề giao thông _mầm non*, bản nhạc sôi động, bản nhạc Ai là triệu phú, tích tắc đồng hồ 15 giây đếm ngược
- Tranh về các PTGT: Xe đạp, xe máy, xe xích lô, xe khách, xe tải, máy bay, trực thăng, khinh khí cầu, dù lượn, Tàu hỏa chở hàng, tàu hỏa chở người, tàu điện, Thuyền thúng, bè, thuyền buồm, thuyền nan, ca nô, xà lan, buýt đường sông, tàu thủy chở hàng, tàu thủy chở người
- Chuông (4 cái), bảng (4 cái), vòng thể dục (12 cái), rô dựng (4 cái), lô tô các PTGT, hộp quà, bông hoa
- Mũ đội đầu: Mũ Thuyền buồm (8 cái), mũ Ô tô (8 cái), mũ Máy bay (8 cái), Mũ tàu hỏa (8 cái)

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú - Cô và trẻ nhún nhảy theo giai điệu bản nhạc vui nhộn	Trẻ nhún nhảy theo giai điệu bản nhạc

- Chào mừng các bạn nhỏ đã đến với chương trình “Bé với phương tiện giao thông” - Đến với chương trình ngày hôm nay có sự góp mặt của 4 đội chơi. Xin cảm ơn màn chào hỏi vô cùng thú vị của 4 đội chơi - Chương trình hôm nay có 3 phần : + Phần 1: Cùng nhau khám phá + Phần 2: Thử tài thông minh + Phần 3: Chung sức - Trước khi tham gia vào chương trình ban tổ chức có 1 thử thách để khởi động trí thông minh của chúng mình. Các con cùng lắng nghe nhé! + Bài thơ “Cô dạy con” chúng mình được học ngày hôm qua nói về điều gì? + Bài thơ đã nói về những đường giao thông nào? Còn đường nào chưa được nhắc đến? Qua phần khởi động vừa rồi, chương trình thấy các bạn nhỏ rất là thông minh. Vậy không để các bạn nhỏ phải chờ lâu, ngay bây giờ chúng ta cùng bước vào phần thi đầu tiên với tên gọi “Cùng nhau khám phá” (Cô mở nhạc Ai là triệu phú) - Đến với chương trình hôm nay, Chương trình đã chuẩn bị 4 phần quà	Trẻ lắng nghe Từng đội đứng lên vỗ tay chào Lắng nghe, thể hiện cảm xúc - Bài thơ cho biết tên gọi 1 số PTGT và nơi hoạt động của chúng, cách bé ngồi PTGT an toàn - Đường hàng không, đường bộ, đường thủy, chưa nhắc đến đường sắt Lắng nghe, thể hiện cảm xúc Đại diện 4 đội lên nhận quà - Đội 1: Xe đạp, xe máy, xe xích lô,
--	---

cho 4 đội đó. Các con có muốn khám phá những phần quà này không nào? - Cô mời 4 đội trưởng lên nhận quà của nhóm mình nào. 2. Nội dung 2.1. Phần 1 “Cùng nhau khám phá” Nhiệm vụ của 4 đội là thảo luận trong 3 phút và giới thiệu những điểm chung của nhóm PTGT mình có, đặt tên nhóm và kể thêm PTGT khác cùng nhóm của mình. Hết thời gian thảo luận, cô mời các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, mời nhóm xung phong: Đội 1: Mời các con giới thiệu về món quà của đội mình - Theo các con, những PTGT này có điểm gì chung nhất? Đặt tên nhóm PTGT này là gì? - Ngoài những PTGT đường bộ này, con còn biết PT nào khác nữa? - Bài thơ <i>Cô dạy con</i> đã nhắc nhở chúng ta điều gì khi tham gia giao thông đường bộ? Đội 1 đã nêu được thông tin về các PTGT thô sơ là xe đạp, xe xích lô; PT cơ giới là xe máy, xe khách, xe tải là những PTGT đường bộ để chở người và hàng hóa từ nơi này đến nơi khác, cô xin mời đội 2.	xe khách, xe tải - Đội 2: Máy bay, trực thăng, khinh khí cầu, dù lượn - Đội 3: Tàu hỏa chở hàng, tàu hỏa chở người, tàu điện - Đội 4: Thuyền thúng, bè, thuyền buồm, thuyền nan, ca nô, xà lan, buýt đường sông, tàu thủy chở hàng, tàu thủy chở người Trình bày kết quả thảo luận: - Đội 1: Đội con có xe đạp, xe xích lô dùng sức người để đạp xe chở hàng, chở người; xe máy, xe khách và dùng nhiên liệu để động cơ hoạt động, giúp xe chạy trên đường để chở người; xe tải dùng nhiên liệu để động cơ hoạt động, giúp xe chạy trên đường để chở hàng. - Điều đi trên đường bộ để chở hàng, chở người, là nhóm PTGT đường bộ - Xe ngựa, xe bò, xe hơi, xe buýt, xe tắc xi... - Đi trên vỉa hè nhường đường cho xe ở lòng đường, ngồi trên xe không thò đầu, thò tay ra ngoài - Đội 2: Chúng con có máy bay để chở hàng và chở người đi khắp nơi rất nhanh; trực thăng có cánh quạt phía trên có thể lên thẳng, hạ xuống bất kì
--	--

Đội 2: - Các PTGT của đội con có điểm gì chung? Chúng ta đặt tên nhóm là gì? - Bài thơ <i>Trên chín tầng mây</i> cho con biết điều gì về PTGT đường không? - Con biết những hãng máy bay nào? Đội 2 đã thể hiện hiểu biết về các PT thô sơ là khinh khí cầu, dù lượn; những PT cơ giới là máy bay, trực thăng. Đây là những PTGT đường không để chở người và hàng hóa từ nơi này đến nơi khác. Cô khen đội 1,2 và xin mời đội 3 thể hiện hiểu biết! Đội 3: - Điểm giống nhau của các PTGT này là gì, chúng mình đặt tên gì cho nhóm PTGT này? - Bài thơ <i>Tàu hỏa</i> cho con biết điều gì	chỗ nào đủ rộng mà không cần sân bay; khinh khí cầu mang du khách bay lượn trên không nhờ hệ thống đốt nóng làm giãn nở không khí trong túi khí; dù lượn có các khoang chứa đầy không khí ở cánh giúp dù nâng được người ngồi phía dưới để di chuyển trong không khí giúp người ngồi ngắm cảnh đẹp phía dưới. - Các PTGT này đều đi ở trong không trung nên gọi là PTGT đường không. - Biết máy bay rất to, có cánh để bay vút trên mây để chở người và hàng hóa đi từ nơi này đến nơi khác - Vietnam Airline, Air France , Jetstar, Vietjet... - Đội 3 có tàu hỏa chở hàng gồm những toan kín có dạng khối chữ nhật; tàu hỏa chở hành khách có giường nằm hoặc ghế ngồi, các ô cửa sổ để khách ngắm cảnh; tàu điện chở khách, chạy rất nhanh ở thành phố. - Các PTGT này đều đi trên đường ray, đều có tiếng còi kêu tu tu, chạy xình xịch trên đường sắt nên gọi là PTGT đường sắt
---	--

về nhóm PTGT này? - Con biết PTGT nào khác cùng nhóm này không? Đội 3 đã giới thiệu về những PTGT đường sắt, chở nhiều người và hàng hóa chạy nhanh trên đường đường ray, tiếng còi tàu và tiếng động cơ xình xịch báo hiệu tàu đến gần, rất nguy hiểm, cần tránh xa đường tàu. Đội 4: Cô mời đội 4 thể hiện hiểu biết về PTGT của nhóm mình - Các PTGT của đội con có điểm gì giống nhau? Có thể đặt tên nhóm là gì? - Bài thơ <i>Cô dạy con</i> cho con biết những PT nào đường thủy? Con còn biết PTGT nào nữa? Chúc mừng đội 4 đã nói về các PTGT đường thủy thô sơ như thuyền nan, thuyền thúng, thuyền buồm, bè, mảng; PT cơ giới như phà, ca nô, xà lan, tàu thủy, buýt đường sông..., Các PT này chở người và chở hàng từ nơi này đến nơi khác nên rất có ích. Khi đi PTGT nhóm này, các con nên mặc áo phao, không thò tay chân xuống nước... Các con rất giỏi, vì vậy cô thưởng	- Biết tàu hỏa chở nhiều người, chạy rất nhanh từ ga này đến ga khác, khi đến ga mới, tàu xả khí nóng phì phì để giảm tốc độ và dừng lại - Tàu điện cao tốc, tàu điện ngầm... - Đội 4 có thuyền buồm chở người hoặc chở hàng chạy nhờ gió đẩy cánh buồm; thuyền nan nhỏ đan bằng nan tre thường chở 1-4 khách du lịch, có người lái đò cầm chèo để lái; buýt đường sông là tàu chở khách trên sông; tàu thủy là tàu chở khách hay chở hàng ngoài biển. - Các PTGT này đều đi ở đường thủy, để chở người hoặc chở hàng từ nơi này đến nơi khác, gọi là PTGT đường thủy - Tàu, thuyền, ca nô; Thuyền thúng, bè, mảng, xà lan, phà, tàu ngầm...
--	---

cho chúng mình bài hát <i>Bạn ơi có biết</i>, mời các con đứng dậy vận động với cô nào! Bài hát cho con biết điều gì? Các con rất giỏi, cô tặng cho mỗi nhóm 1 bông hoa chiến thắng nhé! Phần 2: Thử tài thông minh 2.2. So sánh - Vậy các nhóm PTGT này có điểm gì giống nhau? - Các nhóm PTGT này khác nhau như thế nào? 2.3 Mở rộng Ngoài cách phân nhóm theo nơi hoạt động, chúng mình còn có cách phân nhóm nào khác nữa, cô mời các đội thể hiện tài năng phân nhóm theo nhiều cách khác nào! Như vậy, chúng ta có nhiều cách PNPL các PTGT; ngoài <i>chia nhóm theo đường giao thông</i>, ta còn có thể	Vận động theo nhạc bài <i>Bạn ơi có biết</i> - Biết ô tô, xe máy là PTGT đường bộ, con đi bộ trên vỉa hè để nhường đường cho xe; máy bay là PTGT đường không; tàu thuyền là PTGT đường thủy... - Đều là đồ dùng giúp con người hoặc mang hàng hóa di chuyển từ nơi này đến nơi khác - Mỗi nhóm PT có các bộ phận phù hợp với đường giao thông: PT đường bộ có bánh tròn, có săm lốp căng hơi để dễ lăn trên đường; PTGT đường sắt có nhiều bánh xe có rãnh lõm để ôm vào thanh ray sắt khi di chuyển; PT đường thủy nổi trên mặt nước (trừ tàu ngầm) để di chuyển ở mặt nước; PT hàng không có cánh giữ thăng bằng và tạo lực đẩy PT di chuyển trong không gian. Mỗi nhóm cùng nhau phân chia PTGT thành các nhóm khác: - Thô sơ: Đ1 có xe đạp, xích lô, xe bò, xe ngựa; Đ2 có khinh khí cầu, dù lượn; Đ3 không có; Đ4 có thuyền nan, thuyền buồm, bè, thuyền thúng... - Cơ giới: Đ1 có xe máy, xe hơi, xe khách, xe buýt; Đ2 có máy bay, trực
--	---

phân nhóm <i>theo tác dụng</i> là chở người hay chở hàng, phân nhóm <i>theo cách vận hành</i> là xe thô sơ cần sức người, sức kéo của động vật, sức thổi của gió, của nước... hay PTGT cơ giới có động cơ và dùng nhiên liệu; ngoài ra ta có thể chia nhóm theo màu xe, theo số bánh... đều giúp chúng ta tìm ra điểm chung của các PT. 2.4. Khái quát, giáo dục Chúng mình vừa khám phá các nhóm PTGT theo nơi hoạt động, theo tác dụng, theo cách vận hành... Các PTGT tuy có điểm khác nhau cho phù hợp với đường giao thông và tác dụng của chúng nhưng đều dùng để chở người hoặc chở hàng, giảm sức lực và thời gian cho con người nên chúng ta cần bảo vệ các PT, tham gia GT an toàn để PTGT luôn có lợi các con nhé! Trong phần thi thứ 2 này 4 đội đều đã rất cố gắng đều xứng đáng nhận được bông hoa của chương trình. Cô mời các con lên nhận hoa. Và ngay bây giờ để biết đội nào chiến thắng trong chương trình này cô và các con cùng bước vào phần 3 “Chung sức” (Cô bật nhạc Ai là triệu phú) Phần 3: Chung sức	thăng...; Đ3 có tàu hỏa, tàu điện...; Đ4 có buýt đường sông, tàu thủy, ca nô, phà, xà lan... - Chở khách/chở hàng... Lắng nghe, thể hiện cảm xúc
--	---

<i>Trò chơi 1: Kể đủ 3 thứ</i> <i>Nhạc An toàn giao thông</i> - Trong phần thi này các con sẽ cùng nhau trải qua những trò chơi vô cùng hấp dẫn. Chúng ta cùng đến với trò chơi đầu tiên “<i>Kể đủ 3 thứ</i>” - Cách chơi : Cô chia lớp thành 4 đội như ban đầu, nhiệm vụ của 4 đội là nghe yêu cầu của cô và trả lời câu hỏi. + Kể 3 PT đ.bộ/thủy/sắt/hàng không + Kể 3 PTGT có 2/3/4 bánh + Kể PTGT thô sơ/ 3 xe cơ giới + Kể 3 PT chở người/chở hàng... - Luật chơi: Trong thời gian suy nghĩ 15 giây đội nào có đáp án thì rung chuông trước để giành quyền trả lời. Trả lời sai nhường quyền trả lời cho đội khác. Đội nào trả lời đúng nhiều hơn sẽ giành chiến thắng. + Cô tổ chức cho trẻ chơi + Cô nhận xét, đánh giá kết quả chơi <i>Trò chơi 2: Gắn nhanh gắn đúng:</i> <i>Nhạc liên khúc bài hát chủ đề giao thông _mầm non</i> - Cách chơi: Trên đây chương trình đã chuẩn bị cho 4 đội chơi 4 chiếc bảng có sẵn nơi hoạt động của các PTGT và rô lô tô các PTGT. Nhiệm vụ của 4 đội chơi là xếp thành hàng	Lắng nghe, chơi theo luật, nhận xét kết quả chơi
--	---

đọc và lần lượt từng bạn bật qua vòng lên tìm các PTGT và gắn theo đúng nơi hoạt động . - Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn được đúng và nhiều PTGT hơn sẽ giành chiến thắng. Mỗi lượt chơi chỉ được gắn 1 PTGT. Gắn sai sẽ không được tính + Cô tổ chức cho trẻ chơi + Cô nhận xét, đánh giá kết quả chơi 3. Kết thúc - Cô kiểm tra số bông hoa các đội nhận được trong chương trình, tìm ra đội chiến thắng và trao quà cho 4 đội - Trò chơi kết thúc cũng là lúc chương trình kết thúc, cô chúc bạn bạn nhỏ luôn chăm ngoan học giỏi! Chúng mình cùng tạm biệt chương trình nào . - Trẻ đi vòng tròn theo bài hát “<i>Cô dạy bé bài học giao thông</i>” và ra sân chơi	Tham gia bình chọn đội thắng Hát và di chuyển ra ngoài
--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động khám phá khoa học

Chủ đề : Giao thông

Đề tài : Khám phá Phà

Đối tượng : Trẻ 5 – 6 tuổi

Số lượng : 20 trẻ

Thời gian : 30 – 35 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết PTGT đường thủy là phà, phà làm từ sắt thép, rất rộng nên chở rất nhiều người và hàng hóa, xe cộ... qua sông; 2 bên bờ sông có 2 bến phà để phà đón, trả khách; phà có 2 loại là phà tự hành (có động cơ) và phà không tự hành (có tàu kéo)

- Trẻ biết cách chơi, luật chơi của trò chơi học tập

2. Kỹ năng:

- Trẻ có kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Rèn khả năng phối hợp theo nhóm, thực hiện đúng cách chơi và luật chơi

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia tích cực vào hoạt động

- Hưởng ứng hành động đúng khi đi phà: mặc áo phao, đi cùng người lớn, không chạy nhảy trên Phà, không thò tay chân nghịch nước, chờ phà cập bến dừng hẳn mới lên xuống.

II. CHUẨN BỊ

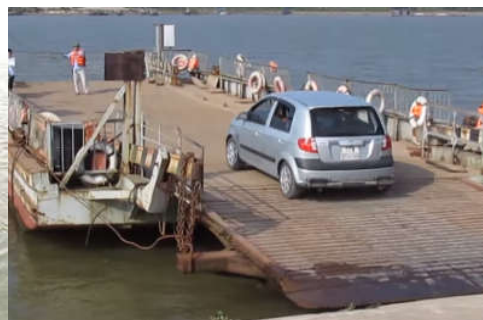
- Lớp học sạch sẽ, xếp lớp theo hình chữ U

- Dạy trẻ bài thơ *Phà* từ buổi hôm trước

- Loa, máy tính, máy chiếu, nhạc bài hát: “Em đi chơi thuyền”, *tích tắc đồng hồ*, *Bản nhạc không lời vui nhộn dành cho bé yêu*, video tàu kéo phà (<https://www.youtube.com/watch?v=7ISO9l3FLOA>), slide hình ảnh về Phà

- Xắc xô (2 cái), Ngôi sao, bể kính (2 bể), giấy bạc

- Slide hình ảnh:



III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú - Cô mở nhạc bài hát “Em đi chơi thuyền” cho trẻ vận động theo nhạc. - Các con vừa vận động bài hát gì? - Bài hát nói về PTGT nào? - Thuyền là PTGT đường nào? - Ngoài thuyền ra, các con còn biết PTGT đường thủy nào khác? - Cô có 1 món quà dành tặng chúng mình, các con hãy cùng quan sát lên	Trẻ vận động theo nhạc - Bài hát Em đi chơi thuyền ạ - Thuyền - Đường thủy Trẻ kể Quan sát, thể hiện cảm xúc

màn hình nào. (Cô mở slide hình ảnh phà cho trẻ quan sát) + Các con thấy PTGT nào? - Ngoài thuyền, tàu hỏa, xà lan, ca nô là phương tiện giao thông đường thủy ra, cô xin giới thiệu cho chúng mình 1 PTGT đường thủy nữa đó là Phà. Đây là hình ảnh Phà đang chở người và các PTGT qua sông. Để hiểu rõ về Phà hơn, cô mời các con đọc bài thơ Phà (Vũ Xuân Quán) nhẹ nhàng về chỗ và cùng nhau khám phá nhé! 2.Nội dung 2.1. Khám phá - Bài thơ nhắc đến PTGT nào? - Câu thơ nào cho con biết phà này không tự đi? - Các con cùng quan sát hoạt động của phà xem có giống phà trong thơ không nhé! (Cô mở video Phà cần tàu kéo) - Các con thấy gì qua video? - Vì sao tàu lại phải kéo phà đi? Phà không tự di chuyển được mà phải nhờ sức kéo của tàu kéo, ca nô hoặc máy đẩy phà sang sông gọi là <i>phà không tự hành</i> các con ạ. - Mời các con quan sát slide hình ảnh phà nhé - Phà tạo bởi những phần nào?	Trẻ đoán Lắng nghe, thể hiện cảm xúc <i>Phà to mà chẳng biết đi</i> <i>Phải nhờ tàu kéo rừ rừ sang sông</i> <i>Ô tô phà cũng nhẹ không</i> <i>Người xe chật ních gánh gồng bán buôn</i> <i>Cứ như công chợ Thượng Nông</i> <i>Từ bến Kinh Lũng sang sông nhẹ nhàng</i> <i>Bao nhiêu là ánh nắng vàng</i> <i>Lên phà rời bến nhẹ nhàng sang sông</i> - Phà - Phà to mà chẳng biết đi. Phải nhờ tàu kéo rừ rừ sang sông Quan sát, thể hiện cảm xúc Trẻ kể - Vì phà không thể tự di chuyển được, muốn di chuyển phải nhờ sức kéo của tàu Trẻ quan sát slide - 3 phần: Phần đầu, phần thân và phần lườn phà - Đầu phà là nơi gắn liền dây kéo với tàu
---	--

- Nhờ đâu con nhận ra đầu phà? - Thân phà có gì đặc biệt? - Vì sao con biết phà rất rộng? - Những câu thơ nào nói về độ rộng của phà? - Vì sao phần còn lại được gọi là lưỡi phà? - Theo các con phà được làm bằng chất liệu gì, nhờ đâu phà nổi được trên nước? Phà cũng giống như tàu và thuyền, các con cùng quan sát video để xem bạn đoán đúng chưa nhé! Cô mở video “Khoa học kỳ thú/Tại sao tàu thủy bằng sắt thép nặng vẫn nổi được trên nước?” Phà có đáy rộng, thành cao nên lòng phà sâu chứa nhiều không khí, nhẹ nên giúp phà nổi trên mặt nước. Lát nữa cô cháu mình cùng làm thí nghiệm phà nổi nhé. - Phà thường hoạt động ở đâu, vì sao chúng ta lại cần có phà? Vậy phà là PTGT đường nào? Chúng mình cùng xem tác dụng của phà chở người và PTGT nhé:	- Thân phà rộng và phẳng, xung có lan can để đảm bảo an toàn cho các hành khách và hàng hóa trên phà - Phà rộng vì mang được cả ô tô và rất nhiều người, nhiều hàng hóa Ô tô phà công nhẹ không Người xe chật ních gánh gồng bán buôn Cứ như chợ Thượng Nông Từ bến Kinh Lũng sang sông nhẹ nhàng - Vì đây là bộ phận mỏng, nâng lên hạ xuống giống như cái lưỡi để tiếp xúc với bên giúp phà cập bến - Phà làm bằng sắt thép, phà nổi vì... Trẻ xem video, thể hiện cảm xúc, mong làm thí nghiệm - Phà chở hành khách hoặc hàng hóa hay các phương tiện khác ở những vùng sông rộng hoặc ven
---	---

-> Cô chiếu hình ảnh phà chở người, hàng hóa và PTGT - Nơi đỗ của Phà gọi là gì? Phà cần mấy bến, vì sao? Mời các con cùng quan sát lên màn hình xem đây là gì nhé! -> Cô chiếu hình ảnh bến phà Cô xin giới thiệu với các con đây chính là hình ảnh phà đang cập bến và nơi đây được gọi là bến phà. - Khi đi phà, chúng ta cần chú ý điều gì để đảm bảo an toàn? 2.2. Mở rộng - Ngoài phà không tự hành cần tàu kéo, ca nô hoặc máy đẩy ra các con còn biết loại phà nào khác không? - Ngoài phà không tự hành ra còn phà tự hành, có động cơ ở đầu phà đưa phà chạy trên nước đẩy các con ạ. Các con cùng quan sát nhé => Cô chiếu hình ảnh phà tự hành 2.3. Khái quát, giáo dục Bài thơ cho con biết điều gì về phà? Phà không tự hành cần tàu kéo, phà tự hành có động cơ kéo phà; phà là PTGT đường thủy rất rộng để chở người, hàng hóa và các phương tiện khác rất thuận tiện, có ích với con người. Tuy nhiên vì phà đi trên nước nên nó cũng rất nguy hiểm, khi đi phà các con	biển mà chưa có cầu, giúp cho việc đi lại thuận tiện. Phà là PTGT đường thủy - Bến phà, là nơi hành khách và phương tiện đường bộ di chuyển lên, xuống phà. Phà cần 2 bến để đón trả khách ở 2 bờ sông. - Chờ phà neo đỗ lại mới được lên, xuống; nên mặc áo phao; không chạy nhảy trên phà; đi cùng người lớn; không thò tay chân nghịch nước Trẻ trả lời Quan sát, thể hiện cảm xúc - Cái phà không tự hành (có tàu
---	---

phải mặc áo phao, đứng (ngồi) ngay ngắn, không chạy nhảy trên phà và phải đi cùng người lớn; không được thò đầu, chân, tay ra ngoài lan can. 2.4. Củng cố *Trò chơi Đố đoán <i>Nhạc tích tắc đồng hồ</i> - Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội: Đội 1 và đội 2, mỗi đội cầm 1 xắc xô. Khi cô đọc câu đố xong, thời gian suy nghĩ là 15 giây, đội nào rung xắc xô trước thì giành quyền trả lời. 1. Phà là PTGT đường nào? 2. Phà có đặc điểm gì? 3. Nơi hoạt động của Phà là trên đường bộ. Đúng hay sai? Vì sao 4. Bến đỗ của phà là ở đâu? 5. Hành vi khi đi phà chạy nhảy, thò tay nghịch nước. Là hành vi đúng hay sai? Vì sao? 6. Phà có tác dụng gì? - Luật chơi: Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng 1 ngôi sao. Đội nào nhiều sao hơn sẽ giành chiến thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét kết quả *Trò chơi “Bé thông minh” <i>Bản nhạc không lời vui nhộn dành cho bé yêu</i> - Mời các con đến góc khám phá xem	kéo) rất rộng nên chở rất nhiều người và hàng hóa, xe cộ... qua sông; 2 bên bờ sông có 2 bến phà để phà đón, trả khách Trẻ lắng nghe, chơi theo luật và tham gia nhận xét, đánh giá kết quả chơi Quan sát, giải thích kết quả phà nổi, giấy bạc chìm - Giấy bạc vo tròn chìm dưới nước, phà được gấp bằng giấy bạc nổi
---	--

điều gì xảy ra ở 2 bể kính nhé! - Các con có nhận xét gì về đồ vật trong 2 bể? - Vì sao giấy bạc trong bể 1 lại chìm còn giấy bạc trong bể 2 lại nổi? - Các con có muốn làm những chiếc phà nhỏ xinh nổi trên nước không, cô cháu mình sẽ làm phà ở hoạt động ngoài trời nhé! 3. Kết thúc - Cô đã chuẩn bị cho chúng mình giấy bạc các con hãy cùng nhau tạo ra những chiếc phà và thả xuống bể nước non bộ để thấy điều kì diệu của chúng nhé! - Cô cho trẻ di chuyển ra ngoài sân trường tham gia Hoạt động ngoài trời với hoạt động có chủ đích là gấp chiếc phà bằng giấy bạc	- Vì giấy bạc bị vo viên trở thành 1 vật đặc, nặng hơn nước nên bị chìm xuống; còn giấy bạc được gấp thành hình chiếc phà thì lòng phà rỗng, có chứa không khí và nhẹ hơn nước nên có thể nổi được trên mặt nước Hào hứng cùng cô ra hoạt động ngoài trời
---	---

Kết luận chương 2

Chương 2 đã nghiên cứu các vấn đề sau:

Thứ nhất, thống kê TPVH về các nhóm PTGT theo các nhánh chủ đề GT: thơ; truyện, tục ngữ và câu đố trong đó có những bài có trong các tuyển tập dùng trong trường mầm non và một số bài chúng tôi sưu tầm bổ sung.

Thứ hai, đề tài xác định nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH theo quy trình: Lựa chọn, phân loại TPVH theo mục đích cho trẻ KPKH về PTGT; Xác định nội dung cho trẻ KPKH về PTGT qua TPVH; Xây dựng câu hỏi cho trẻ KPKH về PTGT qua TPVH

Thứ ba, đề tài thực hiện xác định nội dung và câu hỏi giáo dục trẻ nhận thức về GT trong TPVH theo nhóm: PTGT đường bộ, PTGT đường sắt, PTGT đường thủy, PTGT đường hàng không cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH

Thứ tư, đề tài đề xuất cách sử dụng TPVH trong hoạt động KPKH về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi. Từ đó, đề tài xây dựng 4 kế hoạch hoạt động KPKH về PTGT có ứng dụng TPVH gồm:

Đề tài “Xe đạp” ứng dụng thơ *Bé tập đi xe đạp* và truyện *Xe đạp con trên đường phố* trong phần khám phá.

Đề tài “Một số phương tiện giao thông đường bộ” ứng dụng truyện *Xe đạp con trên đường phố* trong phần khám phá; câu đố về xe đạp, xe máy, xe ô tô, xe cứu hỏa, xe cứu thương trong phần củng cố.

Đề tài “Phân nhóm phương tiện giao thông” ứng dụng bài thơ *Cô dạy con, Trên chín tầng mây, Tàu hỏa* trong phần khám phá.

Đề tài “Phà” ứng dụng bài thơ *Phà* trong phần khám phá.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Qua quá trình nghiên cứu đề tài, chúng tôi có một số kết luận như sau:

- TPVH về PTGT phù hợp với nhận thức của trẻ giúp trẻ hình thành biểu tượng phong phú, đa dạng và khái quát về PTGT; khơi gợi sự quan tâm, chú ý của trẻ đến PTGT vì TPVH thường sinh động, hấp dẫn trẻ.

- Hoạt động KPKH rất quan trọng để hình thành biểu tượng về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi vì nó giúp trẻ có biểu tượng phong phú, đầy đủ và trọn vẹn về một số PTGT. Việc khám phá khoa học về phương tiện giao thông trở nên dễ dàng, hiệu quả hơn khi ứng dụng các tác phẩm văn học bởi các tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi thường giàu hình ảnh, hồn nhiên, vui tươi, trong sáng và ngôn ngữ ngắn gọn, dễ hiểu phù hợp với nhận thức của trẻ.

- Hệ thống TPVH về PTGT rất phong phú, nhiều bài có giá trị nội dung và nghệ thuật phù hợp để dạy trẻ nhưng có những bài còn một số chi tiết thiếu tính sư phạm nên GVMN cần lựa chọn, điều chỉnh từ ngữ phù hợp để giúp trẻ làm quen với TPVH phù hợp hơn, giúp TPVH có ý nghĩa hơn đối với việc hình thành biểu tượng về PTGT. Khi sử dụng TPVH, GV cần xác định rõ nội dung dạy trẻ khám phá PTGT để đặt câu hỏi đàm thoại phù hợp, phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ.

- Đề tài đã thống kê TPVH về các nhóm PTGT theo các nhánh chủ đề GT: thơ; truyện, tục ngữ và câu đố; xác định nội dung, câu hỏi giáo dục phát triển nhận thức về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH theo nhóm đường giao thông

- Đề xuất cách sử dụng TPVH trong hoạt động KPKH về PTGT cho trẻ 5-6 tuổi và xây dựng 4 kế hoạch hoạt động KPKH về PTGT có ứng dụng TPVH gồm: Đề tài “Xe đạp” ứng dụng thơ *Bé tập đi xe đạp* và truyện *Xe đạp con trên đường phố*; đề tài “Một số phương tiện giao thông đường bộ” ứng dụng truyện *Xe đạp con trên đường phố*, câu đố về xe đạp, xe máy, xe ô tô, xe cứu hỏa, xe cứu thương trong phần củng cố; đề tài “Phân nhóm phương tiện

giao thông” ứng dụng bài thơ *Cô dạy con, Trên chín tầng mây, Tàu hỏa*; Đề tài “Phà” ứng dụng bài thơ *Phà* trong phần khám phá.

2. Kiến nghị

Để góp phần nâng cao hiệu quả của việc khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về phương tiện giao thông cho trẻ 5 - 6 tuổi ở trường mầm non, chúng tôi đưa ra một số kiến nghị sau:

2.1. Về phía trường mầm non

- Trường mầm non cần quan tâm đầu tư trang thiết bị cũng như bổ sung thêm các nguồn tài liệu tham khảo, đồ dùng trực quan để tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong công tác sưu tầm và sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về phương tiện giao thông cho trẻ 5- 6 tuổi.

- Quan tâm động viên để giáo viên có động lực tích cực sáng tạo trong tổ chức hoạt động khám phá khoa học thông qua tác phẩm văn học.

2.2. Về phía giáo viên mầm non

- Giáo viên mầm non không ngừng học tập, bồi dưỡng, tham khảo tài liệu, sách báo, internet góp phần nâng cao vốn kiến thức về môi trường xung quanh, để cung cấp cho trẻ những kiến thức đa dạng, phong phú và chính xác nhất về phương tiện giao thông xung quanh trẻ.

- Tìm hiểu, lựa chọn, khai thác và sử dụng hợp lí TPVH để phát huy giá trị của TPVH trong việc cho trẻ KPKH về PTGT phù hợp với khả năng và nhu cầu tìm hiểu PTGT của trẻ 5-6 tuổi.

- Giáo viên cần tận dụng triệt để những cơ hội, thời điểm thuận lợi để tích hợp, lồng ghép cho trẻ được khám phá, phát triển nhận thức về PTGT.

- Nắm được đặc điểm của từng trẻ để từ đó xác định nội dung giáo dục phù hợp với trẻ, khuyến khích trẻ tích lũy kiến thức về phương tiện giao thông ở mọi lúc, mọi nơi trong mọi hoạt động của trẻ ở trường mầm non cũng như ở gia đình.

- Cần lấy trẻ làm trung tâm, tôn trọng những suy nghĩ, ý kiến của trẻ, không rập khuôn máy móc, áp đặt trẻ để phát huy tối đa tính tích cực trong hoạt động nhận thức của trẻ.

- Ngoài sử dụng khai thác các tác phẩm trong các tuyển tập của các lứa tuổi có trong chương trình, giáo viên cần sưu tầm thêm các nguồn tài liệu khác như: trên sách báo, trên các phương tiện truyền thông để tra cứu, mở rộng vốn hiểu biết để đem lại cho trẻ những kiến thức đa dạng, phong phú về PTGT...

2.3. Về phía gia đình

- Phụ huynh cần có hiểu biết nhất định về phương tiện giao thông, cần tăng cường giúp trẻ tích lũy kiến thức về giao thông.

- Tích cực cho trẻ làm quen với thơ, truyện bằng cách trực tiếp đọc, kể cho trẻ nghe hàng ngày hoặc cho trẻ xem, nghe qua các phương tiện điện tử như tivi, đài, máy tính; trò chuyện về các phương tiện giao thông có trong tác phẩm giúp trẻ tích lũy biểu tượng về phương tiện giao thông và thích tìm hiểu TPVH.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1/ Tiếng Việt

1. Đinh Thị Vân Anh (Chủ nhiệm) (2020), *Thực trạng việc hình thành biểu tượng về phương tiện GT cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non*, Đề tài NCKH sinh viên, Trường Đại học Hoa Lư
2. M.X. Bogoliupxkaia, V.V. Septsenko (1976), *Đọc và kể chuyện văn học ở vườn trẻ*, Nxb Giáo dục
3. Hà Nguyễn Kim Giang (2008), *Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục
4. Lê Bá Hán (2006), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Giáo dục
5. Văn Thu Hiền, Lê Thị Hiền, Lê Thùy Giang (2016), *Thực trạng việc sử dụng tác phẩm văn học cho trẻ 5- 6 tuổi làm quen với môi trường xung quanh*, Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lư
6. Phạm Hồ, *Trang thơ Phạm Hồ (85 bài thơ, 31 bài dịch)*, Thi viện
7. Lê Thị Thu Hương (CB) (2007), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề*, Nxb Giáo dục
8. Bùi Thùy Linh (2017), *Thực trạng sử dụng TPVH cho trẻ 5-6 tuổi làm quen với môi trường xung quanh*, Đề tài NCKH trường Đại học Hoa Lư
9. Nguyễn Văn Lũy, Trần Thị Tuyết Hoà (2010), *Giáo trình giao tiếp với trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm
10. Lã Thị Bắc Lý (2008), *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm
11. Lã Thị Bắc Lý (2013), *Giáo trình văn học trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm.
12. Lã Thị Bắc Lý (2006), *Văn học thiếu nhi Việt Nam thời kỳ hội nhập*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
13. Lã Thị Bắc Lý, Lê Thị Ánh Tuyết, (2008), *Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục
14. Dương Thị Mai , “*Thực trạng sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về môi trường xung quanh cho trẻ 5 – 6 tuổi*”, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lư

15. Gia Mạnh (2018), *566 câu đố rèn trí thông minh*, Nxb mỹ thuật
16. Dương Thị My, Nguyễn T.Mai Hương, Đinh Thị Linh (2015), *Thực trạng việc sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục đảm bảo an toàn cho trẻ 5- 6 tuổi*, Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lư
17. Dương Thị My (2016), *Tích hợp giáo dục đảm bảo an toàn cho trẻ 5- 6 tuổi thông qua hoạt động làm quen với các tác phẩm văn học*, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lư
18. Lê Thị Ninh (1999) *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục
19. Bùi Thị Ngoan, Trần Thị Phương Loan, Ngô Thị Thùy Linh (2021), *Khai thác tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về động vật cho trẻ 5 – 6 tuổi*, Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lư
20. Trần Đức Ngôn, Dương Thu Hương (2007), *Giáo trình Văn học thiếu nhi*, Nxb Đại học Sư phạm
21. Hoàng Thị Nho (2009), *Hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung an toàn giao thông vào trò chơi đóng vai theo chủ đề*, Nxb Giáo dục Việt Nam
22. Hoàng Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân (2014), *Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục Việt Nam
23. Lê Thị Oanh, Vũ Thị Ngọc Ánh (2021), *Khai thác tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về luật lệ giao thông cho trẻ 5 – 6 tuổi*, Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lư
24. Hoàng Phê (1997), *Từ điển Tiếng việt*, Nxb Đà Nẵng
25. Hoàng Thị Phương (2011), *Giáo trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
26. Hoàng Thị Phương (2012), *Giáo trình Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Đại học Sư phạm.
27. Võ Quảng, *Võ Quảng – Hoàng Huy (81 bài thơ)*, Thi viện
28. Đặng Thu Quỳnh, Phạm Thị Sửu (1999), *Tuyển chọn truyện kể cho trẻ*, Nxb Giáo dục

29. Đinh Hồng Thái (2013), *Giáo trình phương pháp phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non*, Nxb Đại học sư phạm.
30. Trần Thị Thanh (1999) *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục
31. Vân Thanh, Nguyễn An (CB) (2002), *Bách khoa thư văn học thiếu nhi Việt Nam*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội, tr.23
32. Nguyễn Lâm Thắng, *1001 bài thơ thiếu nhi*, Thi viện
33. Vũ Thị Diệu Thúy (2015), *Lập kế hoạch tổ chức hoạt động học làm quen với môi trường xung quanh nhằm phát triển khả năng định hướng thời gian cho trẻ 5-6 tuổi*, Đề tài NCKH, trường Đại học Hoa Lư
34. Vũ Thị Diệu Thúy (2016), *Phương pháp đọc kể diễn cảm tác phẩm văn học trong trường mầm non*, Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Hoa Lư
35. Vũ Thị Diệu Thúy (2019), *Phương pháp phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non*, Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Hoa Lư
36. Vũ Thị Diệu Thúy, Phạm Thị Thanh Vân (2016), *Hướng dẫn tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non*, Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Hoa Lư
37. Nguyễn Ánh Tuyết (CB), Lê Thị Kim Anh, Đinh Văn Vang (2017), *Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm
38. Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai (2009), *Giáo trình phát triển tâm lý trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam
39. Nguyễn Ánh Tuyết, Lê Thị Bắc Lý, *Giáo trình Phương pháp đọc, kể diễn cảm thơ, truyện cho trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học sư phạm
40. Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa (2010), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non từ lọt lòng đến 6 tuổi*, Nxb Đại học Sư phạm
41. Trần Thị Trọng, Phan Thị Sửu (2003), *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo*, Nxb Giáo dục
42. Lê Thanh Vân (2009), *Con người và môi trường*, Nxb Đại học Sư phạm

43. Phạm Thị Thanh Vân, Vũ Thị Diệu Thúy, Lưu Thị Chung, Đinh Thị Hồng Loan, Bùi Hương Giang (2019), *Lập kế hoạch sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về môi trường xung quanh cho trẻ 5-6 tuổi*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Hoa Lư
44. Viện chiến lược và chương trình giáo dục (2007), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề (trẻ 5 – 6 tuổi)*, Nxb Giáo dục

2/ Tiếng Anh

45. Luicia Mata (website classroom)

3/ Website

46. giao_trinh_van_hoc_1_p2_917.pdf (zing.vn)
47. <https://daibieunhandan.vn/van-hoc-thieu-nhi-gop-phan-dinh-huong-nhan-cach-va-phat-trien-tam-hon--tri-tue-cho-tre-347909>
48. <https://thongke.club/cac-phuong-phap-nghien-cuu-ly-thuyet/>
49. <https://tudienso.com/tu-dien/tu-dien-tieng-viet.php?q=khai+th%C3%A1c>
50. Sáng tác văn học thiếu nhi cần được khuyến khích và lan tỏa mạnh mẽ (laodong.vn)
51. Tìm hiểu tính tích cực nhận thức của trẻ mẫu giáo 5 6 tuổi trong trò chơi học - Tài liệu text (123docz.net)
52. Trang web Top Teaching Ideas
53. Trang báo Nhân Đạo đời sống, số ra ngày 04/12/2013
54. Trường Cao Đẳng Sư Phạm Trung Ương Thành Phố Hồ Chí Minh (cdsptw-tpHCM.vn)

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1: THƠ VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

CHIẾC XE LU

Tớ là chiếc xe lu
Người tớ to lù lù
Con đường nào mới đắp
Tớ san bằng tằm tấp.
Con đường nào rải nhựa
Tớ là phẳng như lụa
Trời nắng như lửa thiêu
Tớ vẫn lăn đều đều...
Tớ là chiếc xe lu
Đừng chê tớ lù lù.

Trần Nguyên Đào

XE CẦN CẦU

Là xe cần cầu
Tôi đâu vội vàng
Như nàng xe khách
Tôi không luôn lách
Như chú xe zin
Ai mà xin đường
Tôi xin nhường trước.
Là xe cần cầu
Vươn cánh tay dài
Tầng cao nhà máy
Giúp sức dựng xây
Xe nào qua đây
Xảy ra sự cố
Tôi liền giúp ngay.

Nguyễn Đức

TIẾNG ĐỘNG QUANH EM

Kính coong, kính coong
Là tiếng xe đạp.
Pin pin pin pin
Là tiếng ô tô.
Píp píp nhỏ hơn
Là xe máy đấy.
Tu tu xình xịch
Là tàu hỏa đi.
Tiếng vang ù ù
Là máy bay nhé.
Tu tu đầu sóng
Là tàu thủy cơ.
Phành phạch, phành phạch
Ca nô rẽ nước.
Tiếng khua trong nước
Là chiếc thuyền nan.
Tiếng cười ròn vang
Khi em vui đấy.
Em yêu biết mấy
Tiếng động quanh em.

BÉ TẬP ĐI XE ĐẠP

Bố mua xe đạp
Mẹ dạy bé đi
Mắt bé trông kia
Tròn xoa chăm chú
Chân đạp hăm hở
Người toát mồ hôi
Mặt rạng rỡ cười
Trông yêu yêu quá !
Ông cười hể hể
Nhắc đi phải đường
Chớ có coi thường
Ô tô, xe máy.
Ngã ba ngã bảy
Xe dừng sang ngang
Đèn đỏ không sang
Đèn xanh đi tiếp
Xe bé rất đẹp
Kính coong ...kính coong

Cao Thúy Hưng

CÔ DẠY CON

Mẹ! Mẹ ơi cô dạy
Bài phương tiện giao thông
Máy bay – bay đường không
Ô tô chạy đường bộ
Tàu thuyền, cano đó
Chạy đường thủy mẹ ơi
Con nhớ lời cô rồi
Khi đi trên đường bộ
Nhớ đi trên vỉa hè
Khi ngồi trên tàu xe
Không thò đầu cửa sổ
Đến ngã tư đường phố
Đèn đỏ con phải dừng
Đèn vàng con chuẩn bị
Đèn xanh con mới đi
Lời cô dạy con ghi
Không bao giờ quên được
Bùi Thị Tình

TÀU HỎA

Đoàn tàu xinh xịch rời ga
Hú còi tăng tốc lấy đà chạy nhanh
Nhà cao san sát vây quanh
Cũng vội khởi hành vun vút lùi sau

Có nhiều cô chú trên tàu
Tươi cười cổ vũ tí nhau chơi đùa
Tàu nghiêng qua những khúc cua
Uốn mình chậm chạp như rùa tập đi

Vào ga tàu chạy rù rì
Miệng thở phì phì mệt lắm phải không?
Người người lên xuống rất đông
Sân ga náo nhiệt ngợp trong tiếng cười

Xinh xịch tàu chuyển bánh rồi
Tiếng người đưa đón cũng rời sân ga...
Vũ Xuân Quân

XE CHỮA CHÁY

Mình đỏ như lửa
Bụng chứa nước đầy
Tôi chạy như bay
Hét vang đường phố.
Nhà nào có lửa
Tôi dập liền tay
Ai gọi: Chữa cháy!
Có ngay! Có ngay!
Phạm Hồ

PHÀ

Phà to mà chẳng biết đi
Phải nhờ tàu kéo rù rì sang sông
Ô tô phà công nhẹ không
Người xe chật ních gánh gồng bán buôn
Cứ như chợ Thợ Nong
Từ bến Kinh Lũng sang sông nhẹ nhàng
Bao nhiêu là ánh nắng vàng
Lên phà rời bến nhẹ nhàng sang sông...
Vũ Xuân Quân

TIẾNG CÒI TÀU

Xinh xịch xinh xịch
Nghe tiếng còi tàu
Hãy nhắc nhở nhau
Đứng ra cổng chắn
Chớ có liều lĩnh
Vượt qua đường tàu
Khi tàu xịch đến
Biết tránh vào đâu?
Hồng Vy

CON RẮN THÉP

Con rắn thép không lồ
Trườn nhanh trên đường sắt
Qua khúc quanh khúc co
Trời như quay với đất.
Đi tàu hỏa sướng thật
Như trong truyện thần tiên
Em ngồi trong bụng rắn
Vẫn nói cười hồn nhiên.
Nguyễn Quỳnh Thi

CON ĐƯỜNG CỦA BÉ

Đường của chú phi công
Lặn trong mây cao tít
Khắp những vùng trời xanh
Những vì sao chi chít.
Đường của chú hải quân
Mênh mông trên biển cả
Tới những vùng đảo xa
Và những bờ bên lạ.
Con đường làm bằng sắt
Là của bác lái tàu
Chạy dài theo đất nước
Đi song hành bên nhau.
Còn con đường của bố
Đi trên giàn giáo cao
Những khung sắt nối nhau
Dựng nên bao nhà mới.
Và con đường của mẹ
Là ở trên cánh đồng
Cỏ ruộng dâu xanh tốt
Thảm lúa vàng ngát hương.
Bà bảo đường của bé
Chỉ đi đến trường thôi
Bé tìm mỗi sớm mai
Con đường trên trang sách.

Thanh Thảo

THUYỀN BUỒM

Chiếc thuyền buồm
Làm bằng gỗ
Nổi trên sông
Có buồm dong
Nhanh tới bến

TRÊN CHÍN TẦNG MÂY

Biết bay nhưng chẳng phải điều
Có cánh mà không biết hót
Những con chim sắt đi về
Trên chín tầng mây chót vót.
Vút lên cao, sà xuống thấp
Trong nắng, trong mưa, trong đêm
Hơi thở vạch lên trời biếc
Những vết khói hình mũi tên.
Vóc dáng khổng lồ hộ pháp
Mà hiền khô như chuồn chuồn
Vì thế bay cùng chim sắt
Có người lớn, có trẻ con.

Cao Xuân Sơn

KHUYÊN BẠN

Tu, tu! Xìch xìch
Con tàu chạy nhanh
Bạn chớ chơi quanh
Mà tai nạn đấy
Nếu bạn có thấy
Khi tàu chạy qua
Xin hãy tránh xa
Không ném đất đá
Thấy có người phá
Thì hãy báo ngay
Giao thông hàng ngày
Chấp hành cho tốt

Nguyễn Thị Sen

PHỤ LỤC 2. TRUYỆN VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

XE ĐẠP TRÊN ĐƯỜNG PHỐ

Sáng sớm nay mọi người đã đi làm hết. Chỉ còn mỗi mình Xe Đạp con ở nhà. Nằm một mình buồn quá, Xe Đạp con nghĩ: “Minh phải đi dạo phố mới được!”

Vừa ra khỏi nhà, Xe Đạp con đã thấy trên đường phố đầy ắp những Xe Tải, Xe Hơi, Xe Buýt, cả Xe Gắn Máy và Xe Đạp to nữa. Tất cả đều chạy rất trật tự trên con đường riêng của mình. Xe Đạp con cố len vào chạy cạnh những xe lớn. Chợt trông thấy một chiếc xe tải cũ dính đầy bụi đất, bên trên chất những bao hàng thật to, Xe Đạp con thắc mắc hỏi lớn:

– Bác Tải ơi! Bác chở gì nhiều thế?

Bác Tải già thì thầm:

– Bác chở gạo đầy cháu

Xe Đạp con vẫn hỏi tiếp

– Bác chở gạo để làm gì ạ?

Nghe Xe Đạp con hỏi, chú Buýt đi bên cạnh kêu lên:

– Ô hay! Thế lúa gạo có ích gì cho con người hử cháu?

Xe Đạp con nhú mày suy nghĩ một hồi lâu rồi hỏi tiếp chú Buýt:

– Thế sao chú không chở gạo giúp bác Tải mà chở toàn là người không vậy?

Chú Buýt ngập ngừng vì câu hỏi của Xe Đạp con:

– Ừ...thì...chú...

Bác Tải già từ tốn xen vào:

– Xe Đạp ơi! Cháu thấy trên mình bác có băng ghế nào không? Còn trên mình của chú Buýt thì đầy những băng ghế nệm êm ả đó thôi.

– “Ừ nhì!” – Xe Đạp con ngẫm nghĩ: “Mọi người tựa lưng vào băng ghế đọc sách, xem báo có vẻ thú vị lắm!”. Mải hỏi chuyện và suy nghĩ, Xe Đạp con quên mất mình đã chạy lấn sang vạch trắng giữa đường. Chợt có tiếng gọi khê: Này, Xe Đạp con ơi! Em đi sang bên đường của em đi nào!

Xe Đạp con quay người về phía có tiếng nói. Thì ra là chị Xe Hơi. Tiếng của chị mới êm ả làm sao chứ không rồ rồ ầm ầm như bác Tải và chú Buýt. Trông dáng vẻ của chị cũng xinh thật là xinh!

Nghe chị Xe Hơi nhắc nhở, Xe Đạp con tỏ ra bực mình lắm:

– Mặc em, em thích chạy đua với mọi người cơ!

Xe Đạp con vẫn bướng bỉnh chạy phăng phăng phía sau chú Buýt.

Đèn đỏ bật lên, tất cả dừng lại. Bỗng một anh Cứu Thương phía sau chạy lên, tiếng còi inh ỏi làm Xe Đạp con luống cuống ngã lăn ra đường. Chị Xe Hơi phía sau vội vàng đỡ Xe Đạp dậy. Xe Đạp con then thùng lí nhí:

– Em cảm ơn chị!

Rồi Xe Đạp con nhanh nhẹn chạy sang bên đường của mình, nơi có những xe đạp đang đi.

Thu Hạnh

XE LU VÀ XE CA

Có một chiếc xe lu và một chiếc xe ca cùng đi trên một con đường. Xe lu dáng vẻ thô kệch, lăn từng bước chậm chạp, còn xe ca có bề ngoài gọn gàng, phóng nhanh vun vút. Thấy vậy xe ca chế nhạo xe lu :

- Xe lu ơi! Cậu đi chậm như rùa ấy! Hãy xem tớ đây này!

Nói rồi, xe ca phóng vụt lên, bỏ xe lu ở lại đằng sau. Xe ca tưởng mình thế là giỏi lắm.

Nhưng tới một quãng đường bị hỏng và lầy lội, xe ca không thể đi qua được, đành phải đỗ lại. Người ta đổ đá cuội xuống chỗ lầy lội. Bây giờ xe lu mới tiến lên, đi lên đồng đá và lăn qua lăn lại nhiều lần. Chẳng mấy chốc, mặt đường trở nên bằng phẳng. Nhờ vậy mà xe ca mới có thể đi qua được.

Xe ca đã hiểu rằng tuy xe lu đi chậm chạp, dáng vẻ lù lù, thô kệch nhưng xe lu làm cho những con đường bằng phẳng để cho các xe khác đi lại dễ dàng. Từ đây xe ca không bao giờ chế giễu xe lu nữa.

Phong Thu

KIẾN CON ĐI Ô TÔ

Kiến con leo lên xe buýt. Kiến muốn vào rừng xanh thăm bà ngoại. Trên xe đã có Dê con, Chó con, Khỉ con, Lợn con ngồi. Có bạn trong bọn họ vào rừng hái nấm, có bạn vào rừng chơi trốn tìm, có bạn đến dạo chơi bên hồ ở trong rừng.

“Bim Bim” xe chạy rồi. Tất cả cùng tiếng hát, rộn ràng biết bao. “Bim Bim” xe dừng ở bên đón khách, một bác Gấu lên xe, bác đến rừng xanh để thăm cháu. “Ngồi vào đâu bây giờ?” chỗ ngồi đã chật kín...

Dê con bảo “Bác Gấu ơi! đến ngồi chỗ của cháu đi bác!”

Chó Con bảo “Bác Gấu ơi! đến ngồi chỗ của cháu đi bác!”

Mọi người cùng bảo “Bác Gấu ơi! đến ngồi chỗ của cháu đi bác!”

Bác gấu nói “Cám ơn các bạn, cám ơn các bạn nhỏ tốt bụng”, “Bác ngồi chỗ của các cháu, các cháu lại phải đứng”.

Lúc đó Kiến mới leo đến bên bác gấu, cố nhoi lên và cất giọng nói “Không, không, mời bác lại ngồi chỗ của cháu”.

Bác gấu hỏi lại “Thế cháu ngồi vào đâu?”

Kiến con lấp láy ánh mắt một cách hóm hỉnh. Bác gấu ngồi vào chỗ của kiến con “Ồ! Kiến con đi đâu rồi nhỉ?”

- “Bác gấu ơi! Cháu ở đây!”. Bên tai bác gấu vang lên tiếng của Kiến.

Thì ra Kiến con đã leo lên vai bác Gấu ngồi chễm chệ trên đó.

Trên đường đi, Kiến con hát cho bác Gấu nghe nhiều bài hát, những bài hát du dương quá, hay quá khiến bác Gấu lim dim đôi mắt, khoan khoái lắng nghe.

CÂU CHUYỆN VỀ CHÚ XE ỦI

Ở một nông trường nọ có rất nhiều các chú Xe Ủi. Nhỏ nhất trong số đó là một chú Xe Ủi màu xanh. Chú mới đến trang trại chưa lâu nên rất muốn làm quen và giúp đỡ mọi người.

Một hôm, chú đi qua một đồng đất to, chú cố sức để ủi đồng đất nhưng đất to và nặng quá nên chú không thể làm gì nổi.

Vừa lúc đó có một bác Xe Ủi to đi tới, bác nói: “Cháu hãy lùi ra một bên để bác làm cho, cháu nhỏ nên không đủ sức làm đâu”.

Nghe vậy Xe Ủi xanh liền đứng lùi ra để bác Xe Ủi to tiến tới. Bác Xe Ủi to dễ dàng xúc đồng đất đó đi chỗ khác.

Chú Xe Ủi xanh buồn quá vì mãi mà chưa làm được việc gì để giúp đỡ mọi người. Chú quyết định đi theo bác Xe Ủi to.

Xe Ủi to và Xe Ủi nhỏ vừa đi vừa hát rất vui vẻ. Bỗng chú nhìn thấy một vườn cam chín vàng, có rất nhiều quả và thật là thơm.

Nhiều quả cam chín đã rụng xuống đất, bác Xe Ủi to tiến tới để xúc chỗ quả rụng nhưng vì bác to quá nên không thể xúc nổi những quả cam nhỏ.

Bác liền nói: “Xe Ủi nhỏ ơi! Cháu hãy thử xúc xem sao có thể cháu sẽ làm được đó”. Chú Xe Ủi màu xanh liền tiến tới, nhẹ nhàng xúc từng quả, từng quả một. “Ôi, thật là tuyệt vời, cuối cùng cháu đã làm được việc có ích rồi”. Chú Xe Ủi reo lên vui sướng.

AI QUAN TRỌNG HƠN

Hôm nay là ngày nghỉ, cậu chủ được bố mẹ cho đến nhà ông bà ngoại chơi. Trước khi đi, cậu vẫn còn điều khiển cái ô tô chở khách mà cậu thích. Vì thế, khi cậu đi rồi mới xảy ra một cuộc tranh cãi giữa các loại phương tiện giao thông xem ai quan trọng hơn.

Ô tô chở khách vênh mặt nói:

– Tôi quan trọng nhất vì tôi chở được nhiều người, tôi đi xa cũng được, đi gần cũng được. Tôi chạy lại nhanh chứ không chậm như cậu Xe Đạp.

Tàu Thủy cãi:

– Tôi còn chở được nhiều hơn cả bạn. Tôi còn có cả những căn phòng nhỏ để hành khách thấy thoải mái như ở nhà. Đường của chúng tôi rộng hơn, thoáng mát hơn, không sợ bị tắc nên mọi người không bị hít khói như xe của bạn.

Máy Bay thì bưỡm môi dè bưỡm:

– Ô tô, Tàu Thủy đã nhanh bằng tôi chưa mà cứ đòi tranh cãi. Này nhé, 7 giờ sáng tôi còn ở Hà Nội, vậy mà chỉ đến 9 giờ sáng tôi đã ở trong thành phố Hồ Chí Minh rồi. Còn các bạn phải chạy ít nhất cũng mất hai ngày.

Xe Máy có vẻ điềm tĩnh hơn:

– Ừ các bạn cũng nhanh và chở được nhiều thật đấy. Nhưng tôi mới là phương tiện mà mọi người cần đến nhiều nhất. Ông bà chủ đây ngày nào cũng cần tôi để đi làm, còn các bạn, chẳng mấy khi được ông bà chủ dùng đến.

Xe Đạp từ nãy giờ vẫn im lặng thu mình trong một góc, bây giờ mới lên tiếng:

– Tôi tuy chậm thật đấy, nhưng tôi lại giúp cho mọi người luyện tập thể dục thể thao để có sức khỏe tốt. Còn các bạn chỉ làm cho mọi người lười biếng đi mà thôi.

Cả bọn tranh cãi với nhau xong lại ngẫm nghĩ: “Ừ, ai nói cũng đúng cả. Thôi, để cậu chủ sẽ phân giải”. Nhưng Máy Bay cho rằng cậu chủ thích xe ô tô, ông chủ thì hay dùng xe đạp luyện tập buổi sáng nên sẽ không công bằng. Thế là chúng quyết định chọn bà chủ vì bà là cô giáo, vừa hiểu biết nhiều lại công bằng.

Đến chiều bà chủ về, chúng kéo lại nhờ bà phân giải. Nghe xong, bà chủ nói:

– Loại phương tiện nào cũng quan trọng cả vì đều có ích cho mọi người. Nhưng điều quan trọng hơn cả là tất cả các loại phương tiện giao thông đều phải thực hiện đúng luật giao thông, luật đi đường thì mới không xảy ra tai nạn và chỉ có an toàn giao thông mới đem lại hạnh phúc cho mọi người.

Bây giờ cả bọn mới ồ lên sung sướng: “Vậy mà chúng mình cứ mất thì giờ tranh cãi”

VÌ SAO THỎ CỤT ĐUÔI

Thỏ và Nhím là đôi bạn rất thân. Thỏ vốn thông minh nhưng nghịch ngợm hay leo trèo nhảy nhót khắp nơi. Nhím hiền lành, chịu khó, tính tình cẩn thận, chắc chắn.

Một hôm Thỏ rủ Nhím ra ven rừng chơi. Cạnh rừng có một con đường đất đỏ chạy qua, bên kia là bãi cỏ rộng nhiều hoa thơm, bướm lượn, trông thật thích mắt. Thỏ nói với Nhím:

- Chúng mình chạy nhanh qua đường, sang bên kia tha hồ mà hái hoa, bắt bướm.

Vốn tính cẩn thận Nhím nói:

- Bên kia đường là bãi cỏ trống vắng, trên đường lại có ô tô chạy chúng mình đứng đây ngắm hoa cũng được.

Thỏ nghĩ: “Bãi cỏ rộng thế tha hồ mà chạy nhảy, nếu có gì nguy hiểm thì mình chạy nhanh là được”.

Nghĩ rồi, Thỏ chạy băng qua đường. Vừa lúc ấy có một chiếc ô tô chạy đến. Thấy Thỏ, ô tô vội phanh kết một cái, chú Thỏ bé nhỏ chui tọt vào gầm xe, chiếc đuôi xinh đẹp của nó đã bị xe đè lên đứt rời ra.

Thấy Thỏ bị nạn, Nhím vội chạy ra đỡ Thỏ vào lề đường. Bị mất đuôi, Thỏ đau đớn, nó ân hận vì đã không nghe lời Nhím, chiếc đuôi của Thỏ còn lại một đoạn ngắn ngủi trông thật xấu xí.

Nhím động viên Thỏ:

- Từ nay chúng mình cùng phải cẩn thận hơn khi sang đường, phải nhìn sang trái, sang phải, không có xe đến gần mới được qua đường.

Thỏ bẽn lẽn:

- Tớ đồng ý.

Phạm Hoàng Yến (Hà Tây)

THỎ CON ĐI HỌC

Mấy hôm nay, cả nhà Thỏ bận rộn đào xới khu vườn xung quanh nhà để trồng lại cà rốt dự trữ cho mùa đông sắp tới. Thấy bố mẹ bận rộn, Thỏ con xin phép mẹ được đi học một mình để bố mẹ không phải đưa đón. Bố mẹ Thỏ đồng ý.

Thỏ mẹ dặn:

- Thỏ con của mẹ! Khi đi học con đi cẩn thận, đi bên lề đường bên phải, đến ngã tư con rẽ phải đến nơi có vạch sơn trắng trước cổng trường con mới sang đường, vì đó là nơi dành cho người đi bộ, con đã nhớ chưa nào!

Thỏ con vâng lời mẹ và ra đi. Nó phấn khởi vì đây là lần đầu tiên trong đời Thỏ con được đi học một mình. Đi được một đoạn, Thỏ con gặp Chó con cũng đi học, trên tay Chó con ôm một quả bóng to. Chó con rủ:

- Thỏ con ơi, chúng mình cùng lăn bóng đến trường đi!

Thỏ con lắc đầu:

- Tớ không chơi bóng trên đường đâu, như vậy rất nguy hiểm.

Chó con bĩu môi:

- Sợ gì! Cậu không chơi thì tớ chơi một mình vậy.

Nói xong, Chó con thả bóng xuống và lấy chân đá bóng đi trên lề đường. Chó con vừa chạy theo bóng vừa cười thích thú, được một đoạn bóng đi chệch hướng lăn xuống lòng đường, Chó con thấy vậy lao ngay xuống lòng đường để bắt bóng. Chó con chạy nhanh quá không để ý gì đến người đi xe đạp, nó bị va phải người đi xe, may mà bác lái xe phanh lại kịp, Chó con chỉ bị té xuống và trầy đầu gối. Mọi người xúm lại, một người kêu lên:

- Tại sao cháu lại dại dột chơi bóng ở ngoài đường chứ, may mà va phải xe đạp chứ va phải xe to thì mất mạng rồi!

Bác đi xe đạp lau chỗ xước và đầu gối cho Chó con. Thỏ con đến bên bác đi xe cảm ơn bác. Bác dặn cả hai đi trên lề đường và không chơi nữa. Thỏ con và Chó con cùng đến trường, cả hai đi bên lề đường và im lặng nghĩ đến lời mẹ dặn trước khi đi.

Hai bạn đến trường cũng vừa kịp lúc trống trường điểm vào học. Thỏ con, Chó con cùng xếp hàng vào lớp. Hôm nay, cô dạy an toàn giao thông, bài: Không đùa giỡn, thả diều, chơi bóng ở lòng, lề đường". Cô giáo hỏi:

- Các con hãy cho cô biết vì sao không nên chơi trong lòng, lề đường?

Thỏ con trả lời:

- Thưa cô, vì như vậy rất nguy hiểm, gây tai nạn cho mình và cho người khác đang tham gia giao thông ạ!

Cô giáo và các bạn đã vỗ một tràng pháo tay để khen ngợi câu trả lời đúng của Thỏ con đấy. Giờ ra chơi, Chó con đến gần Thỏ con và nói:

- Tớ xin học ở cậu. Từ nay tớ sẽ không bao giờ đùa giỡn, chơi bóng ở lòng, lề đường nữa mà chỉ chơi ở sân trường thôi. Bây giờ chúng ta cùng chơi bóng đi!

Thỏ con, Chó con và các bạn cùng chơi bóng trong sân rất vui vẻ.

Đỗ Thị Ngọc Anh

MỘT PHEN SỢ HÃI

Mẹ bảo:

- Hôm nay là chủ nhật, mẹ cho hai con đi chơi phố. Đường phố đông người, xe đi lại tấp nập. Các con nhớ đi trên vỉa hè phía tay phải. Khi qua ngã tư đường, thấy đèn đỏ, các con nhớ dừng lại, đèn xanh bật lên, các con mới được qua đường.

Cún Anh và Cún Em cùng nhìn mẹ đáp:

- Vâng ạ.

Ra đến đường phố, Cún Em cứ tung tăng chạy trước, lúc nghiêng vào chỗ nọ, lúc ngó chỗ kia. Trong chốc lát, Cún Em đã quên ngay lời mẹ dặn và nó ngang nhiên đi giữa lòng đường.

Cún Anh ngoan ngoãn đi sát lề đường phía bên phải. Thấy Cún Em đi giữa lòng đường. Cún Anh lo lắng gọi:

- Cún Em ơi! Mẹ dặn chúng mình đi sát lề đường bên phải kia mà, sao em lại đi giữa lòng đường thế kia?

Nghe tiếng Cún Anh gọi, Cún Em ngẩng lên nhìn theo anh và định chạy vào lề đường. Bỗng một chiếc tắc xi lướt tới. Thấy Cún Em bất ngờ lao ra, chiếc xe phanh kít lại. Cún Em thốt lên:

- Chao ôi, nhiều xe quá! Làm sao mà vào được bây giờ?

Nó ân hận vì đã không nghe lời mẹ. Nó kêu to:

- Anh ơi, cứu em với!

Một chú cảnh sát giao thông từ đâu đi tới dắt Cún em lên vỉa hè rồi căn dặn:

- Cháu nhớ phải đi trên vỉa hè, lúc đi qua ngã tư đường phố, thấy đèn đỏ cháu nhớ dừng lại để tránh xảy ra tai nạn đáng tiếc.

Cún Em đứng khoanh tay trước ngực, giọng run run nói:

- Thưa chú vâng ạ.

Cún Anh và Cún Em lại dắt tay nhau đi trên vỉa hè. Cún Anh nói với Cún Em:

- Thật là một phen hú vía!

Phạm Minh Thư (Lai Châu)

QUA ĐƯỜNG

Vào một buổi sáng mùa xuân ấm áp, những tia nắng hồng nhảy nhót trên những cành cây đầy lộc xanh mơn mớn. Hai chị em Mai và An xin phép mẹ đi chơi loanh quanh trong phố. Mẹ đồng ý và dặn:

- Nhớ đừng đi chơi xa các con nhé!

Mai và An vâng dạ rồi nhảy chân sáo ra khỏi nhà. Ra đường được ngắm trời, ngắm đất và thở không khí trong lành, hai chị em cười nói ríu rít.

- An xem kìa, trên cành cây hoa sữa có một con chim xinh đang nhảy nhót bắt sâu hay không kìa! Nó là chú chim sâu rất có ích đấy em ạ.

- Chị Mai ơi! Cửa hàng kia có Hécman khổng lồ đẹp quá, chị em mình sang xem đi!

Bé An rất thích người máy Hécman nên kéo chị ào sang đường, chẳng chú ý gì cả. Kít, kít...tiếng một loại xe phanh gấp nghe rợn cả người. Hai chị em nhìn lên, một đoàn xe dừng hết cả lại.

- Này, hai cháu kìa, các cháu không nhìn thấy tín hiệu đèn đỏ đang bật mà dám sang đường, nguy hiểm quá !

Chú cảnh sát giao thông chạy đến dắt hai chị em quay lại. Chú chỉ đèn hiệu và ôn tồn giải thích:

- Các cháu có nhìn thấy tín hiệu đèn đỏ kia không? Khi nào đèn đỏ tắt, đèn xanh bật lên các cháu mới được qua đường nghe chưa nào!

Hai chị em Mai và An toát mồ hôi nhìn nhau. Mai bẽn lễn nói:

- Chúng cháu xin lỗi chú, lần sau sang đường chúng cháu nhớ tín hiệu đèn màu ạ!

Chú cảnh sát giao thông dặn tiếp:

- Các chú khi qua đường phải có người lớn dắt, không thì rất dễ xảy ra tai nạn.

Từ hôm đó hai chị em Mai và An nhớ mãi lời chú công an dặn: “Đèn đỏ dừng lại, đèn xanh mới được đi, khi đi qua đường phải có người lớn dắt ”.

T.H

MỘT CHUYẾN THAM QUAN

Bé Loan học lớp mẫu giáo 5 tuổi. Một hôm, cơ quan mẹ Loan tổ chức đi tham quan Hà Nội. Thấy Loan ngoan, biết vâng lời bố mẹ, mẹ bàn với bố cho Loan đi cùng.

Được đi cùng mẹ Loan thích lắm. Hai mẹ con chuẩn bị đồ đạc, quần áo để đi. Sáng sớm hôm đó, bố chở hai mẹ con đến cơ quan của mẹ, bố tạm biệt hai mẹ con Loan. Loan chào bố và lên xe. Mẹ sợ Loan bị say xe nên cho Loan ngồi gần cửa sổ cho thoáng. Trên xe rất đông người, Loan chào các bác, các cô. Ai cũng khen Loan ngoan và hỏi Loan đủ thứ chuyện...

Đúng 6 giờ, xe chuyển bánh, xe chạy thật là nhanh. Đến một đoạn đường, xe dừng lại để đón cô Hằng, vì nhà cô ở xa cơ quan, lại tiện đường xe qua nên cô đón xe luôn ở đó. Bé Loan thấy bên đường có một cảnh hoa bằng lăng tím rất đẹp vừa tầm tay với của Loan. Loan đưa tay ra với cảnh hoa. Chưa kịp hái thì xe chạy, một cành cây quật mạnh vào tay Loan đau điếng, Loan kêu lên: "Ôi! Đau quá, mẹ ơi!". Mẹ đang mãi hỏi chuyện cô Hằng, nghe Loan kêu mẹ quay lại, nhìn thấy Loan bị các vết xước nhẹ, mẹ vội vàng ôm Loan vào lòng và nhắc: "Con nên nhớ khi đi tàu và xe, không được thò đầu và tay ra ngoài rất nguy hiểm".

Trong chuyến đi đó, Loan luôn luôn nghe lời mẹ. Khi đi bộ dưới lòng đường, Loan luôn nhớ đi bên tay phải, Loan được đi thăm Lăng Bác Hồ, được ngắm cảnh Hồ Gươm... Qua lần đi tham quan Hà Nội, Loan còn hiểu thêm một điều: "Khi đi tàu và xe, không được thò đầu và tay ra ngoài".

Trở về nhà, Loan kể cho các bạn nghe về chuyến đi Hà Nội và nhắc lại lời dặn của mẹ: "Không được thò đầu và tay ra ngoài khi đi tàu, đi xe".

Phạm Ngọc Cài (Nam Định)

CHIẾC ĐẦU MÁY XE LỬA TỐT BỤNG

Một chiếc đầu máy xe lửa đang chạy trên đường ray, kéo theo bốn toa tàu chất đầy những món quà năm mới dành cho các em nhỏ. Toa tàu thứ nhất chở thú nhồi bông: Những chú hươu cao cổ, những chú gấu mập tròn... Toa tàu thứ hai chất đầy búp bê, trong đó có một búp bê lớn và một chú hề vui tính. Toa tàu thứ ba chở các đồ chơi như xe ô tô, máy bay... Còn toa tàu thứ tư chứa đầy các món ăn hấp dẫn: Nào là những quả táo đỏ tươi, những quả cam vàng ửng, sữa tươi, kem và đủ loại bánh kẹo.

Chiếc đầu máy đang chuyên chở những thứ đó đến các cô bé, cậu bé trong thành phố ở phía bên kia dãy núi. Đang chạy, bỗng dừng chiếc đầu máy bị hỏng. Thế là cả đoàn tàu bị kẹt lại giữa đường. Làm thế nào để mang các món quà này đến cho các cô bé, cậu bé ở bên kia dãy núi?

Đúng lúc đó ở đường ray bên cạnh có một đầu máy sáng loáng, mạnh mẽ, kéo theo một đoàn tàu xinh xịch chạy tới. Chú hề vui tính, cô búp bê và các con thú đồ chơi đồng thanh kêu gọi, nhờ giúp đỡ. Nhưng chiếc đầu máy sáng loáng khinh khỉnh trả lời:

– Ta là một đầu máy mới và hiện đại, ta kéo theo một đoàn tàu sang trọng, ta không thể kéo theo các toa tàu cũ kỹ của các người được.

Nói rồi, chiếc đầu máy lại kéo đoàn tàu đó chạy tiếp.

Cô búp bê và các con thú nhồi bông đầu rất buồn bã. Bỗng chú hề reo lên

– Có một đoàn tàu khác đang đến kia!

Chú hề vẫy cờ hiệu cho đoàn tàu dừng lại. Chiếc đầu máy nói:

– Tôi đang rất vội nên không có thời gian để giúp các bạn đâu!

Nói rồi, chiếc đầu máy lại vội vã kéo đoàn tàu lăn bánh.

Một lát sau lại có chiếc đầu máy khác từ từ đi tới. Chiếc đầu máy đó dừng lại và trả lời một cách mệt mỏi:

– Tôi đã làm việc bao nhiêu năm qua, tôi đã mệt mỏi quá rồi. Tôi không thể kéo các toa tàu qua núi được đâu... không thể được...

Các đồ chơi đang hết sức thất vọng thì bỗng có một chiếc đầu máy xe lửa nhỏ màu xanh từ từ đi tới. Chú hề nói với chiếc đầu máy xe lửa nhỏ màu xanh:

– Đầu máy của chúng tôi đã bị hỏng, trong khi các bạn nhỏ ở bên kia ngọn núi đang mong chờ chúng tôi. Bạn hãy kéo các toa tàu chở đồ chơi giúp chúng tôi nhé!

Chiếc đầu máy nhỏ lưỡng lự:

– Tôi chưa bao giờ đi qua ngọn núi này, nhưng tôi sẽ cố gắng giúp các bạn.

Chiếc đầu máy nhỏ màu xanh tự nhủ mình vào các toa tàu rồi gắng sức kéo. Các toa tàu chuyển động chậm chậm rồi nhanh dần. Đoàn tàu leo lên đỉnh núi và xuống dốc. Họ vượt qua thung lũng và đã nhìn thấy thành phố ở đằng xa. Cô búp bê, chú hề vui tính và các con thú nhồi bông cùng nói:

– Cảm ơn bạn đầu máy nhỏ tốt bụng. Nhờ có bạn, chúng tôi đã đến được với các cô bé, cậu bé trong thành phố.

Chiếc đầu máy nhỏ màu xanh cười. Nó rất vui sướng vì đây là lần đầu tiên nó vượt qua được dãy núi và hơn thế nữa, nó đã làm một việc tốt giúp ích cho mọi người.

NHỮNG TẮM BIẾN BIẾT NÓI

Những chiếc ô tô đang lao vút trên đường. Nhưng rồi, chúng bỗng phanh kít lại, hoặc đi chậm chậm một cách “hiền từ”. Vì sao vậy nhỉ? “Phép màu” nào đã khiến những chiếc xe đang “hung hăng” kia thay đổi bất ngờ như thế? Xin “bật mí” cùng các bạn nhỏ: “Phép màu”, đó chính là các cột đèn và bảng hiệu giao thông trên đường phố đấy. Tuy chúng chẳng biết nói, nhưng cứ nhìn thấy chúng thôi, các chú lái xe phải răm rắp “nghe lời”. Người lớn gọi chúng là luật lệ giao thông đấy các em ạ.

Hồi xưa, khi các loại xe thô sơ mới xuất hiện, ở nước Anh đã ra đời luật giao thông đầu tiên: Khi ô tô đi trên đường, phải có một người cầm cờ chạy trước mũi xe để thông báo cho mọi người, nhằm tránh nguy hiểm. Chắc các bạn đọc tí hon ngạc nhiên lắm nhỉ, vì ô tô chạy nhanh thế, làm sao mà người chạy trước xe được? Nhưng hóa ra ô tô thời ấy đi rất chậm, chậm hơn cả đi xe đạp ngày nay. Thời gian trôi đi, ô tô xuất hiện ngày càng nhiều, gây ra không ít phiền phức cho nhau và cho người đi bộ. Để tránh những điều trên, tại những đoạn đường cần thận trọng, người ta treo những tấm biển có ghi các dòng chữ: “Cẩn thận! Đoạn đường khó đi! Hoặc “Đường dành riêng cho người đi bộ ”... Nhưng rồi đến lúc, ô tô không chỉ đi lại trong phạm vi một nước. Chúng đi từ nước này sang nước khác. Làm sao bây giờ, nếu những người lái xe không biết tiếng của những nước họ sẽ đến? Thế là một số “nhà thông thái” bèn họp nhau lại và cùng suy nghĩ ra những kí hiệu đi đường. Thời gian đầu, họ chỉ nghĩ ra có 4 kí hiệu thôi. 1: Đường uốn khúc. 2: Đường gồ ghề. 3: Đường có tàu hỏa chạy qua. 4: Ngã tư. Đến nay, các kí hiệu giao thông ngày càng nhiều. các chú lái xe muốn được cấp bằng, phải học thuộc “lầu lầu” tất cả các kí hiệu rắc rối đó. Vì vậy, những tấm biển hiệu giao thông lúc nào cũng như biết nói, nhắc cho các chú lái xe không gây nguy hiểm trên đường. Lúc đầu, đèn giao thông “Xanh, vàng, đỏ” cũng chưa có. Mãi về sau này, “phát minh” tuyệt vời đó ra đời, như bây giờ các em thấy chúng “trấn giữ” ở các ngã tư, ngã năm đường phố đấy. Hẹn một dịp khác, chúng mình lại trò chuyện về cây đèn giao thông thú vị đó nhé.

Nguyễn Đức

BÊ MẸ VÀ BÊ CON

Sau những ngày trời liên tiếp đổ mưa, sáng nay nắng ấm, mọi cảnh vật như tươi tỉnh, những đám cỏ non vươn lên xanh mơn mẫm. Ba mẹ con chị Bê nhanh chân bước ra khỏi nhà. Như thường lệ, Bê mẹ dắt hai con ra phía cuối làng, nơi đây là một vùng đất trũng cỏ có đường sắt chạy ngang giữa hai làng. Hai chú bê con chạy nhảy quanh mẹ một lúc lâu, chúng bắt đầu thấy đói bụng, cả hai liền xin mẹ đi tìm cỏ non để ăn. Bê mẹ dặn:

- Các con tìm cỏ quanh đây, không được băng qua đường sắt nguy hiểm lắm đấy!

Cả hai hớn hờ cùng nhau chạy tìm cỏ non. Nhìn những đám cỏ xanh mơn mẫm, cả hai cùng mải mê ăn, vượt lên gần đường sắt, quên cả lời mẹ dặn.

Mải mê gặm cỏ, một lúc sau, Bê mẹ nhìn quanh quẩn không thấy hai con đâu, liền gọi to mấy tiếng: “Be... be!” nhưng chẳng thấy hai con trả lời. Bê mẹ vội vã đi tìm con.

Bỗng từ đằng xa, Bê mẹ nhìn thấy hai con đang đi đến gần đường sắt, Bê mẹ vội chạy đến, gọi hai con dừng lại. Vừa lúc đó, đoàn tàu hỏa tiến đến cùng với tiếng còi tàu làm chú hai chú Bê con giật bắn cả người. Nguy hiểm đã qua, ba mẹ con ôm nhau mừng rỡ. Nhìn thấy mồ hôi ướt đầm của mẹ, hai chú Bê con vô cùng hối hận.

- Thưa mẹ, chúng con xin lỗi mẹ, từ nay về sau chúng con sẽ vâng lời mẹ không đến gần đường sắt nữa! - Bê con lí nhí nói.

- Hai con biết nhận lỗi là tốt, các con phải biết vâng lời mẹ, không nên gặm cỏ hoặc chơi gần đường sắt rất nguy hiểm. - Bê mẹ căn dặn hai Bê con.

Hai chú bê con đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn mẹ, cuối cùng không ai bảo ai, cả hai cùng nhìn xuống con đường ray dài thăm thẳm.

Trần Thị Khánh Dung (Bình Thuận)

PHỤ LỤC 3. TỤC NGŨ VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Xe không bánh như cánh không lông
2. Thuận buồm xuôi gió
3. Một nạm gió bằng một bó chèo
4. Đi mười bước xa hơn đi ba bước lội
5. Ngày đàng không bằng gang nước

PHỤ LỤC 4. CÂU ĐỐ VỀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Câu đố về PTGT đường bộ

Tính năng nổ	Có vòi mà chẳng có đuôi
Cổ vươn dài	Bụng chỉ thích chứa nước thôi mới kì
Cứ loay hoay	Bình thường chẳng nói năng chi
Khuôn vác nặng	Gặp lửa lại câu “phì, phì” - lạ chưa?
Là phương tiện gì?	Là phương tiện gì?
<i>(Xe cần cẩu)</i>	<i>(Xe chữa cháy)</i>

Xe gì ba bánh	Cái gì mới thật lạ kỳ
Chở khách, chở hàng	Đứng im thì ngã, chạy thì không sao.
Bác tài phải đạp?	<i>(Xe máy, xe đạp)</i>
<i>(Xe xích lô)</i>	

Xe gì hai bánh	Có đầu, không miệng, không tai
Đạp chạy bon bon	Đôi mắt như chẳng nhìn ai ban ngày
Chuông kêu kính koong	Đêm chạy, “đôi mắt” sáng thay
Đứng yên thì đỏ	Bốn chân là bánh, chứa đầy những hơi?
<i>(Xe đạp)</i>	Là phương tiện gì?
	<i>(Ô tô)</i>

Xe gì màu trắng
Có chữ thập xinh
Đèn màu nhấp nháy
Chạy nhanh trên đường?
(Xe cứu thương)

2. Câu đố về PTGT đường thủy

Làm bằng gỗ	Như cá mà chẳng biết bơi
Nổi trên sông	Như thuyền ra khơi mà không bánh lái
Có buồm giống	Cũng đi lại mà chẳng có chân?
Nhanh tới bến.	Là phương tiện gì?
Là phương tiện gì?	<i>(Bè, mảng)</i>
<i>(Thuyền buồm)</i>	

Thân hình bằng sắt	Có mũi mà chẳng có mồm
Nổi nhẹ bênh bồng	Thế mà đến bến chuyên môn ăn hàng?
Chở chú hải quân	Là phương tiện gì?
Tuần tra trên biển	<i>(Tàu, thuyền)</i>
Là phương tiện gì?	
<i>(Tàu thủy/ca nô)</i>	

Con gì vượt sóng ra khơi
Năm châu, bốn biển tới chơi khắp vùng?
(Tàu thủy)

3. Câu đố về PTGT đường sắt

Trên thân nhiều đốt
Trong ruột nhiều con
Chạy như rắn trườn
Thở ra toàn khói
Là phương tiện gì?
(*Tàu hỏa*)

Đầu tỏa khói
Miệng ăn than
Toa mang hàng
Kêu xình xịch
Là phương tiện gì?
(*Tàu chở hàng*)

4. Câu đố về PTGT đường hàng không

Thân giống chuồn chuồn
Nhưng to gấp vạn
Chẳng như lũ bạn
Phải có đường băng
Tôi đây lên thẳng
Hạ cánh khắp nơi
Việc gì khẩn cấp
Có tôi có tôi
Là phương tiện gì?
(*Máy bay*)

Chẳng phải tàu hỏa
Cũng chạy đường ray
Lơ lửng giữa trời
Đưa người vượt núi
Là phương tiện gì?
(*Cáp treo*)

Chẳng phải chim mà bay trên trời
Chở được nhiều người
Đi khắp mọi nơi
Là phương tiện gì?
(*Máy bay*)

Cái gì bay bổng trên cao
Chở bao nhiêu khách ta, tây đi về?
(*Máy bay*)